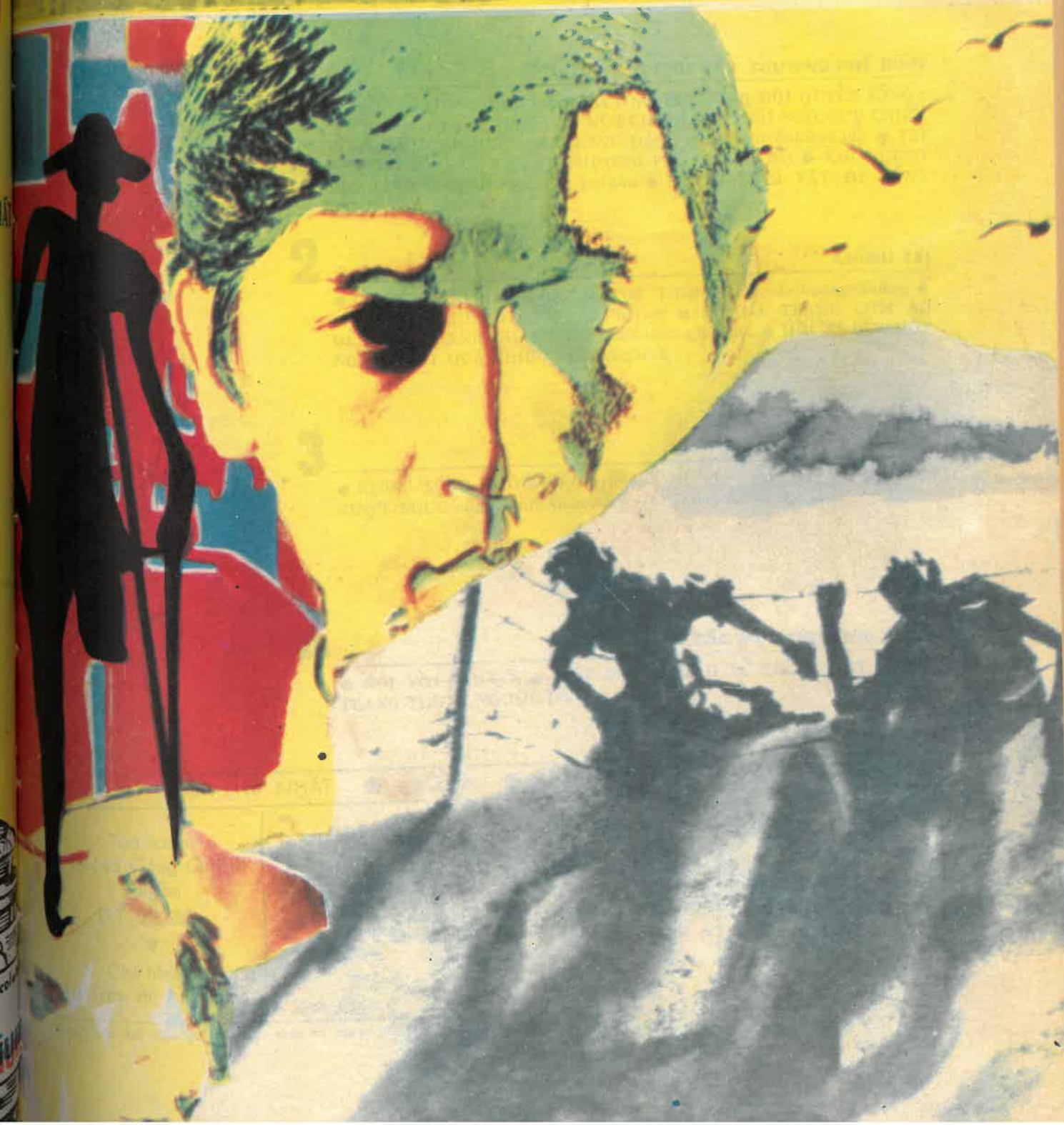


Thư viện
DS 531
D642 +

ĐỐI 28

tuần báo đối lập cực tả không cộng sản

thường phê bình



ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TÁ KHÔNG CỘNG SẢN

28

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : THƯƠNG PHẾ BINH

• CHẾ ĐỘ QUA HÌNH ẢNH THƯƠNG PHẾ BINH ĐỜI QUYỀN SỐNG : của lýđạinguyên • TIẾN ĐẾN MỘT CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ CỰU CHIẾN BINH, THƯƠNG PHẾ BINH XỨNG ĐÁNG : của nguyênhữudồng • TẠI SAO CÓ SỐ ĐẶC BIỆT VỀ THƯƠNG PHẾ BINH : đời • KHI NGƯỜI PHẾ BINH LÊN TIẾNG : của ludân • NHỮNG SINH VẬT ĐI BẰNG BÀN XE : của tềdê.

2

CHÍNH TRỊ

• CƠ HỘI LỊCH SỬ ĐỀ LẬT NGƯỢC TÌNH THẾ : của hoàngvănđức • LÃNH ĐẠO CHIẾN TRANH : của hytrác • TỪ ĐẤU TRANH CƠM ÁO ĐẾN ĐẤU TRANH CHÁNH TRỊ : của vươnghữubột • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU : của vănbinh.

3

VĂN NGHỆ

• GIÒNG SÔNG NƯỚC BIẾC truyện dài : của cungtíchbiên • BƯỚC VƯỢT NGỤC của Henri Charrière —phanhuychiêm dịch.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

• NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • ĐỜI LÀ THỂ TRẠNG THƠ • NGƯỢC ĐỜI

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 28 • TUẦN LỄ TỪ 16-04-1970 ĐẾN 23-04-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đấu tranh cho đối

Tại sao có số đặc biệt về Thương Phế Binh?

Ngày 7/4, Nguyễn Đình và Đình Trung Thu, chủ tịch và tổng thư ký hội thương-phế binh, tới báo Đời xin « tỵ nạn » đồng thời đề nghị : — Đình Trung Thu hiện có một giấy phép xuất bản một tuần báo tên là « Nặng thép » tiếng nói của những người vì nước, cụt tay què chân. Những các anh chưa có phương tiện xuất bản tờ Nặng thép. Trong khi chờ đợi, các anh đề nghị báo Đời dành cho anh em thương phế binh mỗi tuần vài trang để anh em có tiếng nói ?

— Mỗi tuần, yêu cầu bán cho anh em một số báo Đời theo giá vốn, để anh em mang đi bán kiếm chút cháo đỡ đói.

Nhận thấy cuộc tranh đấu của anh em là hoàn toàn chánh đáng cần được ủng hộ thiết thực, mạnh mẽ, báo Đời đã chấp nhận đề nghị của anh em. Hơn thế chúng tôi nghĩ, chúng tôi giúp đỡ anh em tức là gián tiếp giúp đỡ chánh quyền được rảnh tay, đỡ phải đàn áp anh em, vì khi anh em tranh đấu bằng ngòi bút, tức là anh em tạm nghỉ tranh đấu bằng nạng, gậy gộc, đá.

Trên đây là những lý do khiến chúng tôi hoàn thành số đặc biệt này về thương phế binh. Báo Đời hứa cho anh em mượn báo Đời làm diễn đàn của anh em cho tới khi nào báo Đời có tiền cho anh em mượn để anh em có phương tiện xuất bản tờ Nặng Thép.

Đối với cuộc tranh đấu của anh em, chúng tôi nghĩ chính quyền nên có tinh thần phục thiện để kịp thời sửa sai. Nếu chính quyền thực tâm giúp đỡ anh em thì không thiếu gì cách. Đề cho anh em vất vả, điều đúng khiến anh em lâm vào đường cùng, phải làm những hành vi không hợp pháp để cảnh tỉnh chính quyền, là một điều không những không đẹp cho chế độ, mà là một điều xấu hổ chung cho tất cả chúng ta, nhất là cho những ai nhờ sự đóng góp xương máu của anh em mà có địa vị uy quyền ngày nay.

ĐỜI

ĐÓN CỎI SỞ TỚI

CHỦ ĐỀ : Chánh sách kinh tế và nạn đói hiện thời

Phế binh bị bạc đãi ? bị bỏ rơi ? bị bỏ quên ?

Xét trên mặt lý thuyết, thì căn thương phế binh không hề bị quốc gia bạc đãi hay bỏ rơi.

Chế độ hiện nay có đầy đủ các luật lệ, chính sách đãi ngộ họ. Có quá nhiều luật lệ chính sách.

Dụ số 22 ngày 15 tháng 10 năm 1952 do Bảo Đại ký ấn định một chế độ tổng quát về « cấp dưỡng binh sĩ tàn phế ». Đạo dụ này qui định các khoản cấp dưỡng cho phế binh, các tăng khoản hàng niên cho con cái chính hức và không chính hức, quyền hưởng cấp dưỡng của cả nhi quả phụ... Đạo dụ gồm 8 thiên, và 109 điều, chứng tỏ một chính sách cấp dưỡng rất được quan tâm, được nghiên cứu và phân tích rất kỹ lưỡng.

Sau đó lại có luật số 3/62 ngày 17 tháng 1 năm 1962 do Ngô đình Diệm ký qui định việc « quốc gia tương trợ các cựu chiến sĩ, có nhi quả phụ tử sĩ. Đạo luật này cho trọng tới sự « dành việc làm » cho các cựu chiến sĩ và có nhi quả phụ. Các công sở, xí nghiệp công và tư phải dành ưu tiên chỗ làm việc cho các người trên.

Tới năm 1964, Thủ tướng Nguyễn Thơ lại ký nghị định 43 TT/ CV ấn định cho cựu quân nhân và thương phế binh được miễn thuế nhập ngạch công chức quốc gia.

Sang năm 1965, Thiếu tướng Nguyễn Văn Thiệu ký nghị định 1205/UB. P cho phép các cựu quân nhân phế thải vĩnh viễn được hưởng đặc ân trên.

Một nghị định của Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu ngày 5-7-1968 b 1 buộc các công, tư sở, xí nghiệp phải sử dụng các phế binh theo một tỷ lệ như sau :

— Sở có 20 tới 50 nhân viên, phải sử dụng 1 phế binh.

— Sở có 51 đến 100, sử dụng 2 phế binh

— Từ 101 trở lên, dùng 3 phế binh. Đó là các phế binh tàn phế dưới 80%

Nghị sĩ Nguyễn Phương Yêm có đề nghị 1 dự luật (số 73/69 T) nâng cao số phế binh mà các xí nghiệp phải sử dụng lên 1 phần 10 số



Vương-hữu-Bộ

nhân viên xí nghiệp, đối với các xí nghiệp có trên 30 công nhân. Dự luật này đã bị ủy ban xã hội, lao động Hạ nghị Viện bác bỏ vì sợ rằng tỷ số 1 trên 10 này làm giảm năng suất của các xí nghiệp và nản lòng dân tư của người ngoại quốc.

Trong cuộc tranh đấu vừa qua các phế binh đều đã kích một văn kiện pháp lý khác là nghị định liên bộ Y tế, Cựu chiến binh số 10/9 ngày 27-2-1970 ấn định lại việc khám sức khỏe các phế binh trước khi nhận vô công sở và xí nghiệp công.

Tóm lại, tất cả các văn kiện pháp lý nêu trên chứng tỏ rằng các chánh phủ liên tiếp từ Đới Bảo Đại, Ngô đình Diệm tới nay đều có những chánh sách nâng đỡ cựu quân nhân, có nhi quả phụ và phế binh.

Nhưng tất cả chỉ là lý thuyết.

Trong thực tế, nếu không nói là các phế binh đã bị bạc đãi, bỏ rơi thì cũng phải nói rằng anh em phế binh đã bị xã hội và quốc gia bỏ quên, lơ là.

Tại sao vậy ?

Điều thứ nhất là những chế độ cấp dưỡng được ấn định từ 1952 tới nay đã không đuổi theo kịp đà leo thang của vật giá. Các phế binh không được cấp dưỡng đầy đủ theo giá sinh hoạt hiện nay.

Thứ hai là trong thực tế, việc phân bổ các phế binh vô công tư sở, không được thực

hiện đúng như lý thuyết của các luật lệ. Trong nền kinh tế tư bản cạnh tranh, không đại gì mà các xí nghiệp thầu nhận phế binh vô làm, và cũng không ai đứng ra bảo vệ quyền lợi chánh đáng của phế binh mà luật lệ đã ấn định.

Thứ ba, các thương phế binh không được một tổ chức duy nhất và hữu hiệu nào bảo vệ và bênh vực quyền lợi của họ. Họ sống rải rác khắp nơi, làm đủ mọi thứ công việc để tranh sống trong một hoàn cảnh khó khăn. Họ không có 1 tiếng nói đại diện mạnh mẽ có thể lực.

Thứ tư, guồng máy nhà nước đề phụ trách về các phế binh không làm đủ nhiệm vụ. Đó là do bệnh rùa của hệ thống hành chánh, là do cơ quan phải lo một vấn đề quá lớn so với tầm vóc của cơ quan, riêng về việc giải quyết các hồ sơ chưa chắc đã đủ sức. Và cũng là do chánh sách đãi ngộ chưa được vị Trưỡng cơ quan nhấn mạnh, chú tâm tới.

Tóm lại, dù được những hàng rào luật pháp rất rườm rà bảo vệ, anh em phế binh vẫn cảm thấy bơ vơ lạc lõng trong một xã hội mà đã đổ máu, hy sinh một phần thể xác để xây dựng và bảo vệ.

Nhìn vào cả : giới khác phế binh càng thấy họ bị thua kém, bạc đãi. Nào là các công chức cao cấp, tương tá có cư xá nhà cao cửa rộng,

TỪ

ĐẤU TRANH CƠM ÁO

ĐẾN

ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ

Nào là các gian thương, các bọn đầu cơ làm giàu nhanh chóng và tiêu sài, xa hoa. Ngay cả các anh em hồi chánh viên cũng còn có trại để ở, có làng để tập trung.

Cho nên vụ Thương Phế Binh có đủ lý do để bùng nổ lên ?

Tranh đấu trong lòng Một cuộc đấu tranh

Cuộc tranh đấu của Thương Phế Binh song song với các sinh viên, bùng nổ trong lòng một cuộc đấu tranh của cả đất nước.

Thứ nhất là cuộc chiến tranh đang xảy ra trên các mặt trận, quân sự cũng như chánh trị giữa chúng ta với Cộng sản.

Thứ hai là cuộc đấu tranh để xây dựng dân chủ và cải tạo xã hội mà chúng ta muốn thực hiện.

Chúng ta nhận thấy cuộc tranh đấu của các bạn phế binh đã được diễn tiến một cách đặc biệt, có lúc ôn hòa hợp pháp, có lúc phải mạnh tay vượt ra ngoài khuôn khổ pháp luật.

Nhưng những việc làm gọi là không hợp pháp đó, như việc chiếm cứ đất công, đất tư để cất nhà, trong hoàn cảnh hiện nay là đường lối gần như cần thiết để cất lên tiếng nói, bắt buộc chánh quyền và dư luận phải chú ý tới. Nếu không có những căn nhà dựng lên ở ven

Đường ở hai bên xa lộ ở các khu đất trống ngoại ô, thì chưa chắc nguyện vọng của các phe binh đã được chú ý nhiều như thế. Chính vì vậy mà các nhà lãnh đạo như TT Thiệu, PTT Kỳ cũng phải công nhận rằng việc làm của các bạn Phe binh là thuận tình và hợp lý.

Tinh chất thuận tình đó là do sự đóng góp của anh em phe binh vào công việc xây dựng thể chế dân chủ.

Trong thể chế dân chủ của chúng ta, mọi thành phần phải được nói lên nguyện vọng và đòi hỏi bảo vệ quyền lợi của họ. Hai cuộc đấu tranh của sinh viên và Phe binh nêu lên hai vấn đề. Sinh viên đòi hỏi những người bị bắt phải được xét xử theo luật pháp. Đó là nguyện vọng chính đáng để xây dựng nền pháp trị của chế độ dân chủ. Phe binh thì đòi hỏi những người đã hy sinh phải được đền bù tương xứng, những người yếu thế phải được nâng đỡ. Đó là mục tiêu xây dựng một xã hội công bằng.

Xây dựng dân chủ pháp trị, xây dựng xã hội công bằng không cho kẻ mạnh lấn áp kẻ yếu, đó chẳng phải là điều mà chính phủ vẫn rêu rao hay sao?

Trong cuộc sống xã hội, chánh quyền không được phép và cũng không đủ sức để dành độc quyền xây dựng các mục tiêu trên. Chánh quyền cũng không thể mong muốn và đòi hỏi một «nền ổn cố hoàn hảo» để dễ cai trị. Xã hội ta đang cần tiến tới, chứ không phải là đứng yên. Vậy tình trạng xã hội phải là tình trạng «động» chứ không phải là «tĩnh».

Một xã hội «tĩnh» sẽ mất mọi cơ hội tiến bộ. Một tình trạng «ổn định và trật tự hoàn hảo» có nghĩa là đứng yên và thụt lùi.

Bởi vậy, những xáo động trong xã hội, cuộc đối thoại và đấu tranh liên tục giữa người cai trị và người bị cai trị, đó là cái lý lẽ và động cơ của sự tiến bộ.

Anh em sinh viên cũng như Th. Phe binh đã đóng góp vào lý lẽ và động cơ tiến bộ đó.

Hơn nữa, về phương diện chánh trị, cuộc tranh đấu của Phe binh có

thể mang lại một vài lợi điểm mà các nhà lãnh đạo phải biết khai thác.

Các Thương Phe binh, cựu quân nhân, có nhiều là những người chắc chắn tiềm tàng một lập trường chánh trị chống Cộng Sản.

Hiện nay chúng ta có bao nhiêu người thuộc các thành phần trên? Có thể tới 2,3 trăm ngàn. Hai, ba trăm ngàn người cùng với gia đình của họ sẽ thành 1 triệu người. Một triệu người này sẵn sàng chống lại với Cộng Sản trong mọi cuộc đấu tranh chánh trị. Vì họ đã chọn vị trí trong cuộc đấu tranh rồi.

Nếu một triệu người đó có được một tinh thần liên kết, có được những nguyện vọng chung, quyền lợi chung. Nếu 1 triệu người đó được tổ chức, kết hợp, và luôn luôn được nuôi dưỡng tinh thần. Thì đó là một lực lượng chánh trị đáng kể.

Một triệu người kể trên sẽ bỏ 1 triệu lá phiếu trong bất cứ 1 giải pháp «one man one vote» nào. Và chúng ta biết họ sẽ bỏ lá phiếu chống cộng. Họ lại có thể đi vận động một triệu người khác nếu có tổ chức huy động họ vào công cuộc đó.

Một triệu người này, cộng với một triệu quân nhân các loại, sẽ thấy liên đới kết hợp với nhau trong bất cứ cuộc đấu tranh nào.

Vấn đề là các nhà lãnh đạo phải huy động thực hiện việc kết hợp đó. Biện pháp huy động không phải chỉ là những từ ngữ đẹp, những diễn văn xuôi. Phải có những liên kết hữu hình, là tổ chức, là các làng tập trung, là các nghiệp đoàn, hội ái hữu, các cơ sở làm ăn như xí nghiệp, nông trường. Phải có cơ quan ngôn luận để làm mối liên lạc và tác động tinh thần. Phải có chương trình và kế hoạch trường kỳ chứ không phải như lửa rơm bùng lên rồi tắt.

Nhìn dưới những góc cạnh của ưu điểm thay vì nhìn các nhược điểm, chúng ta thấy rất nhiều cơ hội tốt cho quốc gia, trong cuộc tranh đấu của Thương phe binh này.

V.H.B

Cố chấp

Trong lời kêu gọi anh em TPB, Tổng thống phân nân đại khái rằng các anh em sai danh từ «dung nhan» khi yêu cầu được yết kiến Tổng thống là hỗn, nhưng Tổng thống không cố chấp, nên Tổng thống bỏ qua.

Kể ra thì các anh em có vẻ hỗn xược thực. Nhưng khi Tổng thống tỏ ý phân nân, và nhắc lại danh từ «dung nhan» thì quả là Tổng thống còn cố chấp, chứ không phải Tổng thống không cố chấp. Tổng Thống cố chấp nên Tổng Thống mới nhắc lại cái danh từ «dung nhan» mà đáng nhẽ Tổng Thống nên bỏ đi, coi như không biết.

Tổng Thống thừa biết rằng khi người ta ở địa vị chỉ tôn quyền cao chức trọng nhất nước thì không thiếu gì những kẻ ganh ghét, nói xấu. Do đó, người ở địa vị chỉ tôn, cần có lòng rộng lượng, hải hà, tha thứ. Tổng thống thừa hiểu tâm trạng các anh em thương phe binh, đã vì đất nước mà cụt tay què chân, đui mù, sứt mẻ, lúc này không cửa, không nhà, đói quá, bị bỏ rơi thế thối, quá rủ nhau đến xin yết kiến Tổng Thống ahện đối nhện khát đứng dưới nắng trời hè đợi hoài chưa được yết kiến TT thì dĩ nhiên không tránh được chuyện nổi khùng, nổi bậy bạ một đôi câu cho hả cơn buồn bực, Tổng Thống không những nên đánh chữ «đại xá» cười xoá bỏ qua, mà còn nên thương xót anh em, lấy tình huynh đệ chỉ binh võ về an ủi anh em. Người lãnh đạo cần có đức rộng lớn như trời bể, chứ cố chấp, ai động tới chân lông đã nổi nóng đòi trừng trị, thì mần sao nổi đại sự.

Thầy dùi

Nghị sĩ Tàu Tắt chất vấn chính phủ: «Ai đứng đằng sau cuộc tranh đấu của TPB? Đầu Gối trả lời dùm cho phái đoàn chính phủ: Có Đầu Gối đứng đằng sau.

Sự thực trước ngày 7-4 Đầu Gối không có liên lạc với anh em nên không hiểu anh em TPB có nghe ai suí đại suí khôn không, nhưng từ ngày 7-4 chủ tịch thương phe binh Nguyễn Định và tổng thư ký Đinh Trung Thu chạy tới nhà Đầu Gối xin tỵ nạn. Đầu Gối có đóng vai thầy dùi suí đại anh em như sau:



KHA TRẦN ÁC

— Anh em phải tranh đấu thật quyết liệt nhưng đừng mưu toan đòi lật đổ chế độ. Đưa nào suí đại anh em tranh đấu lật đổ chế độ, chỉ có thể là cộng sản, hay tay sai của ngoại bang. Chính quyền hiện tại nát như cơm nếp thực, thất nhân tâm thực, nhưng lật đổ nó thì hỗn loạn to, chỉ có lợi cho Cộng sản.

— Thương phe binh là một thực lực mạnh hơn lực lượng bất cứ đảng phái nào, đoàn thể nào vì Th. Phe binh, trên không rằng, dưới không dãi nên dám liều, dám chết. Thứ nhất sợ kẻ anh hùng, thứ nhì sợ kẻ đường cùng, khổ đây. Nếu các anh chưa là anh hùng, thì tối thiểu các anh cũng là những kẻ đường cùng. Chính quyền này chẳng khỏe gì, dĩ nhiên phải sợ các anh. Nhưng các anh phải coi chừng TPB tuy là 1 thực lực, nhưng là 1 thực lực ô hợp, chưa được tổ chức chặt chẽ, mà chính quyền này tui nhiều thủ đoạn vật, có trăm phương nghìn kế để làm tan rã phong trào tranh đấu của các anh. Đối với chính quyền, các anh nên áp dụng chiến thuật vừa đánh vừa đàm. Đừng cứng quá, mà cũng đừng mềm quá. Cứng quá thì đứt gãy, đổ vỡ. Mềm thì không ăn cái giải gì chính quyền sẽ «són» cho các anh chút siu rồi lờ đi.

— Các anh tranh đấu cho quyền lợi bản thân của thương phe binh là đúng lắm. Nhưng các anh cần nói rộng mục tiêu tranh đấu biến phong trào thương phe binh thành một phong trào quần chúng đòi cách mạng xã hội thực sự thì mới có lợi cho đất nước. Các anh đừng làm

như cuộc tranh đấu của báo chí, chính quyền mới bỏ thí cho 10 ngàn tấn giấy, đã vội la lối ầm ĩ là «tranh đấu thắng lợi hoàn toàn». Kinh nghiệm «10 ngàn tấn giấy» là một kinh nghiệm chua chát, điển hình cho mọi cuộc tranh đấu đầu voi đuôi chuột của vùng quốc gia.

— Muốn tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, các anh cần khắc phục mọi sơ hở khuyết điểm. Chẳng hạn vụ đi chiếm đất làm nhà là một vụ «siêu pháp lý», nhưng có thể chấp nhận được, miễn là chiếm cho đảng hoàng đừng chiếm ầu tả bừa bãi, bạ đất nào cũng chiếm, cũng dựng nhà. Chiếm cho đảng hoàng là trước khi chiếm đất nào, phải điều tra nghiên cứu thật kỹ lưỡng, xem đất đó là đất của ai, chủ đất đã mua mảnh đất đó bằng thủ tiền bẩn thỉu nào phải làm cáo trạng đảng hoàng, tuyên bố lý do rõ rệt. Chỉ cần chiếm một vài khu đất để cảnh tỉnh chánh quyền thôi chứ không thể biến việc chiếm đất thành một phong trào. Cũng như khi bị đàn áp thì đừng chống trả lại, các anh em CSĐC uýnh lại thì nhất định các anh em phải thua, vì anh em đâu có đầy đủ chân tay võ khí như anh em Cảnh Sát, mà uýnh lại không những thua mà còn mất chính nghĩa. Mất chính nghĩa, thì ai ủng hộ anh em?

— Lúc này chỉ có thương phe binh là có đủ điều kiện khả năng làm cách mạng xã hội. Các anh nên nghiên cứu một đường lối cách mạng mới, không những độc đáo, mà còn phù hợp với hoàn cảnh đất

nước bị các lực lượng quốc tế đối nghịch giằng xé.

Người hùng

Cánh đây ít lâu, Đức Giáo Hoàng đã gửi tặng anh em thương phe binh 15 ngàn mỹ kim. Đầu Gối hỏi anh em có được đớp số tiền đó không thì anh em trả lời:

— Nghe nói số tiền đó, đức Tổng Giám Mục Nguyễn văn Bình đã trao Tổng Thống. Nghe nói Tổng Thống đã trao số tiền đó cho bộ Cựu chiến binh. Tờ đây, thì số tiền mất tích, không hiểu đã vào túi ai hay còn nằm ở bộ Cựu chiến binh. Muốn truy ra số tiền đó, phải hỏi ông Thiếu tướng hồi hưu Phạm Văn Đồng.

Cái ông Thiếu tướng hồi hưu vậy quả là 1 người hùng, hùng hơn ông thứ trưởng bộ Giao thông Nhật bản đã xung phong làm con tin cho bọn cướp phi cơ cầm tù, để bọn này thả các hành khách trên phi cơ. Hùng ở điểm sau vụ «loạn» thương phe binh, không những ông không từ chức để chứng tỏ tinh thần trách nhiệm, ông còn hùng dũng xuất hiện trước Ti Vi để đồng bào chiêm ngưỡng dung nhan. Kể ra thì dung nhan ông cũng hơi «hăm tãi» nên các anh em thương phe binh đều tỏ ý không ưa ông.

Riêng Đầu Gối cũng chả ưa ông, mặc dầu ông nhận là người đồng hương với Đầu Gối. Vì ông là người ăn ốc nói mò: Đầu Gối không quen biết gì ông, mãi khi ông xuất hiện trước Tivi, Đầu Gối mới được biết mặt mũi ông vậy mà ông nói với Hà thượng Nhân: «Tôi còn lạ gì

→

Đầu Gối. Hân nghiệm lỗ đit.» Đầu Gối quả có lỗ đit thật, nhưng lỗ đit vì bị đóng cửa bảo liên miên (Ông Thiếu Tướng hồi hưu, khi mãn Tổng Trưởng Thông Tin đã đóng cửa bảo Sổng một lần, ông nhớ không) chứ không phải lỗ đit vì nghiệm.

Tranh ăn

Sau khi ủy ban tranh đấu báo chí ca khúc khải hoàn «thắng lợi hoàn toàn» vì được chính quyền «bổ thí» cho 10 ngàn tấn giấy. Đầu Gối đã tiên đoán nay mai nhất định nội bộ báo chí sẽ lục đục về vấn đề tranh ăn chia nhau không đều. Đầu Gối không «bối nhảm» vì theo tin các báo thì màn «thanh trừng nội bộ» đã khai diễn, mở đầu cho các màn tranh ăn gay go sập tới. Hội chủ báo VN vừa quyết định giải nhiệm chức vụ Thư ký của ông Mai Châu (chủ nhiệm tuần báo Màn Ảnh) ra khỏi Ban Quản Trị vì lý do trong phiên nhóm Đại Hội báo chí 30-3-70 Hội Chủ Báo Việt Nam cùng ba hội đoàn báo chí đã đồng ý tạm rút lui khỏi Đại hội và mọi người rời phòng họp nhưng ông đã không chịu tuân theo quyết định của Hội trái lại còn lên chủ tọa phiên nhóm thay các vị chủ tọa rút lui.

Từ khi bước chân vào làng báo Đầu Gối chưa bao giờ tham dự bất cứ cuộc họp báo, tiếp tân đại hội nào nên không khi hấp dẫn ra sao mà nhiều người mê say như mê

gái. Nghe nói có nhiều ông đang chạy tiền để kiếm một cái ghế trong hội đồng báo chí. Không phải họ ngu ngốc, hám hư danh đâu. Họ mần áp phe đây.

Trong lúc đó thì làng báo thì nhau chết. Sau báo Quyết Tiến của nhà tỷ phú Lê Ninh, là báo Sổng Còn, báo Ý Dân đều đình bản. Đau nhất là Sổng Còn của Phạm duy Tuệ. Phạm duy Tuệ than phiền, 4 anh em mỗi người bỏ ra hơn một triệu, đi đoong mất cả mà lại còn mang tiếng là báo thân chính quyền mặc dầu chẳng đẹp được cái mocket khô gì của chính quyền.

Các báo còn lại thì đều ngắc ngoải, Sung sức nào bằng báo Độc Lập mà cũng đang tính chuyện đẹp tiệm. Ông cựu Trung tá họ Đinh, không hiểu trong thời làm tỉnh trưởng làm ăn phát sồi ra sao, mà khi hết làm tỉnh trưởng, ông trở thành tỷ phú, có hàng chục chiếc tàu chạy biển, ông bèn nhảy vào làng báo tung tiền ra mua ký giả như mua đào kép. Một số người «không lỗ» trước kia cộng

tác với Sổng đầu quân báo ông, trường phen này có thể mùa may, thoát khỏi kiếp đánh thuê viết mưon. Ai ngờ anh em tung ra chương nào đều vương mắc chương ấy. Tổ những đũa giầu, đang tính chuẩn đi ngoại quốc ư? Thì hầu hết các ông bạn quý của họ Đinh đều là đảng giầu sang, sắp chuẩn đi ngoại quốc. Tổ Cần Lao ư? Thì cũng là phe phái cũ của họ Đinh. Rút cuộc ca người «không lỗ» lẫn ông «chủ đầu mocket kệt. Ông Chủ thì than phiền đã lỗ hơn 15 triệu, mà chỉ được an chửi. Các người không lỗ thì than phiền không được viết thả dạn, bị ngàn cấm đủ điều, nên người không lỗ biến thành người không lỗ một dò, báo không lên nổi.

Làm báo khó thế đấy, thưa ông họ Đinh: Bao giờ ông nung ca 10 chiếc tàu chạy biển vào nghề làm báo, thì may ra mới rút được đôi chút kinh nghiệm quý báu.



CÉMIN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC.
SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BÈN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.
NÊN DÙNG CÉMIN

CHEWABLE VITAMIN C TABLETS



CHÀNG THƯƠNG BÌNH

Trên vỉa hè, chàng đứng
Tay chống nạng trông trời
Ông quần không thẳng cứng
Gió lùa trong mưa rơi

NGƯỜI SƠN TÂY

KÍNH TẶNG CÁC ANH
CHU TỪ VÀ TÚ KẾU

Các Anh người Sơn Tây,
Quảng Oai hay Bất Bật ?
Giải Đà giang bát ngát,
Đình Ba Vì mây bay.

Tôi cũng người Sơn Tây,
Làng Thụy Khuê, phủ Quốc.
Con sông Đáy phía trước.
Ngọn Sài Sơn bên này.

Sài Sơn : hội chùa Thầy,
Lại có hang Cốc Cờ.
Nhưng chàng trai chưa vợ,
Đều nhớ hội chùa Thầy.

Nhớ ngày xưa xa xôi
Tháng 3 mùng 7 hội.
Đầu làm ăn cách vơi.
Ngày đó là có tôi !

Ta đứng bên cạnh chàng
Người chiến sĩ hiên ngang !
Nay thân tàn ma dại
Còn gì không, vinh quang ?

Mặt chàng buồn rười rượi
Lâu lâu lại thở dài
Như có gì tức tủi
Tâm sự chẳng cùng ai.

Ta lân la hỏi chuyện
Chuyện núi đỏ rừng xanh
Chuyện một chàng lính chiến
Bây giờ là thương binh

Chàng kể hết tôi nghe
Và u buồn kết luận :
— « Khi tôi chống nạng về
Vợ nó không thèm nhận !

Nhớ chẳng đèn Phùng Hưng,
Tục danh đèn Bồ Cãi ?
Xuân Hà, qua cầu Phùng,
Rời mã Tây, Cầu Giấy ?

Trung Hà : ngã ba sông.
Nao nao ngọn nước Hồng.
Nước sông Hồng cuộn cuộn,
Ngập bao trò phé hưng !

Mười lăm năm cách biệt,
Giờ uống nước Đồng Nai.
Nhớ về quê xứ Bắc,
Cứ tưởng nước sông Hoài !

Vợ con ở ngoài ấy,
Ngày tháng bất tâm hơi.
Mỗi Xuân mỗi bạc tóc,
Xuân ơi, là Xuân ơi !

Sài Gòn có một Hội :
Người Sơn Tây ly hương.

« Con vợ bỏ ra đi
Theo một thằng lính Mỹ
Tình nghĩa đeo ra gì
Mẹ kiếp, đời chó đẻ.

« Bố con tôi ba mạng
Một cắc cũng không còn
Tạm cướp nghề hành khất
Nấn nỉ cùng bà con.

Ngày đi kiếm ăn quanh
Tối hiền nhà ngủ đố
Thương mấy cái đầu xanh
Tình cảnh ông nhìn đó ! »

Theo tay chàng, nhìn xuống :
Hai đứa trẻ ôm nhau
Co quắp, bơ phờ ngủ...
Ngoài trời mưa càng mau,

TÚ KẾU

Nghe nói đang dự tính
Thành lập cái Nghĩa trang.

Sao lo xa thế nhỉ
Còn về Bắc đã chứ !
Coi hát giang làm sao ?
Nhìn Tân viên thế nào ?

Vừa rồi đọc báo Đời,
Thuật chuyện anh chàng Cuốc
Tù Guy An xa xôi.

Ham giết người « bằng thích » !
Phải người Sơn Tây chăng ?
Chắc đúng giòng Bồ Cãi !
Không tha chuyện bất bằng.
Người Sơn Tây cũng phải !

Sơn Tây : chung nước Việt,
Sao vẫn « thiếu quê hương »
Ngựa Hồ nghe gió Bắc,
Hí rợn ở Nam phương !

HỒNG VŨ



trang đặc biệt của người lính đui, què, mẻ, sút... mất để

NHÀ VĂN AN KHÊ, thiếu tá tàn phế kêu cứu

Kính thưa Tổng Thống.

Tôi là Cự Thiếu tá tàn phế Nguyễn Bình Thinh, tức là ký giả An Khê, xin lấy tư cách một trong hằng vạn anh em Thương phế binh và Cựu quân nhân đã từng vì tình huynh đệ chi binh mà không ngần ngại, so đo gì cả để bỏ thăm cho Liên danh ứng cử Tổng thống của Ngài và Thieu tướng Nguyễn Cao Kỳ.

Trân trọng kính trình với Tổng thống những xót xa, đau đớn và tủi nhục của anh em TPB xưa rày bị đời bạc đãi, phân bội và khinh bỉ như những kẻ ăn hại, ăn bám vào xã hội mà lại vừa rồi nói lên chưa hết những nguyện vọng chánh đáng của mình thì lại bị CSDC thẳng tay đàn áp ngày 7-4-70 trước sự phẫn nộ của một số dân chúng và người ngoại quốc.

Bởi không phải là người tàn phế ít ai hiểu rõ mặc cảm và lòng tuyệt vọng của người tàn phế. Anh em TPB bấy lâu nay vẫn ôn hòa và kỷ luật, nay buộc lòng rành rành cho nhà ở, cơm ăn, áo mặc, cho tắm thân tàn phế và cho gia đình mình là một việc vạn bất đắc dĩ, và không thể được. Thoạt tiên, nếu

Chánh quyền thông cảm và lắng nghe nguyện vọng anh em, tất nhiên không có chuyện đáng tiếc gì xảy ra.

Anh em TPB không đòi hỏi gì quá đáng. Nhưng vì chánh quyền ở cao và xa quá mà anh em không có phương tiện đạo đạt nguyện vọng ấy lên đến nơi. Do thế mới có xảy ra những cuộc xô xát đáng tiếc mà nhân viên công lực, nếu đã nghiêm chỉnh thi hành lệnh của Tổng thống thì không nên dùng biện pháp mạnh và trả thù lại đối với anh em T.B. Cho đến giờ phút này, anh em TPB dầu rất tủi hận, vẫn còn nặng lòng kính mến và tin tưởng vào các vị lãnh đạo quốc gia mà anh em đã sốt sắng chọn lựa.

Chính Tổng thống đã ra lệnh cho nhân viên công lực không nên có

những cử chỉ bất nhã với anh em TPB. Tôi tin chắc rằng Tổng thống cũng phải nức nở khóc, như Tổng Thống đã khóc hồi Tết Mậu thân, trước cái tang lớn của đồng bào Huế khi Tổng Thống chứng kiến được sự thật phũ phàng mà anh em TPB bị CSDC ném lựu đạn cay và đánh đập bằng dùi cui. Anh em TPB không còn là người thường, có đầy đủ sức khỏe nữa làm thế nào chịu đựng nổi hơi ngạt ấy? Có biết bao nhiêu TPB suýt ngất xỉu và rất có thể bị chết ngộp nếu không nhờ đồng bào diu chạy và tiếp cứu cho. Dùng lựu đạn cay giải tán anh em TPB là một hành động thiếu sót và vô ý thức vô cùng, khiến ta có thể gây cảm thù giữa sắc áo với nhau và làm xúc động tinh thần của một triệu chiến binh bốn vùng chiến thuật.

Tổng thống càng quận thít lòng hơn nữa khi Tổng thống được biết TPB Vương Đệ cụt cả hai tay

(Xem tiếp trang 47)

► Chúng tôi cũng lượm được một số ma-trắc, roi và khiên mây hiện để tại trụ sở Hội Phế Binh. Vậy nếu anh em Cảnh Sát nào rút mất xin lại nhận để lần sau đừng có nài sài.

Chúng tôi tổng cộng mất 14 chân giả, 8 cánh tay giả và 5 cặp nặng. Vậy xin trao đổi chiến lợi phẩm với anh em Cảnh Sát.

Thư ngỏ của tổng thư ký Hội phế binh Việt Nam

Kính gửi Tổng Thống,
Phó Tổng Thống
Thủ Tướng Việt Nam Cộng Hoà

Kính thưa Quý vị,

Nhân danh những người lính tàn phế, chúng tôi xin lấy xương làm bút, lấy máu làm mực, lấy nước mắt và sự đau khổ để viết lá huyết thư này kính dâng lên Quý vị. Quý vị là những người anh cả trong Quân đội và hiện đang nắm vận mệnh Quốc gia, chịu trách nhiệm trước lịch sử, sự tồn vong của Dân tộc, và xương máu của các chiến sĩ đã nằm xuống và xương máu chúng tôi.

— Là những chiến sĩ dám hy sinh mạng sống, hy sinh cả cuộc đời cho lý tưởng bảo vệ Tổ Quốc, và cả Quý vị. Chúng tôi hoàn toàn thông cảm những khó khăn của Quý vị, chúng tôi cũng luôn luôn chia sẻ những lo âu mà Quý vị phải đương đầu trong một cuộc chiến đấu đa phương với kẻ thù Cộng sản đầy gian ngoan xảo nguyệt. Quý vị đã từng tuyên bố muốn chiến thắng Cộng sản phải có sự đoàn kết của toàn dân, sự quyết tâm của chiến sĩ dám hy sinh không sợ hiểm nguy và gian khổ nhất là trong giai đoạn đấu tranh chính trị với Cộng sản. Quý vị cũng đã đồng ý là thiếu những yếu tố đó thì dù vô khi có tới tấp, Quân đội có đông đảo cũng khó lòng chiến thắng.

Hơn ai hết Quý vị cũng thường tuyên bố về một cuộc cải tạo xã hội hợp lý và Công bằng, là những người biết đặt quyền lợi của Tổ Quốc trên hết, những người ý thức rõ trách nhiệm và bổn phận chúng tôi đã hằng say chiến đấu một mất một còn với giặc, chúng tôi đã coi thường cái chết mà chỉ nghĩ tới chuyện chiến thắng. Đồng đội ngã gục chúng tôi tiến lên và những chiến thắng về vang đó được đổi bằng mạng sống và xương máu, để đưa Quý vị lên những ngôi vị cao trọng nhất hiện nay.

Trở về Hậu phương với tấm thân tàn ma dại, khi không còn được cầm súng nhưng chúng tôi vẫn luôn luôn muốn tiếp tay Quý vị, muốn đóng góp phần thân thể còn lại và khối óc buồn tim cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc.

Chúng tôi không nghĩ rằng hiện nay Quý vị ngự trên những ngôi vị cao chót vót của Dân tộc mà dễ dàng quên những người đã từng hy sinh xương máu để đưa Quý vị tới tột đỉnh vinh quang đó. Chúng tôi cũng không nghĩ rằng vì quá nhiều việc trọng đại của Quốc gia đến nỗi Quý vị sao lãng và quên hẳn những người lính tàn phế mà Quý vị là những người đại diện cho Quốc gia phải có bổn phận lo lắng và đãi ngộ họ xứng đáng.

Quý vị thừa biết rằng cuộc sống của những người Phế Binh Việt Nam hiện nay đang ở mức độ bi thảm nhất, họ khổn cùng trong việc mưu sinh cơm áo. Thay vì kiêu hãnh và sự hy sinh của mình thì trái lại họ đâm ra uất hận oán trách, mà rõ ràng là oán trách Quý vị, những người có trách nhiệm đại diện Quốc gia cư xử với họ. Những hứa hẹn tốt đẹp đã no đầy trên phát thanh báo chí qua miệng lưỡi của nhà cầm quyền, nhưng toàn là bánh vẽ trong khi thực tế họ bị ngược đãi và bóp chết.

Số tiền cấp dưỡng hàng tháng cho một phế binh có cấp độ tàn phế 80%. 1 vợ 4 con mỗi tháng vào khoảng 2700đ. Số tiền này để nuôi sáu miệng ăn trong một tháng với vật giá bây giờ!!! Trong khi đó nhà cầm quyền lại cấm cửa không cho họ làm việc tại các công sở để hành một nghị định. Quý vị có nhìn thấy hình ảnh những chiến sĩ tàn phế lê lét trên lề đường với bộ quần phục nhàu nát ngực nặng trĩu huy chương, ngồi trên xe lăn, đu trên nạng gỗ đi bán từng tấm vé số, hoặc đi ăn mày

⇒

THƠ

MƯA NHÌN THƯƠNG PHẾ BINH

Mưa mát trời thành phố
Mưa nín chân người tình
Mưa nhìn thương phế binh
Lòng ơi sao lệ nhỏ

oOo

Mưa tràn trên thành phố
Mưa ngấm vào cuộc đời
Chiều buồn chậm chậm trôi
Hận trào theo hướng gió

oOo

N cạp mắt sáng ngời
Thấy chẳng những con người
Chân tay còn đau nữa
Lệ rơi cùng mưa rơi

oOo

Những cặp mắt sáng ngời
Thấy chẳng trong mưa gió
Những người không phải người
Mất dui rồi dui rồi

oOo

Mưa...

Mưa...

Mưa tràn trên thành phố
Mưa cả chín mươi phương
Đây số người bé nhỏ
Nói chi người sa trường
Mạng người như con vật
Càng đau tình quê hương
Càng thương người tàn tật
Không mái nghèo che sương

oOo

Chiều xuân mưa mưa mãi
Thê lương càng thê lương
Cảm ai đời quyền sống
Tranh đấu chung một đường

oOo

Mưa tràn trên thành phố
Mưa ngấm vào cuộc đời
Chiều buồn chậm chậm trôi
Hận trào theo chiều gió.

VẠN LÝ TÌNH

cái nghề khổ nạn nhất trên cõi đời này, có nhiều anh em không chịu được tủi nhục đã tự vẫn, những người bất lực khác đành ngậm tủi nuốt hờn để vợ đi làm đi, con đi rước khách tìm hoa, có những trường hợp họ bỏ buộc phải làm những chuyện bất đắc dĩ để mưu sinh như cầm dao gác sông bãi xóm điểm.

Chúng tôi không dám nói rằng, lương tâm Quý vị đã đi vắng, cũng không dám nói rằng Quý vị chỉ là những khách qua sông... Những chiến sĩ hôm nay như múi chanh hết nước, Quý vị không ngại ngần vứt đi một cách tàn nhẫn. Nhìn và sự đối đãi của Quý vị cho T.P.B. người ta không khỏi thấy đau xót cho một nước Việt Nam có nhân, nghĩa, lễ, trí, tin.

Với chủ trương xây dựng, chúng tôi xin được đề đạt nguyện vọng chính đáng hầu tiếp tay Quý vị trong công cuộc cứu Quốc, nhất là hiện tại chiến tranh chính trị năm phần quyết định gần một triệu người đang cầm súng sẽ hết tinh thần nếu họ thấy thực trạng của chúng tôi qua sự đối đãi của Quý vị. Hy sinh xương máu để rồi trở thành kiếp chó què, với trần đầy nhục nhã.

Nhưng đau đớn thay thiên chí của chúng tôi không được chấp thuận, Quý vị không lắng nghe tiếng kêu bi thương của họ, Quý vị lại tàn nhẫn và ra lệnh đàn áp những người chiến sĩ tàn phế. Quý vị hãy tưởng tượng đi và có đau lòng không khi nhìn thấy những phế binh ngồi trên xe lăn cút hết 2 chân bị CSĐC ném lựu đạn cay và trực xạ vào người họ, họ ngã lăn xuống như sung và một khúc thịt quay cuồng trong đờn đau, Quý vị có thấy xót xa không khi người phế binh bị đánh vang chân giả ra ngoài, nằm lăn lóc không chạy được thì CSĐC những người thừa lệnh Quý vị đã đánh đập họ tới bụi bằng ma trác, bá súng và roi mây trong khi đó họ đã ngã, đi vì hơi cay và đau đờn. Quý vị có nhìn được cái hình ảnh 1 Cảnh sát Đã chiến đấu một ple binh xuống hồ nước trước tòa Đô chánh và nhận lên nhận xuống nhiều lần tới khi anh này ngất xỉu. Quý vị quá tàn nhẫn, chúng tôi thiết nghĩ đối với kẻ thù chúng ta

còn không nỡ giết họ khi họ đã thất thế xa cơ, chúng ta còn bằng bỏ sẵn sóc thế mà Quý vị lại có thể hành động như thế đối với các chiến hữu của Quý vị sao?

Quý vị đã dùng người Quốc gia chống người Quốc gia đã dùng các chiến sĩ lành lặn trang bị đầy đủ để đánh đập các chiến sĩ

HỒI KÝ ĐẤU TRANH

Kẻ thất trận

▶ THẮNG VỜ MẶT

Bị sao quả tạ chiếu, tôi sinh ra khi đất nước này ngút trời bom đạn, tuổi thơ của tôi là những ngày chạy loạn trốn bom, thời gian cấp sách bị đứt đoạn trước cảnh nhà tan, trường nát, trước thầy xác nhầy nhựa thịt xương, trước tiếng gào thét bi thảm và máu đào loang lổ.

Tôi theo gia đình vào Nam. Tuổi đời chưa được là bao tôi phải tự kiếm sống nuôi thân qua ngày tháng. Chưa đủ hai chục tuổi đầu, tôi đi tòng chinh giúp nước cái tuổi đáng lẽ phải là hoa mộng thì tôi bị lún sâu bởi cuộc chiến đầy máu lửa, rừng sâu làm nhà, núi cao làm nệm, hàng năm không có dịp về thăm thành phố, không có dịp nhìn mặt người yêu. Cuộc sống khổ khổ mà dành dụm cả năm không đủ tiền mua 1 vé máy bay. Những tấm hình dưới ánh trăng phiên gác cho thấy mẹ tôi đã già, em tôi đã lớn, người yêu duyên dáng thêm lên.

Bao ước vọng chất chứa trong tâm tay vờ đã vượt mất khi tôi gục xuống, tê điếng và bất tỉnh, viên đạn xé ngang khuôn mặt chỉ cho phép tôi gần 30 giây tỉnh trí, Ý nghĩ xót xa trong đầu tôi lúc đó. Kẻ thất trận.

Bang ngày sau khi mở mắt biết mình còn sống, những bức tường trắng bệnh viện làm tôi ngỡ ngàng, chưa xót — Gần hai tháng lười chữa lành vì đứt khúc, tôi cố gắng nhưng không sao nói được. Người yêu trở thành vú em đỡ cho từ hộp sữa muỗng cháo, khuôn mặt méo mó và mãi không lành, gần hai chục lần giải phẫu không giảm

tàn phế khi họ đã tạt nguyện và không một tác sát trong tay.

Lịch sử sẽ phê phán và những người Quốc gia yêu nước thương dân sẽ trả lời Quý vị.

Đinh Trung Thu

Tổng thư ký Hội Phế Binh VN.

LỮ HỒ



Đời

NGỪNG CHIẾN GIỎ TỎ

Người Việt ta có mỹ tục. Cứ đến ngày giỗ thì mọi người trong họ đều bỏ quên hết mọi sự vì ti của đời sống mà tụ họp nhau lễ trước bàn thờ. Mời nhau chén rượu. Quang cảnh ấy, dù thời bình hay thời loạn, đời tri hay đời nguy đều diễn ra tốt đẹp, khi đơn bạc, khi hoa hòe.

Nhân ngày giỗ Quốc tổ Hùng Vương, Ngưng Đồi muốn gạt bỏ mọi triền phược của tình thế để cùng mọi người thành tâm hướng về vị Cha trước nhất của dân tộc với kỳ nguyện Hòa Bình.

Dù theo thuyết Tây hay thuyết Tàu, dân ta là giống Bách Việt từ Dương tử Giang đồ xuống hay từ miền Nam Dương quần đảo vươn lên, dân tộc này vẫn xứng đáng để có một tổ quốc.

Ba yếu tố tạo thành tổ quốc, ta đều có đủ: Lịch sử là dĩ vãng. Lãnh thổ là hiện tại. Dân tộc là tương lai. Lịch sử ta có dĩ vãng hơn bốn nghìn năm đầy đủ trị, loạn, thăng, trầm. Lãnh thổ ta ngắt ngưỡng tựa lưng vào Trường sơn, mím cười nhìn Thái bình Dương bát ngát. Dân tộc ta dù có nhiều chủng loại nhưng cơ hồ cũng thờ một gốc là Quốc tổ Hùng Vương. Lại có ngôn ngữ riêng, có nếp sống riêng đẹp đẽ.

Thật khác với bọn Hiệp Chúng Quốc. Đất Mỹ là đất của dân Da đỏ. Lịch sử Mỹ chỉ lờm bờm có 3, 4 trăm năm. Dân tộc lại là tạp chủng. Tiếng nói không có phải mượn tiếng người Anh.

Suy ra, người Việt đáng phải hiện ngang hành diện: Tuy nhiên, địa thế của ta ở giữa cơn giao lưu của mọi nền văn minh. Từ xưa đây là nơi tiếp xúc của Trung Ấn. Vào thế kỷ 19 là nơi xung đột Đông Tây và bây giờ lại là nơi tranh chấp của Tư Bản và Vô Sản.

Dân tộc ta đáng lý ra phải mạnh vì bao nhiêu

tinh hoa nhân loại đều đổ về đây. Ấy thế mà nay ta lại yếu hơn tất cả. Bao nhiêu năm bị trị, sống dưới sự chi phối của ngoại nhân, nên tinh thần tự lực cánh sinh của ta hầu như đã tiêu diệt.

Hãy nhìn mọi sự đang xảy ra trước mắt. Từ cuộc chiến 20 năm trời đằng đằng, ta đánh nhau cho Mỹ, Nga, Tàu, cho những danh từ trống rỗng. Đi lần vào mọi lãnh vực Kinh tế, Xã hội, Văn hoá của cả hai Miền, ta thử nhét xem có bao nhiêu sự kiện phản ánh được tinh thần dân tộc. Sự chênh lệch giữa tiếp nhận và sáng tạo đã ngày một kém thì chỉ tự tồn phải theo đó mà suy vi.

Trước trạng huống ấy, kẻ có chút tâm huyết thì than vãn, thở dài; kẻ cuồng bạo thì buông thả theo dục vọng.

Há chẳng biết rằng: Dân tộc ta sở dĩ tồn tại là do ở hùng khí oanh liệt. Hùng khí ấy trên trời thì bao la tựa trăng sao, dưới đất thì chập chùng tựa sóng núi và trong hồn mỗi người chỉ gọi bằng hai tiếng «lương tri».

Lương tri là ngọn lửa. Khi chưa gặp thời thì ngấm ngấm như diêm than hồng, khi gặp thời thì bùng lên như ngọn lửa ở Chương Dương; ở Hà Hồi, ở trên pháp thân của Ngài Thích-Quảng-Đức. Ngọn lửa ấy không bắt nguồn từ ngoại cảnh. Nó được bảo tồn và nung nấu trong tâm hồn.

Tin như vậy không phải là cuồng tín. Bởi lẽ, lịch sử ta đủ nhiều lần chứng minh như thế.

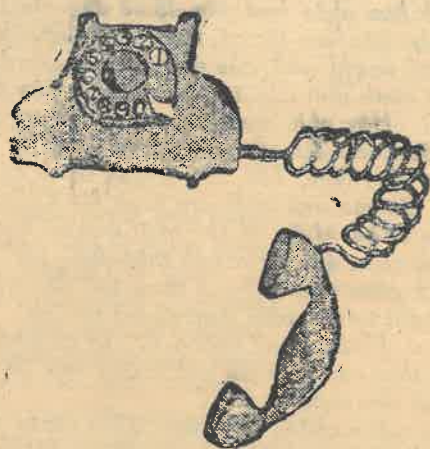
Dòng sông Giang dù ở xa dòng Bến Hải. Thời Nam Bắc phân tranh không phải thời thế hôm nay. Nhưng trong mỗi chúng ta, trong mỗi con người Việt Nam, ngoài những sự phân cách vì thế giá đều còn sót lại trong hồn một diêm sáng.

Một diêm sáng, ngàn diêm sáng, cả triệu diêm sáng ấy gặp cơ duyên hợp lại hợp với đông phong sẽ tạo thành ngọn lửa dậy đốt tan mọi hiện trạng xấu xa trước mắt.

Nhân ngày giỗ tổ; Ngưng Đồi mong mỗi người hãy tự đốt lên trong tâm hồn mình một nén nhang. Mỗi người một diêm. Cả 30 triệu người sẽ có cơn lửa lớn.

Trước nay, chúng ta đã ngưng chiến để ăn tết, để đón Chúa, đón Phật ra Đồi. Tại sao ngày giỗ tổ này chúng ta lại không có một cuộc ngưng chiến ngay trong nội tâm? Nếu những ngày ngưng chiến khác, dù tay có buông súng nhưng lòng lại bốc lên ngọn ngục căm thù. Hôm nay, dù tay súng vững, vị trí mạnh, chúng ta hãy để cho tâm hồn trong sạch một ngày. Hãy gạt bỏ hết mọi điều đố kỵ, tàn ác ích kỷ. Hãy lắng tâm hồn mà nghe tiếng gọi của quốc tổ. Tiếng gọi vang lên từ 4000 năm trước, trải qua bao sông sâu, biển rộng, bao đèo núi trùng điệp và tập trung vào một cõi lòng. Một cõi lòng thương yêu và thanh tịnh đang lắng lắng bốc dậy xóa hết mọi hận thù.

Quốc Tổ Hùng Vương chứng giám cho chúng ta.



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 27)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của **Phạm Văn Bình** tức ký giả **Văn Bình**, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn Hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Hồ Chí Minh, một siêu nhân của huyền thoại.

Năm 1969, Hồ chí Minh bị bạo bệnh rồi mất. Một tờ tuần báo không cộng sản ở Pháp viết: Hồ chí Minh chết là một cái tang chung cho cả nước VN: Mỗi người VN yêu nước đều phải đi đưa đám Hồ chí Minh và để tang Hồ chí Minh.

Đã từng sống lâu năm ở Pháp, tôi không thấy gì lạ ở lời tuyên bố đầy hăng say và tin tưởng của ký giả này.

Lúc sinh thời, Hồ chí Minh đã đi sâu vào huyền thoại nhiều nước tây phương. Nhất là nước Pháp, một nước đã tự hào góp phần đào tạo nhà cách mạng lừng danh thế giới.

Trừ một số viên chức kỳ cựu ngạch cai trị Đông Dương và một số nhân viên ngạch mật thám thời thực dân biết rõ gốc tích và hoạt động của Hồ chí Minh, hầu hết các giới người Pháp quan tâm đến thời cuộc Việt Nam đều suy tôn vị lãnh đạo cộng sản Bắc Việt như một vị thánh sống.

Đến nay Hồ chí Minh đã theo những danh nhân lịch sử về bên kia thế giới, để một lỗ trống quá

lớn và không bao giờ lấp nổi trong hàng ngũ lãnh đạo CS VN và quốc tế.

Tin Hồ chí Minh mất loan ra làm cho thế giới sửng sốt, mặc dầu cái chết của chủ tịch BV sáng sủa, minh bạch hơn cái chết của Sít ta Lin tại điện Cẩm Linh.

Sự nghiệp của Hồ chí Minh được đề cao ở những nước CS cũng như ở nhiều nước không cộng sản, vì Hồ chí Minh may mắn sinh trưởng ở nước Việt Nam. Một nước có bốn ngàn năm lịch sử oai hùng, một nước đã từng bại Mông Cổ khi quân Mông Cổ chà đạp lên biên giới Nga và Hung gia Lợi, một nước đã chiến thắng Pháp, một trong ngũ cường, tại Điện Biên Phủ, mặc dầu không có phi cơ, không có thiết xa, và quân đội được vũ trang một cách rất thô sơ.

Một dân tộc có những thành tích chống ngoại xâm như dân tộc Việt Nam, qua bao triều đại đã làm nổi bật vai trò lãnh đạo của Hồ chí Minh. Ngoài ra, Hồ chí Minh còn được thời thế tạo cho nhiều cơ hội may mắn. Một cơ hội vô cùng quan trọng và có ảnh hưởng sâu xa đến sự củng cố chính quyền cộng sản ở Bắc Việt.

là việc Mỹ bỏ rơi chế độ Tưởng giới Thạch trên lục địa Trung Hoa. Đã đành hồi đó tề tham nhũn đang hoành hành từ Trùng Khánh đến Nam kinh, mấy ông Tổng Trưởng của Chính phủ Tưởng giới Thạch thì nhau bỏ túi tiền viện trợ Mỹ, đồng quốc tệ sứt giá coi như giấy rách, vật giá leo thang, bảy trăm triệu dân Trung Hoa oán trách và xa lánh chính quyền, cố nhiên những quan sát viên và cố vấn Mỹ phải nản lòng trước sự thoái lui chưa từng thấy trên lịch sử. Tuy nhiên, tướng Marshal, viên đặc sứ của Tổng Thống Truman, cũng có một phần trách nhiệm lớn lao ở sự triệt thoái hoàn toàn quân đội Hoa kỳ ra khỏi lục địa Trung Quốc, để mặc Tưởng giới Thạch một mình đối phó với cộng quân. Hậu quả của sự rút quân đó là Mao Trạch Đông, trước kia vì sự ám trợ của quân đội Mỹ thất trận chua cay, lùi về Diên An, nay lại thừa thắng xông lên, đánh bật quân quốc gia ra khỏi nội địa, dần dà chiếm đóng hết Hoa Lục.

Hồi 1946, lúc đi công cán ngoại giao ở Trung Hoa, tôi có dịp gặp Đại tướng Marshal ở Trùng Khánh. Khi cựu hoàng Bảo Đại và phái đoàn VN đến thăm vị đặc sứ của TT

Truman ở đại bản doanh quân đội Mỹ, trong phòng đợi đã có 2 chính khách chờ được tiếp kiến 2 chính khách ấy là Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai.

Sự hiện diện của 2 nhà lãnh tụ CS Trung Hoa trong phòng tiếp khách của một vị tướng lãnh Hoa kỳ bắt buộc tôi đặt ra nhiều giả thuyết.

Tôi có cảm tưởng Nga chưa đủ sức mạnh để giúp Mao Trạch Đông đánh đổ Tưởng giới Thạch, đành phải nhờ Mỹ làm trung gian mở màn 1 cuộc điều đình quốc cộng trên đất Trung Hoa. Mỹ là một nước rất ưa ăn « bánh phính » hòa bình nên đã gián tiếp giúp cho Mao đuổi Tưởng ra khỏi nội địa nước Tàu.

Quả nhiên, sau khi Mỹ rút lui hết quân đội ra khỏi Trung Hoa, Mao Trạch Đông đã thắng Tưởng giới Thạch một cách quá dễ dàng, hầu như không cần dùng tới lực lượng quân sự mà chỉ dùng những phương pháp đấu tranh chính trị và tuyên truyền.

Hồi tôi gặp Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai trong phòng tiếp khách của đại tướng Marshal, tôi chưa có quan niệm sâu xa gì về hai nhà lãnh tụ cộng sản Trung Hoa. Tôi không ngờ Mao và Chu ngày nay thành những kẻ chọc trời khuấy nước làm điên đảo những người cầm vận mệnh hai đại cường quốc là Nga Sô và Hoa Kỳ. Tôi cũng không thể tưởng tượng ở thời đại nguyên tử, trong số 7 trăm triệu dân Trung Hoa có người tin khi mắc bệnh chỉ đọc kinh đồ của Mao là hết bệnh liền và đoàn tuyên thủ bóng bần Trung Cộng sẽ dĩ trở nên vô địch hoàn cầu không phải vì tài năng mà vì sự ám trợ của cuốn kinh đồ họ Mao.

Riêng phần tôi, khi trông thấy Mao Trạch Đông lần đầu, tôi chỉ thấy ở trước mắt 1 ông chủ hiệu Ba tàu phì nộn, 2 má phình phình như 2 má ông Hoàng Sĩ Hà Nức. Tôi không thấy ở ông « thánh sống » nay một dấu hiệu nào của một nhà thơ, một nhà văn hay 1 nhà ngoại giao. Trái lại Chu Ân Lai rất bảnh trai, có nhiều vẻ hào hoa phong nhã, cử chỉ điềm đạm. Một người thuộc giới văn nhân trí thức.

Bạn đọc trang hồi ký này có thể hình dung một người Việt Nam giống

hệt Chu Ân Lai, từ dáng đi điệu đứng, tầm vóc và nét mặt. Người đó là Nguyễn huy Lai, cựu phó thủ tướng trong Chính Phủ Bảo Đại. Hiện nay luật sư Nguyễn huy Lai sống lưu vong bên Pháp, và lặng lẽ làm cố vấn pháp luật cho một ngân hàng Paris.

Điểm đặc biệt là Chu Ân Lai và Nguyễn huy Lai, một ông Lai tàu và một ông Lai Việt, một ông Lai cộng sản và một ông Lai quốc gia, hai ông Lai về hình thức giống nhau như đúc và cùng làm « quan to ». Theo sách Ma Y Thần Tướng, hai ông đều có phúc tướng, tai to trán rộng, nhân hậu ôn hòa.

Hơn nữa, nếu tôi không lầm, Chu Ân Lai còn có họ xa họ gần với chủ nhiệm báo « Đời », Chu Tử. Một ngày nào đó, Chu Ân Lai tìm đến người bà con ở Nam Việt, đề xướng chủ nghĩa chung sống hòa bình cho tất cả quốc gia Đông nam Á, không phân biệt quốc cộng, ngày ấy Chu Tử có thể tự hào đã làm được một việc hữu ích cho nhân loại, cho toàn thể dân tộc Giao Chỉ và ngay cho cả chính mình.



Nhưng đó là chuyện « đời sau ». Tôi sẽ có dịp bàn đến.

Hiện giờ ta chỉ nên biết sự thắng lợi của Mao Trạch Đông ở lục địa Trung Hoa có thể coi là thắng lợi của Hồ chí Minh ở Bắc Việt.

Thực thế, sau khi Mao làm chủ lục địa Trung Hoa, chính quyền Hồ chí Minh không còn đứng vào thế cô lập như trước. Khi thắng, CS VN có thể quấy nhiễu miền Nam. Nếu bại, họ có thể lui về biên giới dùng bàn đạp Trung Quốc để chờ thời cơ, chuyển bại thành thắng.

Một điều may mắn khác cho Hồ chí Minh là trong khi đụng độ với Pháp đã chiến thắng 1 đoàn quân viễn chinh không bao giờ được chính phủ và dân chúng Pháp ủng hộ tận tình. Ngoài ra, tại quốc bộ

Pháp, Hồ chí Minh đã được sự tiếp tay của các đồng chí Thorez, Duclos. Một phong trào phản chiến đã được nêu cao trên toàn thể lãnh thổ nước Pháp, công nhân phản kháng sự tiếp viện bằng nhân lực và khí giới cho đoàn quân viễn chinh Đông Dương. Nhiều chính phủ Pháp bị lật đổ liên tiếp do cuộc đấu phiếu ở Quốc Hội về vấn đề chiến tranh ở Việt Nam. Tinh thần quân dân Pháp xuống đến tới bực, khi xảy ra biến cố Điện Biên Phủ. Lần đầu tiên, một đoàn quân viễn chinh Pháp phải đầu hàng không điều kiện trước áp lực của cộng quân VN. Tiếng tăm Hồ chí Minh và Võ nguyên Giáp vang rền trên thế giới, như tiếng nổ một trái bom nguyên tử trên trời Đông Nam Á.

Tại hội nghị Genève, Thủ tướng Pháp Mendes France thể chấm dứt chiến tranh bằng bất cứ giá nào. Ngoài vịnh BV, hạm đội thứ 7 của HK lượn đi, lượn lại, nhưng vẫn an bình bất động. Phải chăng chiến thuật trăm lạng không cứu Pháp của Mỹ là cố tình để Pháp chán nản rút êm khỏi Việt Bắc và mở đầu một giai đoạn mới: loại trừ giải pháp Bảo Đại của Pháp đưa ra và nhất định đòi cho được giải pháp Ngô đình Diệm một người có tiếng thân Mỹ ra lãnh đạo miền Nam?

Dù sao, chiến thuật không cứu giúp đồng minh của Mỹ đã làm cho Pháp bị một vết khía đau, một sự thất thế diện nhục nhân, không bao giờ Pháp quên được.

Trong khi đó, Hồ chí Minh, Võ nguyên Giáp tiến vào thủ đô Hanoi, với tất cả vinh dự của những người anh hùng vừa chiến thắng.

Từ đây, không những ở Bắc Việt, ngay trên đất Pháp, trong các gia đình, mọi người đều nhắc tên Hồ chí Minh với một sự kính cẩn gần như tôn thờ 1 thứ gì thiêng liêng.

Cố nhiên các đảng viên CS Pháp hoan hô nhiệt liệt đồng chí Hồ chí Minh như một đệ tử ưu tú của Mác Lê.

Người không CS coi Hồ chí Minh như 1 siêu nhân của huyền thoại.

Họ hình dung một ông già quắc

→

thước đầu tóc bạc phơ, trán cao mắt sáng, yêu trẻ con, lịch sự với đàn bà, thương xót những người nghèo khổ. Một sự lạ chưa bao giờ một người từng chà đạp lên danh dự nước Pháp bằng sự chiến thắng đoàn quân viễn chinh của họ lại được chính nhân dân Pháp đã không thù oán lại trọng vọng như một vị anh hùng bất khả xâm phạm.

Quả thực Hồ chí Minh, lúc sinh thời cũng như lúc chết, là người độc nhất làm đảo lộn cả nhân tính của một dân tộc, gây một thành tích có một không hai: chỉ có bạn, không có thù.

Hồ chí Minh cũng phải được kê vào hàng danh dự của những nhà ngoại giao quân thể: duy tri thiện cảm cả với Mạc tư Khoa và Bắc Kinh, giữa lúc hai chế độ cộng sản đi ngược chiều và thành đối lập trong một cuộc tranh chấp ác liệt.

Qua sự nghiệp có thể gọi là hãn hữu của một nhà lãnh tụ cộng sản, người quốc gia VN có thể chấp nhận lời tuyên bố của tờ tuần báo Pháp: Mọi người Việt Nam yêu nước đều phải đi đưa đám Hồ chí Minh và để tang Hồ chí Minh?

Một câu hỏi, tuy không lạ, không chứng bởi người đặt ra, nhưng cũng làm cho tôi thực ngạc nhiên khi muốn dứt khoát tư tưởng về sự bành trướng công và tội của Hồ chí Minh. Sau mấy phút suy nghĩ, tôi thấy rằng người quốc gia không thể suy tôn Hồ chí Minh là 1 anh hùng dân tộc, như Lê Lợi, Trần Hưng Đạo hay Quang Trung đã từng đánh đuổi ngoại xâm, cứu nguy đất nước. Hồ chí Minh đã lợi dụng danh nghĩa dân tộc và tổ quốc để tranh đấu cho đảng và chủ nghĩa cộng sản, đã kéo dài cuộc nội chiến trên hai chục năm, khiến máu chảy thành sông, xương chất như núi.

Tuy nhiên, phê bình về phương diện lãnh đạo, ta có thể đồng ý với ký giả Pháp, xác nhận Hồ chí Minh là một trong những siêu nhân của huyền thoại thế giới.

Đi sâu vào kỷ ức, tôi nhớ lại những ngày cộng sự với Hồ chí Minh trong bộ ngoại giao, từ chỗ thừa hành công vụ đến chỗ giao dịch giữa cá nhân với cá nhân,

hiều khi tôi quên hẳn Hồ chí Minh là một lãnh tụ cộng sản rất nhiều mưu mô thủ đoạn, chỉ nhớ « Bác Hồ của chúng em » là một ông già thông minh tuyệt đỉnh, một vị chủ tịch có tài kinh bang tế thế, sáng suốt nhận định thời cuộc, nhún nhường với mọi người từ trên xuống dưới, không hề tỏ vẻ giận dữ cau có ai. Hồ chí Minh là một người kín đáo, vừa trầm mặc vừa cởi mở, lúc nào cũng sẵn có một câu nói ngoại giao vừa lòng người khó tính nhất, với một cử chỉ ân cần chu đáo, tế nhị. Đối với kẻ địch hay những người thù nghịch, Hồ chí Minh giấu kín tâm tư mình dưới một nụ cười thoải mái, hồn nhiên, một cử chỉ lễ độ noan hỉ.

Hồi Tối Cao Cố Vấn Vĩnh Thụy và tôi lựa chọn tự do, sống lưu vong ở Trung Quốc, Hồ chí Minh không những không lộ vẻ căm hờn, giận dữ, còn tiếp tục gửi tiền tiếp tế cho chúng tôi và luôn luôn thăm hỏi.

Trước thái độ trung hậu ấy, tôi suy nghĩ: « Ông già này chánh trị quá cao! Biết rõ là bài Bảo Đại có thể đem lại rất nhiều phiền phức cho chính quyền Việt Minh, ông ta không cắt đứt cầu, vẫn lưu tình và duy tri thiện cảm. Về thủ đoạn, về mảnh lời trên thế gian này, ai ăn đứt Cụ Hồ? »

Khi Cụ Hoàng phái tôi về nước tìm cách đưa gia đình hiện đang bị Việt Minh giam lỏng ở Huế, tôi thừa biết tự dân thân vào hang cọp, nhưng tôi cứ lạnh lùng đến Bắc Bộ. Phủ trình văn thư cho Hồ chủ tịch.

Cụ Hồ đang ngồi ở bàn giấy, đứng lên tươi cười, cầm tay tôi rất lâu, sau cùng vỗ vai mời tôi ngồi xuống và nói với một giọng cực kỳ niềm nở thân mật:

« Chú về hồi nào đây? Chú đi đường có mệt nhọc không? Có cơ quan nào làm khó dễ chú không? Cố Vấn ở Côn Minh vẫn được mạnh đấy chứ? Chú về có việc gì quan trọng không? »

Từng ấy câu hỏi rơi vào đầu tôi một lúc. Tôi có vẻ linh quỳnh, không biết trả lời câu nào trước, câu nào sau. Tôi cố trấn tĩnh tinh thần, đưa trình bức thư của Cụ Hoàng: « Thừa Cụ, chúng tôi mới ở Côn Minh về chiều hôm

qua trên một chiếc máy bay quân sự Trung Hoa. Trước hết xin đề trình Cụ bức thư của Cố Vấn. Được trông thấy Cụ sức khỏe dồi dào, chúng tôi rất mừng cho đất nước, dưới sự lãnh đạo tối cao và sáng suốt của Cụ. »

Nói xong, tôi lại thấy gương mặt nghiêm nghị. Mấy câu sáo ngữ suy tôn kiểu Tổng Thống muôn năm có vẻ quá ngoại giao, thiếu chân thật, khó lòng che nổi mặt Cụ Hồ.

Thực ra, mỗi khi đứng trước Hồ chí Minh, tôi có cảm tưởng bị đôi mắt sáng ngời như hai luồng điện của nhà lãnh tụ CS thời miên. Tôi nghĩ không có cách nào giấu nổi tư tưởng, suy nghĩ, tình cảm chạy qua trong đầu óc mình lúc đó.

Với một cử chỉ đơn giản, những câu chuyện thân mật, di dóm, tôi thấy Hồ chí Minh dễ dàng chỉ phối đối phương, bắt buộc đối phương kính nể và triu mến mình. Một nghệ thuật, một bí quyết dành riêng cho Hồ chí Minh đoạt thắng lợi trên lãnh vực ngoại giao.

Cụ Hồ đọc xong bức thư của Cố Vấn Vĩnh Thụy, nét mặt vẫn vui tươi, không hề lộ một sức căm, giận tay bắt tay tôi, nói:

« Chú cứ về nhà nghỉ đi, khỏi vào Bộ làm việc. Lúc này không có việc gì cần cấp lắm, chú có thể nghỉ 15 hôm. Còn việc của Cố Vấn, tôi sẽ tru tính đề Cố Vấn được hài lòng. »

Tôi từ biệt cụ Hồ, ra tới cửa gặp Đại Tướng Võ nguyên Giáp đang chờ lượt được tiếp kiến. Võ nguyên Giáp lạnh lùng bắt tay tôi, không nói năng, không cười hỏi. Hai cái thái cực, bên cạnh sự niềm nở cởi mở của Cụ Hồ.

Tôi đoán ngay với sự ân cần của Chủ tịch và thái độ kiêu hãnh của đồng chí Võ, tất nhiên có gì sắp xảy ra trên không trung.

Linh tính của tôi báo hiệu không sai. Mặc dầu Cụ Hồ hứa hẹn, tôi về Việt Nam không được gặp Nam Phương Hoàng Hậu, không có dịp đưa gia đình Cụ Hoàng sang Trung Hoa. Kết cục là Tòa Án Mặt Trận cho đi nghỉ sả hơi ở Bắc Kạn để chờ ngày công du tại một thế giới « cực lạc » hơn.

Tuy vậy, và cho đến bây giờ, riêng về cá nhân, tôi

cảm thấy không có mỗi hận thù nào đối với Hồ chí Minh. Tôi chỉ tiếc về phía quốc gia không có thêm một vài siêu nhân như Hồ chí Minh để lãnh đạo đất nước.

Trong thời gian ở Pháp, tôi đã thử so sánh tương De Gaulle với Hồ chí Minh, trên địa hạt lãnh đạo. Thực tình, tôi thấy De Gaulle bị Hồ chí Minh bỏ rất xa. De Gaulle được ưu thế một dân tộc 50 triệu người nhờ ơn vì có công chống Đức, giải phóng đất nước. Hai lần làm Tổng Thống, hai lần De Gaulle tỏ ra kiêu hãnh, không phục thiện, ỷ mạnh, chỉ hành động theo ý mình, không đếm xỉa đến lời can gián của những người dám nói sự thật. Kết quả, hai lần De Gaulle bị dân chúng Pháp hạ bệ trong cuộc trưng cầu dân ý. Trái lại với Hồ chí Minh, De Gaulle chỉ mỗi ngày « thêm thù bớt bạn », tự cao tự đại, làm cho mọi người chán ghét.

Tôi thấy một quốc trưởng Trung Âu có thể so sánh được với Hồ chí Minh, Quốc trưởng ấy là Thống Chế Tito, hùng cứ ở Nam Tư, không chịu khuất phục dưới áp lực của Ngaso.

Hồi tháng 5 năm 1968, tất cả các nước ở Âu châu, cộng sản và không cộng sản, đều sôi động vì phong trào thanh niên và sinh viên.

Sinh viên Pháp xuống đường, loạn đã với cảnh sát, đốt phá xe cộ, quấy rối trật tự và làm lung lay thành trì kiên cố của chính quyền De Gaulle. Sinh viên Anh, Sinh Viên Đức, sinh viên Ý cũng nổi loạn nhưng chính quyền mấy nước đó khôn khéo, mềm dẻo hơn De Gaulle, đàn xếp ôn hòa với sinh viên, tai hại không đáng kể.

Nhưng người đẹp phong trào sinh viên đẹp đẽ và êm ru nhất là Thống Chế Tito, Khi được tin ở

các Đại học đường Nam Tư, sinh viên lên tiếng đòi tự trị và thay đổi chương trình giáo khoa, Thống Chế Tito thân hành đến ngay trường Đại học Belgrade hội họp đại diện sinh viên lại nói chuyện.

Sau một hồi trình bày nguyện vọng, phái đoàn sinh viên rất cảm động thấy Thống Chế Tito niềm nở nói: « Những nguyện vọng của các bạn, tôi thấy rất chính đáng và không có gì quá mức. Tôi đến đây với mục đích tiếp xúc với các bạn vì tôi thấy 1 Vị Tổng thống, dù cao qui đến bậc nào, cũng có bên phải tìm hiểu và nâng đỡ thanh niên. »

« Ngay sau buổi hội họp này, tôi cho lệnh bộ Quốc Gia Giáo Dục phải cử xét những lời yêu cầu của sinh viên và làm thỏa mãn những lời yêu cầu đó. »

Một loạt vỗ tay như sấm dậy hoan hô lời nói nhân từ của vị lãnh đạo tối cao. Mấy nữ sinh viên xin phép hôn Tổng Thống để tỏ lòng biết ơn.

Một phương pháp màu nhiệm giải quyết vấn đề thanh niên và sinh viên đang cho ta suy nghĩ.

Hồi sinh tiền, Hồ chí Minh chú ý đặc biệt đến phong trào thanh niên và sinh viên. Lúc nào cụ cũng đề ý đến nguyện vọng của thanh niên, sinh viên, và luôn luôn tìm dịp tiếp xúc với thanh niên, sinh viên.

Viên cổ vấn được Cụ Hồ tin dùng nhất là Hoàng đạo Thúy, người cầm đầu phong trào hướng đạo và thanh niên ở Bắc Việt. Bao nhiêu huynh trưởng Hướng Đạo đều được cụ Hồ trọng dụng và giao phó những công tác quan trọng.

Viết đến đây, tôi có cảm tưởng làm đủ bốn phạm một ký giả vô tư đã có may mắn quen biết Hồ chí Minh lúc sinh thời. Về cương vị lãnh đạo, tôi tưởng khó kiếm ra

một Hồ chí Minh thứ hai trong hàng ngũ cao cấp cộng sản VN và quốc tế.

Giữa một cuộc đàm thoại với cố Tổng Thống Vincent Auriol, khi đại diện chánh phủ Việt Nam ở Paris, tôi đã có dịp nói về Hồ chí Minh:

— « Tổng thống hỏi tại sao Bảo Đại và tôi bỏ Hồ chí Minh? Sự thật không phải Bảo Đại và tôi bỏ Hồ chí Minh mà chính Hồ chí Minh đã bỏ chúng tôi. Nếu Hồ chí Minh không dùng chánh sách đảng trị độc tài để CS hóa toàn thể dân tộc VN thì tới bây giờ Bảo Đại vẫn còn là Tối Cao Cố vấn của chính phủ Hồ chí Minh và tôi vẫn còn là 1 viên chức ngoại giao của chính quyền Bắc Việt. Chúng tôi không may có một ông chủ tịch đầy kinh nghiệm, đầy khôn ngoan, đầy tư cách lãnh đạo, nhưng lại hoàn toàn nhu nhược. Chúng tôi muốn sống trong tự do tin tưởng, tự do dân chủ, nên chúng tôi phải ủng hộ một giải pháp quốc gia thuần túy để chống lại nạn độc tài CS. »

Để kết luận, tôi muốn nói thêm: nếu Hồ chí Minh đối ngoại đã làm cho nhiều nước trên thế giới chú trọng đến nước Việt nam và người Việt Nam, thì đối nội Hồ chí Minh đã phạm một lỗi quá nặng không thể bỏ qua được, kéo dài cuộc nội chiến trên hai chục năm, dân chúng lâm than khổ sở, tiếng oán ngập trời.

Công không đủ bù với tội, người quốc gia nhất định không thể chấp thuận lời yêu cầu của tờ tuần báo Pháp: Mọi người Việt Nam yêu nước phải đi đưa đám Hồ chí Minh và để tang Hồ chí Minh.

Hồ chí Minh chỉ là một lãnh tụ cộng sản đại tài, một siêu nhân của huyền thoại. Hồ chí Minh chưa phải là một anh hùng dân tộc của bốn chục triệu người Việt Nam.

(CÒN TIẾP)

SỐ MỘT BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

TRỊ BÌNH TỬ CUNG VÀ BẠCH ĐÁI HẠ

VỖ VĂN VÂN DƯỢC HÀNG

62, Lý Thường Kiệt - BÌNH DƯƠNG ☉ Hồi các tiệm thuốc Việt - Hoa

KN Số 1041-I-12-64

● HENRI CHARRIÈRE

BƯƠM VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐỜI SỐNG số 27)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

Qua những khe cửa tôi nhìn thấy ở ngoài màn tuyết trắng bao phủ lên cây cỏ. À ra lễ Giáng sinh đã tới. Đối với bọn tù nhân tạm trú như chúng tôi, Ban giám đốc Trung Tâm cố hết sức rộng lòng ưu ái: Chúng tôi mỗi người được phép mua 2 thỏi sô cô la, 2 thỏi thuốc nhai chứ không phải 2 phiến đầu. Hai thỏi sô cô la ấy là cả một bữa tiệc nửa đêm trong lễ Giáng sinh của tôi trong năm 1931.

Một, hai, ba, bốn, năm. Công việc trừng trị của Tư Pháp đã biến tôi thành một cái quả lắc bay đi bay lại suốt ngày trong căn phòng xà lim, vũ trụ riêng của tôi. Họ tính toán kỹ quá, trong phòng không có qua một thứ gì để cho tôi giải trí được. Ghé mắt nhìn qua những khe cửa cũng bị phạt nặng nếu mà họ bắt chợt được. Họ có lý lắm, bởi vì đối với họ tôi chỉ là một thằng người chết rồi. Tôi không còn có quyền ngắm phong cảnh thiên nhiên nữa?

Một con bướm bay qua, một con ong cũng xè xè bay lại sát gần cửa sổ. Chúng đi tìm ánh nắng mặt trời cho đỡ rét trong cảnh mùa đông này phải không? Chúng quá táo bạo thật! Nếu tên cai ngục có cảnh bay. Thì chúng chắc là sẽ bị giết chết ngay.

Tribouillard là một tên ác quỷ. Tôi có linh cảm là rồi thế nào tôi cũng bị nó cho ăn đòn một lần. Sau khi được nhìn thấy hai con trùng có cánh khả ái bay qua, tôi liền cáo bệnh xin đi khám Bác sỹ. Tôi không sao chịu nổi cái cảnh cô đơn này được nữa, tôi bị ngột thở mất rồi. Tôi cần phải ra để nhìn một cái mặt người nào, để nghe thấy 1 tiếng nói nào dù là nó khả ố đến đâu.

Dưới hành lang khi trời lạnh như nước đá, tám bệnh nhân trần truồng đứng trực đứng xếp hàng quay mặt vào tường. Tôi đứng ở hàng gần cuối để chờ đến lượt vào trước mặt Bác sỹ.

Đột nhiên tên cai ngục bắt chợt được tôi đang thì thầm nói chuyện với thằng bạn tù Julot, vị danh là thằng Đao Búa.

Phản ứng của thằng tóc đỏ đã man kia thật

là khủng khiếp (Tóc đỏ: tên lóng của cai ngục). Nó đâm thật mạnh vào sau gáy tôi mũi đập vào tường, máu me chảy ra chàn chứa, tôi ngã lăn ra. Khi tôi tỉnh lại đứng dậy được, mồ hôi lấp lánh. Định nói vài lời phản kháng, thì nó dơ chân đạp vào bụng tôi, tôi lại ngã lăn ra, nó liền lấy roi gân bò đánh tôi tới tấp liên hồi. Julot nóng tiết không chịu nổi cảnh tượng này liền nhảy ra đánh lộn với thằng cai ngục. Julot thua trận bị quật ngã và bị đánh đập tàn nhẫn. Những tên giám thị thân nhiên đứng nhìn. Không ai nhòm ngó tới tôi nữa tôi liền vào phòng khám bệnh. Ông Bác sỹ đương mãi 'ngó ra ngoài hiên xem có chuyện gì lộn xộn. Tôi thấy ở trên bàn ông có một nồi gang đầy nước đang sôi xùng xục.

Nhanh như cắt tôi cầm ngay lấy hai quai nồi nước sôi rồi ném tất cả lên thằng Cai Ngục. Sau một tiếng kêu thất thanh, tên này nằm lăn ra đất. Vô phúc lúc đó nó mặc tới 3 cái áo len. Nước sôi thấm ướt hết, lưng tưng mẩn mẩn mới cởi được hết ra. Khi cởi đến chiếc áo lót cuối cùng thì cả một làn da của nó bị bóc ra theo. Cả cái mít độc nhất của nó còn lại cũng bị tẩm nước sôi. Một lúc lâu mới lóp ngóp đứng dậy được với cái thể xác vô cùng kinh tởm. Thừa lúc đó, Julot lại đập cho nó một cái đá rất mạnh vào mông đít. Cái xác thịt không lồ kia lại lăn xuống đất, mồ hôi nòn oẹ ra những dải nhớt dơ bẩn. Thật là đáng tội cho nó. Còn về phần chúng tôi, thế này, cũng là hết, chỉ còn chờ ngày xuống tàu đi tù đầy nữa thôi.

Hai tên Giám thị có mặt trước vụ ẩu đả này hình như không đủ can đảm ra tay trừng trị chúng tôi, nên thôi coi cấp cứu ăm ỹ. Linh gác từ phía chạy tới, thế là một trận roi gậy đập trên đầu chúng tôi như mưa đá. Cũng may mà tôi bị ngắt xiu đi ngay nên không thấy đau đớn mấy nữa.

Họ khiêng tôi xuống giam vào một cái hầm tối lũng bưng đầy nước. Dần dần tôi tỉnh lại, lấy tay sờ khắp người thấy đau đớn vô cùng, sờ lên đầu thấy có

tới 12 hay 15 cái bướm. Bây giờ mấy giờ rồi nhỉ? Làm sao biết được! Trong hầm này không có ngày, không có đêm và cũng không có tí ánh sáng nào.

Tôi nghe thấy gõ vào tường mấy tiếng pan-pan-pan... đó là điện thoại riêng của chúng tôi đấy. Nếu tôi muốn nhận được tin tức thì tôi cũng phải trả trả lời bằng hai tiếng pan-pan gõ vào tường. Sờ soạn mãi tôi mới vỡ được cái củi địa gỗ nằm ở dưới sàn đất từ bao giờ. Với cái đó tôi gõ được vào tường 2 tiếng pan-pan để trả lời bên kia.

Người đối thoại của tôi là Julot. Hẳn cho tôi biết là trong trận ác chiến vừa qua hán bị gãy một cánh tay. Tôi trả lời hán là tôi không bị gãy cái gì nhưng có đầy bướm trên đầu.

Sau khi cùng nhau điện đàm trong 2 giờ — bên kia gõ cho tôi nghe 3 tiếng pan-pan-pan rất mạnh và rất mau để báo hiệu là có giám thị tới. Tôi liền im bặt ngồi yên không làm gì nữa.

Y như rằng, một lúc sau cửa xà lim của tôi được mở ra. Có người quát:

— Thằng quý này! đứng nghiêm mình xuống cuối phòng kia. Tên cai ngục mới nhận chức tự giới thiệu: «Tên thực của tao là Batton, đứng tên với cái gậy mà tao đang xử dụng đây». Hán dơ cái đèn báo soi quanh phòng và cả vào thể xác trần truồng của tôi nữa, rồi hán đưa cho tôi một gói đồ và bảo rằng:

«Quần áo đây, mặc vào. Bánh nước đây ăn uống đi, nhưng đừng ăn hết ngay nhé, vì 24 giờ sau mới lại có nữa đấy. Đừng có làm nhộn nhè không».

Hán nói to, gào hét lên như một dã nhân rồi hán dơ đèn lên ngang mặt hán.

Tôi nhìn thấy hán cười tủm tỉm không có vẻ ác nghiệt lắm. Hán để ngón tay lên môi rồi chỉ vào bố đồ mà hán để lại cho tôi. Ngoài hành lang dường như có một tên giám thị đi tới nhưng hán vẫn cố nán đứng lại để tỏ cho tôi biết là hán không phải là một kẻ thù của tôi.

Khi tôi dỡ gói đồ ra tôi thấy trong ổ bánh mì có một miếng thịt luộc và ở trong túi quần có cả một tài sản: 1 gói thuốc lá và một chiếc quẹt máy. Ở đây những món quà ấy đáng hàng triệu bạc, hai áo sơ-mi (đúng ra chỉ được 1) và một cái quần lót dài lướt thướt đến tận gót chân. Tôi nhớ mãi tên Batton này. Những món quà đặc biệt mà hán cho tôi có lẽ là để thưởng công tôi đã tiêu diệt tên Tribouillard, để cho hán được lên chính chức, vì trước kia hán chỉ mới là phụ tá cai ngục thôi. Hán biết ơn tôi là phải vì nhờ có tôi hán mới được thăng chức.

Suốt ngày tôi nhận được những tin tức qua bức tường. Tin cuối cùng cho tôi hay là ngày khởi hành ra đảo tù đầy sắp tới: chỉ trong 3 hay bốn tháng nữa thôi.

Sau 2 ngày bị giam trong hầm tối chúng tôi được đưa ra ngoài dưới sự canh phòng của 2 lính gác cho 1 tù nhân. Chúng tôi được đưa vào văn phòng

của viên giám đốc. Bước vào kho, cửa chúng tôi nhìn thấy có 3 người ngồi san một chiếc bàn dài. Đây là một loại tòa án: Ông Giám đốc ngồi ghế chánh án, còn viên Phó Giám đốc và viên Tổng giám thị là hai Bồi thẩm.

— À các cậu đã tới đây hả! Đây giờ các cậu trả lời làm sao về vụ lộn xộn vừa qua?

Julot mặt xanh lè, hai mắt xung vu. Chắc hán đương lên cơn sốt. Với một cánh tay bị gãy từ ba hôm nay rồi, bây giờ chắc hán đau đớn lắm.

Julot ngọt ngào nói: «Tôi bị gãy một cánh tay.»

— Đúng vậy, vì chính anh muốn cho người ta đánh gãy tay anh kia mà. Đó là một bài học cho anh sau khi anh đã đánh người ta. Anh sẽ gặp Bác sỹ mà xin chữa. May ra thì trong một tuần lễ nữa ông ấy sẽ tới đây. Thời gian chờ đợi sẽ giúp cho anh nghĩ thắm thía thêm về việc anh đã gây ra. Anh đừng hy vọng rằng tôi sẽ mời riêng Bác sỹ tới để chữa bệnh cho một người như hạng anh?

Dù sao tôi cũng ra lệnh phạt giam 2 anh trong hầm tối cho đến lệnh mới.

Tôi quay đầu nhìn thẳng vào mặt ông Giám đốc. Ông ta hiểu ý tôi muốn nói điều gì, nên v i cất giọng trước bảo tôi:

«Thế còn anh này! Lệnh phạt của tôi vừa ra, anh có hài lòng không? Anh còn muốn nói gì thêm nữa không?»

Tôi liền trả lời:

«Thưa ông Giám đốc, không. Tôi chỉ cảm thấy là cần phải nhõ vào mặt ông, nhưng tôi không làm là vì sợ làm như nước miếng của tôi đi».

Ông Giám đốc kinh hãi về lời nói của tôi, mặt đỏ tía tai ngồi im lặng đi không nói năng gì được nữa. Nhưng viên Tổng Giám thị muốn cứu vãn tình thế liền quát gọi lính gác:

— Dắt thằng này đi và trông nom nó cho cẩn thận đấy! Tôi mong rằng trong một giờ nữa nó sẽ phải bò xuống đất mà xin lỗi ông Giám đốc. Nếu không tôi sẽ bắt nó phải lê lười liếm sạch đôi giày này của tôi cả bên trên lẫn bên dưới. Tôi giao nó cho các anh đấy! Các anh đừng làm mạnh tay quá nhé!

Hai tên lính gác bèn vật tôi úp mặt xuống đất rồi lấy khóa sắt xích chặt 2 tay tôi ra đằng sau lưng. Tên Tổng giám thị cầm tóc lôi tôi... sát mặt đất như một con vật.

Thôi cũng chẳng cần kể rõ những đòn hành hạ mà tôi phải chịu đựng, chỉ biết là tôi bị xích tay như thế suốt trong 11 ngày đêm.

Trong thời gian này chính Batton là người cứu sinh mạng cho tôi. Hàng ngày hán vứt vào cho tôi một cục bánh mì theo luật định. Hai tay bị chới, nên tôi phải bò sát bụng xuống đất để ăn như một con chó vậy.

→

Đến ngày thứ 12 họ cởi trói cho tôi, chất thép của cái xích đã ăn sâu vào thịt tay tôi. Tôi bị đau quá nên chết ngất đi. Viên T.G.T sợ quá liền ra lệnh đưa ngay tôi vào phòng thuốc để rửa các vết thương và chích thuốc.

Sau khi tỉnh lại, chính viên T.G.T lại đưa tôi xuống hầm kín. Nhìn thấy mớ bánh mỳ còn lại, hẳn phủ dụ tôi:

«Thôi bây giờ mày cố ăn nhiều đi cho khoẻ lại». Nói xong hắn đi ra.

Tôi chiều tối Batton gửi thuốc lá vào cho tôi hút. Sướng quá tôi hút lấy hút để.

Vài hôm sau, tôi lại bắt đầu nói chuyện bằng điện tín qua tường với Julot. Hai thằng chúng tôi hỏi thăm sức khỏe của nhau và cùng sung sướng đã sắp được tổ chức rồi. Hắn đoán ra như vậy là vì viên y tá vừa bảo hắn là các thứ thuốc chích ngừa bệnh dịch đã được gửi tới và các thứ này thường thường đến đây một tháng trước ngày khởi hành của công voa.

Ba tuần lễ sau, họ cho chúng tôi ra khỏi hầm kín. Chắc có chuyện gì sắp xảy ra đây? Họ cho chúng tôi tắm một phát rất ư cảm động với đủ cả nước nóng, xà bông... Tắm xong tôi có cảm giác như chết đi rồi được sống lại. Julot cười đùa như đùa con nít và Pierrot thẳng thừng tỏ vẻ yêu đời vui sống triết để. Sau đó mỗi người chúng tôi lại được đưa về giam ở căn xà lim riêng của mình.

Trưa hôm ấy tôi được ăn một đĩa súp nóng, bữa ăn đầu tiên kể từ 43 ngày nay. Trong đĩa súp tôi thấy một miếng gỗ nhỏ có biên mấy chữ: «Khởi hành trong 8 ngày nữa. Mai chích ngừa các bệnh dịch»

Ai gửi cho tôi cái này nhỉ?

Chắc là một bạn tù nào có lòng tốt muốn báo tin mừng cho tất cả các anh em hay. Bất cứ tin gì cứ một người biết là tất cả mọi người đều biết.

Tôi vội gọi điện thoại qua tường cho Julot hay và không quên bảo hắn loan tin này cho mọi người hay.

Xuống đường! Xuống đường

Hãy cùng bọn «chìm xuống» KHAI PHÓNG xuống đường mua ngay:

TÙY BÚT MAI THẢO

Tác phẩm đề đời của một nhà văn hàng đầu miền Nam hiện nay.

GIÁ CHỐNG KIỂM ƯỚC

Bản đặc biệt có bán tại quán sách Thống Nhất (trước cửa nhà hàng Kim Sơn, ngã tư Nguyễn Trung Trực và Lê Lợi) và quán sách Duyên Anh (lầu 1 thương xá Tam Đa)

Đêm nay tôi ngủ trên giường thật là êm ấm. Tôi không muốn có một sự phiền toái nào nữa. Và nhất là không muốn trở về nằm dưới hầm kín nữa. Hôm nay hơn bao giờ hết...

Trên đường đi đày, Đô thị Saint Martin-de-Ré

Buổi chiều hôm ấy Batton chuẩn vào cho tôi 3 liều thuốc lá và một mảnh giấy có mấy chữ: «Bướm ơi! Tôi biết rằng anh sắp ra đi và sẽ mang theo kỷ niệm tốt về cá nhân tôi. Tôi tuy là cai ngục thật nhưng tôi ít làm ác với các tù nhân vì tôi là 1 người cha có 9 đứa con và lúc nào tôi cũng chỉ mong được ân xá. Thôi! Chào vĩnh biệt! chúc anh gặp nhiều may mắn. Công voa sẽ khởi hành vào ngày mốt đấy.»

Đúng thế, đến hôm sau chúng tôi được tụ họp thành từng nhóm 30 người một ở dưới hiên ngục thất. Dega đứng gần tôi, có vẻ ưu tư. Chúng tôi nói chuyện với nhau tùm lum, bất chấp đến nghiêm luật im lặng nữa vì chúng tôi biết chắc là sau khi chích thuốc thì không còn bị giam xuống hầm tối nữa.

Tôi khuyến khích Dega: «Can đảm lên mày! Chúng mình sắp bước vào một giai đoạn mới đây. Mày cứ tin vào nơi tao, tao cũng tin vào mày.»

Đôi mắt sáng lên, Dega nắm lấy cánh tay tôi nói: «Chúng mình sẽ đồng sinh đồng tử phải không Bướm?»

Chúng tôi được xếp ngồi vào những chiếc xe bit bùng kín mít, thổ không được. Khi công voa tới La Rochelle, có hai bạn tù nhân bị chết ngạt. Từ đây chúng tôi được đưa xuống một chiếc tàu thủy chạy qua một eo biển để tới Saint Martin-de-Ré. Cả hai cái xác chết cũng được khiêng xuống tàu với chúng tôi cho đủ số tù nhân trong danh sách.

Tàu thủy chạy qua eo biển không lâu lắm, nhưng cũng đủ cho chúng tôi được thở hít gió biển vô cùng khoan khoái.

Tại Saint Martin, chúng tôi được giam chung từng nhóm 10 người trong một căn xà lim rộng được phép nói chuyện, hút thuốc và được nuôi dưỡng tử tế hơn.

Trong một buổi chiều kia, khi tôi đang ngồi phơi nắng giữa sân, có một bạn tù lại gần tôi khẽ hỏi:

«Mày là Bướm phải không?»

— Đúng! Mày muốn hỏi gì?

— Cùng vào cầu tiêu với tao đi, tao có câu chuyện muốn nói.

Trong cầu tiêu hai chúng tôi cùng đứng tiểu tiện. Hắn nói:

— Tao là em vợ của Pascal Matra đây. Anh tao có dặn hễ có điều gì thì nhờ mày giúp đỡ.

— Phải, Pascal là bạn tao. Thế mày có chuyện gì cần tới tao?

— Tao hiện giờ đang bị bệnh kiết, không sao mang được cái «kế hoạch» kia ở trong người nữa. Tao muốn nhờ mày mang dùm trong mấy bữa.

Nói xong nó liền đưa cho tôi một «kế hoạch»

lớn hơn cái của tôi nhiều. Sợ nó gài bẫy gì cho tôi chăng, nên tôi vội hỏi:

— Có bao nhiêu tiền trong đó?

— 25.000 quan.

Tôi liền cầm lấy cái kế hoạch to lớn và sạch sẽ ấy rồi dứt luôn vào lỗ đít tôi. Tôi rất lo là một người có thể mang tới hai cái ống ấy ở trong ruột không? Nhưng tôi không thấy sao cả? Tôi mặc quần đứng dậy. Rồi trở về kể lại chuyện cho Dega nghe. Chúng tôi bảo nhau phải giữ kín chuyện này.

Chúng tôi bắt đầu tìm cách tiếp xúc với mấy tên bạn tù đã từng vượt ngục để thu thập thêm tin tức và tìm hiểu rõ ràng về cuộc sinh hoạt trên các hải đảo này. Ngoài hai bạn cũ Julot và Le Guitton chúng tôi lại làm quen được với một bạn tù kỳ cựu nữa nguyên quán đảo Corse và đã bị giam ở đây từ 14 năm rồi. Hắn chỉ dẫn cho chúng tôi những điều rất quý giá đại để như: muốn vượt ngục thì trước tiên là phải được giam trong khu Đại lực nghĩa là trên hòn đảo to nhất. Nếu bị ghi vào danh sách «Tù nhân nguy hiểm» giam trên các hòn đảo nhỏ, thì khó lòng mà đi thoát. Nghe nói tới đây tôi thấy rợn tóc gáy là vì chính tôi đã gây ra nhiều chuyện như vụ hạ thằng cai ngục Tribouillard và vụ chửi viên Giám đốc. Như vậy liệu tôi có được giam ở Đại lực không?

Chúng tôi ở đây đã được 12 ngày. Các nhà giam đây nghẹt tù nhân. Suốt đêm ngày đoàn lính gác phải đi vòng quanh để canh phòng. Trong đám chúng tôi có độ 8 hay 900 tù khổ sai và 900 tù phát lưu.

Đến ngày thứ 17, có tin là chiếc hải thuyền La Martinière sẽ chở chúng tôi tổng số 1870 tên ra nơi ngục đày. Ngay từ sáng sớm hôm ấy riêng bọn 800 tù khổ sai chúng tôi được tập trung ở sân pháo đài, xếp hàng 10.

Viên Đại tá Hiến binh tổ chức lễ chuyển giao chúng tôi cho Thiếu tá Barrot thuộc bộ Tư pháp và là đại diện của nha Hành chánh lao ngục trên đảo Guyanne thuộc Pháp với thủ phủ là đô thị Cayenne.

Thiếu tá Barrot hiểu thị cho chúng tôi:

«Bắt đầu từ giờ phút này, các anh phải tuân theo luật lệ riêng biệt của Lao ngục. Ở đây sẽ có Tòa án đặc biệt để xét xử các anh mỗi khi có chuyện gì xảy ra. Tòa án này sẽ có đủ quyền phạt từ vi cảnh đến tử hình. Nhân viên kiểm soát đều là Giám thị viên. Mỗi khi có việc phải trình bày với họ, các anh phải xưng hô: Ông Giám thị. Sau bữa cơm tối này, các anh sẽ nhận được mỗi người một

bộ quần áo đồng phục tù nhân. Ngoài ra không được mặc bộ đồ nào khác cả. Ngày mai tất cả các anh sẽ xuống tàu La Martinière. Các anh đừng vội thất vọng vì ở lao ngục các anh sẽ được sinh sống trong những điều kiện khá hơn là ở các nhà giam trên đất nước Pháp. Các anh có thể nói chuyện với nhau chơi đùa, ca hát và hút thuốc lá. Các anh cố chờ khi nào ra tới đó rồi hãy thanh toán những vụ xích mích giữa cá nhân các anh. Các anh phải nhớ kỹ là suốt trong cuộc hành trình kỷ luật sẽ rất nghiêm khắc. Chúc các anh đi đường mạnh giỏi.» Sau khi cuộc bàn giao chấm dứt tôi ghé lại hỏi Dega:

Thế nào Dega mày có cảm tưởng gì không?

— Bướm ơi! Hồi trước tao nghĩ đúng lắm! Tất cả mối nguy hiểm của chúng ta là lũ bạn tù ấy. Câu nói của ông Thiếu tá: «Các anh hãy cố chờ khi nào ra tới đó rồi hãy thanh toán những vụ xích mích giữa cá nhân các anh». Nghe câu nói ấy tao liền tưởng ngay tới những vụ chém giết nhau ở ngoài đó.

— Mày đừng sợ gì! Cứ tin ở tao.

Tôi vội tìm thằng Francis La Passe để bảo nó:

— Anh mày vẫn làm Y tá ở phòng thuốc phải không? Mày đi tìm nó bảo nó cho tao ngay một con dao giải phẫu. Muốn lấy bao nhiêu tiền, tao cũng trả cho.

Hai giờ sau tôi nhận được con dao ấy, một con dao khá lớn, cán cầm cũng bằng thép. Thật là một khi giới khủng khiếp.

Tôi ngồi gần dãy cầu tiêu ở giữa sân, cố để mắt tìm tên Galgarni để trả lại nó cái «bản kế hoạch» Nhưng trong giữa đám đông tới hơn 800 người tập trung vào một cái sân rộng mênh mông, mãi tôi không thấy nó đâu cả, và cả mấy thằng bạn khác như Julot, Le Guitton cùng Suzini cũng đâu mất dạng hết.

Một lúc lâu mới có người dắt nó lại chỗ tôi ngồi chờ. Tôi thấy nó có vẻ khỏe mạnh hơn trước. Tôi liền bảo nó:

— Tao muốn trả lại mày cái «kế hoạch» kia. Bây giờ mày đã khỏe rồi thì nhận lại nó đi mà mang theo. Tao không muốn có trách nhiệm giữ nó trong cuộc hành trình ngày mai và chẳng ra tới nơi lao ngục chắc gì chúng ta còn được ở gần nhau nữa.

Galgarni nhìn tôi với vẻ mặt đau khổ, rồi nói:

— Thôi tao không muốn lấy lại nó nữa, tao cho mày đấy!

— Sao mày lại nói thế?

(CÒN TIẾP)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

tri các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

HN 002 BYT/QCĐP

PUB.TÂN-TRI

1. — Qui định thành phần

Lúc vụ tranh đấu của thương phe binh đòi nhà ở bùng nổ, chính quyền đã tổ ra lúng túng trong việc kiểm kê thương phế binh, cựu chiến binh. Ông Tổng trưởng Cựu chiến binh đã tuyên bố là trước hết phải kiểm kê số thương phế binh tại Saigon và toàn quốc. Câu nói đó chẳng khác nào thú nhận từ trước đến nay Bộ này đã không biết gì đến số người, cũng như số phận của anh em thương phế binh, cựu chiến binh. Chờ đến lúc vấn đề bùng nổ mới nghĩ đến chuyện kiểm kê số thì quá chậm.

Sở dĩ có tình trạng mập mờ này là vì chiến tranh VN kéo dài quá lâu, và lại quá phức tạp. Các lực lượng quân sự tại VN lại quá đông đảo mà rời rạc nên thật khó mà biết chính xác con số thực và tình trạng sinh sống của cựu chiến binh và thương phế binh.

Cách định nghĩa rộng nhất để tìm cách qui định thành phần cựu chiến binh thương phế binh, là cả mọi người đã tham dự vào chiến tranh ở phe quốc gia, được giải ngũ hay giải nhiệm vì mãn hạn, hoặc vì thương tích, tàn phế đều được liệt vào hàng ngũ cựu chiến binh, thương phế binh, phải được nhà nước chăm sóc. Theo định nghĩa này, thì những nạn nhân chiến tranh, tức là những kẻ tranh đấu tiêu cực thụ động cũng thuộc hàng ngũ thương phế binh cựu chiến binh.

2. Tìm hiểu nhu cầu

Đã biết thành phần cựu chiến binh, thương phế binh như thế nào vẫn chưa đủ để xây dựng 1 chính sách đãi ngộ cựu chiến binh và thương phế binh một cách chánh đáng, mà còn cần phải biết nhu cầu của thành phần này, và của mỗi người. Sự đãi ngộ có xứng đáng với nhu cầu thì mới có giá trị, bằng không chỉ nuôi lớn thêm sự chán chường, bất mãn tuyệt vọng của họ mà thôi.

Nhu cầu của thương phế binh, cựu chiến binh gồm hai phần chính: vật chất và tinh thần.

Nhu cầu vật chất rất đơn giản, dễ hiểu. Đó là nhu cầu có nhà ở,

nguyễn hữ đông



tiến đến một chính sách đãi ngộ cựu chiến binh, thương phế binh xứng đáng

có phương tiện sinh sống cho bản thân và gia đình các cựu chiến binh, thương phế binh. Để giải quyết nhu cầu này, nhà nước có thể dùng hình thức trợ cấp, tức là một lối bố thí, gồm các khoản trợ cấp, nhà ở và tiền bạc để cho các cựu chiến binh, thương phế binh và gia đình họ sống. Cách thứ hai khó khăn hơn là tìm việc làm với lương bổng và thù lao đủ sống cho mọi cựu chiến binh, thương phế binh còn có thể hoạt động được và đối với những thương phế binh cấp độ tàn phế quá cao, không hoạt động được thì chính quyền ưu tiên tìm việc làm cho thân nhân gần nhất của họ, đồng thời cấp một khoản trợ cấp đặc biệt cho riêng các cá nhân những thương phế binh đó.

Nhưng mà nhu cầu vật chất dù được thỏa mãn cũng không giải

quyết thỏa đáng các nguyện vọng của các anh em thương phế binh, cựu chiến binh. Điều đau xót lớn nhất của những người này, là bị xã hội bạc đãi, khinh rẻ, bỏ rơi. Vậy nhà nước phải mở một chiến dịch tâm lý đề cao giá trị và địa vị người thương phế binh, cựu chiến binh, với những ưu đãi đặc biệt về mọi mặt. Hiện nay các cựu chiến binh thương phế binh không được tổ chức, không có đồng phục nào. Họ là những người đã sống trong tổ chức quân đội quá lâu, nay phải rời hàng ngũ quân đội, họ thấy bơ vơ trong xã hội vô tổ chức. Để làm cho họ có thể hãnh diện với xã hội, và xã hội nhận ra họ là những cựu chiến binh, thương phế binh mà kính trọng, giúp đỡ, ưu đãi, nhà nước nên qui định cho hàng ngũ cựu chiến binh, thương phế binh một loại đồng phục nào. Như vậy

vừa giải quyết được vấn đề y phục cho họ, vừa giúp họ ý thức được địa vị của họ, và cũng giúp cho xã hội nhận diện được họ để mà thương mến, kính trọng, giúp đỡ, ưu đãi.

Những thương phế binh là những người thua thiệt, mang nhiều mặc cảm, cho nên cần phải đãi ngộ họ về mặt tinh thần thật xứng đáng và đúng cách. Mọi cơ quan công quyền, dân sự đều phải có một thái độ đặc biệt đối với họ, và trong mọi dịp, phải tìm cách để họ tham dự vào sinh hoạt xã hội với một tư thế ưu tiên.

Xây dựng chánh sách đãi ngộ

Một chính sách đãi ngộ thương phế binh, cựu chiến binh không thể xây dựng trên quan niệm trợ cấp bố thí được, mà phải xây dựng trên quan niệm rằng họ đương nhiên có quyền được những đãi ngộ xứng đáng, vì họ đã trả nợ cho quốc gia, xã hội quá đầy đủ. Phải làm cách nào kể ngay từ khi họ vào bệnh viện đến khi họ hồi phục sức khỏe, họ được sự chăm sóc xứng đáng, chu đáo, và sau khi rời hàng ngũ quân đội, họ bước ngay vào hàng ngũ của họ một cách vinh quang và mau chóng.

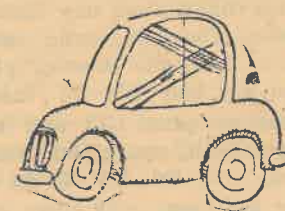
Việc này chẳng khó khăn gì lắm. Khi còn điều trị trong bệnh viện, trách nhiệm săn sóc cho họ thuộc về quân đội, hay cơ quan trực thuộc của họ, nói chung là trách nhiệm của nhà nước. Trong thời gian phục hồi ở một viện phục hồi họ được khảo sát để ấn định mức độ tàn phế, và lúc này họ thuộc trách nhiệm cơ quan cựu chiến binh, thương phế binh. Ngay lúc đó, Bộ liên hệ phải đến tiếp xúc với họ, lập phiếu lý lịch, trắc nghiệm khả năng để sắp xếp họ vào ngành hoạt động nào thích hợp nhất tùy theo và mức độ tàn phế. Sau khi rời viện phục hồi, bộ liên hệ lập tức đưa họ vào ngành hoạt động thích hợp, đồng thời cung cấp ngay cho họ những phương tiện vật chất xứng đáng, từ nhà ở đến chiếc xe lăn tay và công ăn việc làm.

Chính quyền có thể trực tiếp trách nhiệm việc đãi ngộ thương phế binh, cựu chiến binh. Nhưng chính quyền cũng có thể giao trách

nhiệm này lại cho một tổ chức cựu chiến binh, thương phế binh, với một số ưu đãi và đặc quyền xứng đáng nào đó.

Ở Đài Loan hội cựu chiến binh và thương phế binh được chính quyền giúp vốn để đầu tư vào một số các ngành kỹ nghệ, tiểu công nghệ, rồi lấy số lời để trợ cấp cho các cựu chiến binh, thương phế binh, đồng thời giải quyết vấn đề việc làm cho họ. Các xưởng dệt may đồng phục quân đội, cảnh sát, học sinh tại Đài Loan đều do hội Cựu chiến binh và thương phế binh đảm trách. Ngoài ra Hội này còn sở hữu chủ nhiều nhà máy làm xi măng, làm gạch, và làm các máy móc gia dụng nhỏ.

Ở VN hiện nay, mới chỉ có một ưu đãi nhỏ đối với cựu chiến binh và thương phế binh tại nông thôn: sau luật người cày có ruộng, các cựu chiến binh, thương phế binh và thân nhân gần nhất của họ nếu có đơn xin được ưu tiên cấp phát ruộng đất trong vùng họ sinh sống. Đây mà một bức khởi đầu đáng ca ngợi nhưng chưa đủ, vì việc cày bừa chỉ thích hợp với một số người lại có tính cách rời rạc, chỉ giải quyết được cho từng trường hợp riêng.



Vậy cách giải quyết hay nhất là chính quyền và quân đội giúp vốn cho một tổ chức cựu chiến binh, thương phế binh đầu tư vào các ngành kỹ nghệ và tiểu công nghệ tại các thành phố. Chẳng hạn chính quyền và quân đội có thể lập xưởng dệt vải may đồng phục cho quân đội, cán bộ XDNT, học sinh viên, và giao xưởng này cho tổ chức cựu chiến binh thương phế binh quản trị và thu lời. Làm như vậy chánh quyền tránh được nạn đầu thầu, đã gây thêm tổn kém mà thường còn gây ra những tai tiếng cho chánh quyền. Mặt khác quân đội VN có gần 1 triệu, cộng các lực lượng Nhân Dân Tự Vệ,

Cảnh sát, Cán Bộ XDNT, Việt Nam có một lực lượng có tổ chức, mặc đồng phục lên đến gần 2 triệu người. Nếu sinh viên học sinh cũng được buộc mặc đồng phục thì con số người mặc đồng phục sẽ lên đến trên 4 triệu người. Thiết tưởng những xưởng dệt các loại vải đồng phục cho 4 triệu người sẽ có 1 số lợi tức đủ để nuôi sống vài trăm ngàn thương phế binh. Việc may các đồng phục hiện nay theo lối tự túc hay đầu thầu. Nếu lập một xưởng dệt may đồng phục cho 4 triệu người, và giao xưởng này cho Tổ chức cựu chiến binh, thương phế binh chịu trách nhiệm thi lợi tức chắc chắn đủ để đài thọ việc làm và thù lao cho hàng trăm ngàn người nữa, và như thế đã đủ để giải quyết vấn đề trợ cấp và đãi ngộ non một triệu cựu chiến binh, vừa thương phế binh. Ngoài ra những nông trường và những công trường cũng có thể được giao cho những tổ chức, hay những chi nhánh của tổ chức cựu chiến binh, thương phế binh.

Trong mọi chiến tranh lực lượng hậu cần thường khá đông đúc, và không nhất thiết đòi hỏi những lính hậu cần phải lành lặn 100 phần 100, như vậy một cách giải quyết thứ hai là sử dụng cựu chiến binh, thương phế binh trong các lực lượng hậu cần, các cơ quan tiếp vận.

Cách thứ ba, có tính cách tạm thời là ép buộc các xí nghiệp quốc doanh và tư nhân phải thu dụng và chăm sóc một số cựu chiến binh và thương phế binh. Nếu chánh quyền không làm những cách trên kia, thì có thể dựa trên số vốn đầu tư và mức thu lời của các xí nghiệp công và tư, rồi ép buộc các xí nghiệp thu dụng một số cựu chiến binh và thương phế binh cách nào để giải quyết việc làm cho tất cả những cựu chiến binh và thương phế binh chưa có việc làm tự túc.

Kết luận ? khó không vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông

Việc giải quyết vấn đề cựu chiến binh, thương phế binh xem như vậy không khó khăn gì lắm. Tạm

thời tất cả những cựu chiến binh, thương phế binh không có nhà ở có thể tạm cư trong các trại tạm cư hay các cao ốc tư nhân được chính quyền thuê mượn, hoặc sung công hoặc do tư nhân tự nguyện trao cho hội Cựu chiến binh, thương phế binh quản trị hữu hạn hay vô hạn. Tại các khu cư trú này, trong lúc chưa giải quyết được vấn đề nhà ở và việc làm, chính quyền cấp phiếu thực phẩm cho các gia đình cựu chiến binh và thương phế binh trong khu tạm cư. Chính các thương phế binh, cựu chiến binh chịu trách nhiệm quản trị và điều hành các trung tâm tạm cư này, như một trách nhiệm để sau đó quản trị và điều hành các hoạt động kinh tế khác dành riêng cho họ.

Lúc bị thương và được giải ngũ hoặc giải nhiệm, quân đội và chính quyền đã cấp cho mỗi thương phế binh, cựu chiến binh một khoản tiền bồi thường, hay trợ cấp. Ngoài ra vợ con những người hy sinh cũng được lãnh 12 tháng lương tử tuất. Tất cả số tiền này có thể bỏ vào một ngân hàng cựu chiến binh và thương phế binh để góp thành vốn đầu tư vào các xí nghiệp dành riêng cho cựu chiến binh, và thương phế binh, và sẽ làm cho các anh em này được vinh hạnh làm sở hữu chủ của những xí nghiệp đó. Nếu thiếu chính quyền có thể cấp thêm vốn.

Ngày nay vấn đề cựu chiến binh thương phế binh không được giải quyết thỏa đáng không phải vì nhiều khó khăn không vượt qua được, mà chỉ vì những kẻ có trách nhiệm không quan tâm đúng mức, đúng cách, quá coi thường vấn đề, và quan niệm sai lầm rằng chỉ cần trợ cấp và bố thí cho các anh em cựu chiến binh, thương phế binh một vài ân huệ là xong hết.

Những kẻ rạch nhiệm cũng thiếu cố gắng và sáng kiến để giải quyết vấn đề. Trước đây hẳn là TT Thiệu đã biết phương thức giải quyết vấn đề cựu chiến binh và thương phế binh của Trung Hoa Quốc Gia làm một phương thức tốt cho nên đã cử thiếu tướng Phạm Xuân Chiểu làm tổng trưởng bộ cựu chiến binh, với hy vọng trong mấy năm làm đại sứ tại Đài Bắc, Tướng Chiểu đã học thuộc bài học đài ngộ cựu chiến binh, thương

phế binh ở đó. Nhưng có những người đứng dựa cột đèn vài ba năm cũng không hiểu cách làm cột đèn, dựng cột đèn, cho nên không nên ngạc nhiên khi thấy có người ở Đài Bắc vài năm mà không học được bài học đài ngộ cựu chiến binh thương phế binh của Đài Bắc. Và lại hoàn cảnh và điều kiện mỗi nơi một khác, bất chước không bảo đảm thành công, dù bất chước theo một mẫu mực tốt.

Tựu chung nguyên tắc giải quyết vấn đề cựu chiến binh, thương phế binh về mặt vật chất, là biến thành phần này trở nên một lực lượng sản xuất hữu dụng trong xã hội, chẳng những tự nuôi sống họ được mà còn giúp ích nhiều cho xã hội. Như thế đồng thời cũng giải quyết được khía cạnh tâm lý, tinh thần của vấn đề, là làm cho người cựu chiến binh, thương phế binh được niềm hãnh diện là vẫn làm người hữu dụng trong xã hội, mà không phải là những người đi xin bố thí ân huệ của xã hội.

Để giải quyết khía cạnh tâm lý, tinh thần của vấn đề, văn hóa, nghệ thuật và báo chí đề đóng góp 1 cách hữu ích, bằng cách đề cao hình ảnh người thương phế binh, cựu chiến binh, gây sự kính trọng trong xã hội đối với thành phần này. Chúng ta đã chứng kiến trong cuộc tranh đấu chính đáng của thương phế binh hiện nay, báo chí đã thẳng thắn đứng về phía các anh em thương phế binh, cựu chiến binh, và đúng như lời TT Thiệu đã nói với anh em này, báo chí không có ý thắng chính quyền, hay xô chính quyền vào ngõ bí, mà chỉ muốn nhắc nhở chính quyền một vài giải pháp, một vài đề nghị, và nhất là làm cho chính quyền lưu tâm đúng mức đến vấn đề này. Trong quốc gia, theo lời TT Thiệu không ai thắng ai, mà phải đoàn kết để thắng cộng sản. Mọi người đồng ý về lời vàng ngọc đó, vậy thì chính quyền không nên buồn lòng đối với báo chí, và anh em thương phế binh, khi cả hai cùng tranh đấu để cho quốc gia này tốt hơn, có cơ thắng cộng sản dễ dàng hơn vì tốt hơn.

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 27)

Chủ động hay Bị động

Trong cuộc chiến tranh hiện tại ở Việt Nam, chúng ta đứng trước một tình thế rất phức tạp, trong đó phải làm sao giữ được thế chủ động đối với địch, lại làm sao giữ được thế chủ động đối với đồng minh.

Đối với địch quân tức là Cộng Sản phải tạo được thế chủ động. Thứ nhất là chủ động trong phạm vi chánh trị, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ hai là chủ động về kinh tế, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ ba là chủ động về văn hóa, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ tư là chủ động về ngoại giao, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ năm là chủ động về quân sự, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ sáu là chủ động về tinh thần, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ bảy là chủ động về chính quyền, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ tám là chủ động về nhân dân, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ chín là chủ động về tài nguyên, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ. Thứ mười là chủ động về công nghệ, phải làm sao ta luôn ở thế tấn công, chứ không phải ở thế phòng thủ.



Về mặt quân sự, chủ động là chủ động trong việc lựa chọn mục tiêu chiến tranh, chủ động trong việc lựa chọn chiến trường và chiến dịch.

Mục tiêu chiến tranh của ta là giữ đất, chiếm đất, hay giữ người, chiếm người? Mục tiêu là tiêu diệt địch quân hay chiêu hồi địch quân?



Lãnh đạo chiến tranh

Chiến tranh là một việc quá quan trọng, không thể phó mặc cho các tướng lãnh được
Thống Chế J.

Sự tiêu diệt lực lượng địch quân có thể lôi kéo tới việc chiếm lần các đất đai của địch; nhưng sự bỏ mất đất đai không chắc đã làm suy giảm lực lượng quân sự của mình mà còn có thể làm phân tán lực lượng của địch. Đó là một điểm quan trọng chiến thuyết Mao Trạch Đông. Chúng ta phải lựa chọn được trọng tâm mục tiêu chiến tranh. Nếu trọng tâm của địch là chiến tranh nhân dân, lấy dân là điểm chính, thì chúng ta phải nhắm vào đó là mục tiêu tối yếu, quyết định. Ta phải tập trung mọi nỗ lực tấn công từ đầu đến cuối, phải sử dụng tất cả các tài nguyên, hướng tất cả các chiến thuật vào mục tiêu tối yếu đó.

Nhưng trong trận chiến tranh VN hiện nay, phía chúng ta còn phải tranh đấu gắt gao đối với các đồng minh nữa.

Trên danh nghĩa, cuộc chiến tranh này là cuộc chiến giữa một bên là phe CS quốc tế, 1 bên là phe Thế giới Tự do. Về mặt chiến lược quốc tế, quyền quyết định không thuộc về chúng ta mà tùy thuộc vào tương quan lực lượng quốc tế, tùy thuộc vào các biến chuyển trên toàn thế giới từ thế lưỡng cực (Nga Mỹ) tới thế tam phân (Nga Mỹ Tàu).

Nhận định rõ các biến chuyển quốc tế đó, chúng ta mới định được chiến lược quốc gia.

Khi đã hoạch định được chiến lược quốc gia rồi, chúng ta phải làm chủ được chiến lược đó.

Điều này nói ra thì giản dị và dễ dàng. Nhưng đạt được là chuyện khó. Đồng minh của chúng ta vừa

muốn đóng vai trợ giúp, vừa muốn ảnh hưởng, áp lực vào các quyết định của ta. Thái độ đó có nhiều lý do. Lý do thứ nhất là tuy cùng tham dự, cùng sát cánh trong 1 cuộc chiến đấu nhưng ta và đồng minh có những mục tiêu khác nhau. Mục tiêu của ta là nhắm vào Cộng sản Việt Nam, tìm cách gạt bỏ cộng sản Việt Nam ra khỏi miền Nam, để tiến tới thống nhất đất nước. Mục tiêu của Mỹ nhắm tới phạm vi rộng lớn hơn, là cả vùng Á Châu, tìm cách ngăn chặn bao vây và khuất phục Trung Hoa CS, nhằm mục tiêu lớn đó, người Mỹ có thể không cần tiêu diệt hay loại bỏ CS VN mà vẫn đạt tới việc khuất phục Trung cộng. Sự khác biệt về phạm vi của mục tiêu đó, đã khiến chúng ta phải tranh đấu để giành lấy thế chủ động.

Thứ hai là sự khác biệt về quan niệm chiến lược, chiến thuật. Người Mỹ có nền nếp văn hóa, kinh nghiệm lịch sử tổ chức quân đội và tri thức độ khi giới tiếp liệu khác với chúng ta. Phải làm sao phối hợp được những yếu tố đó để chúng ta không bị áp lực, lung túng thụ động?

Muốn đạt tới thế chủ động, tất nhiên chính phủ ta phải tỏ ra mình xứng đáng để nắm thế chủ động, và tỏ ra có thể sử dụng quyền chủ động đó một cách hữu hiệu.

Xứng đáng nắm quyền chủ động biết sử dụng quyền chủ động một cách hữu hiệu, trước tiên là tỏ ra mình có ý thức và khả năng lãnh đạo chiến tranh. Chúng ta trở lại ý niệm đầu tiên của bài này, là ý niệm « động viên toàn dân, toàn quốc » vào công cuộc chiến đấu.

Hai vấn đề: động viên được toàn dân, và giành lấy thế chủ động

về lãnh đạo. Tuy hai mà một. Vì không có thể nhân dân thì không có thể dành phần chủ động. Mà không tỏ ra mình chủ động, thì khó lòng thu hút được nhân dân. Cả hai khía cạnh đó của vấn đề chiến tranh, chúng tôi ước mong các nhà lãnh đạo của chúng ta phải nghĩ tới, toàn thể chúng ta phải nghĩ tới. Tất cả các sức lực, cố gắng của chúng ta có ích lợi chi hay không đều tùy thuộc vào đó.

HẢI LƯU

THƠ

ĐOẠN TÌNH LÊN CƠN

Hồng diễm ơi, tao yêu mày
Nhát dao chém ngọt máu đầy phố mưa
Dưới tường tao đứng vẽ bùa
Gọi mây phách lạc hồn xưa trở về
Đánh chuông từ cõi u mê
Độc kinh nhật tụng anh thề yêu em
Khi dòng máu bắt đầu im
Tao thân bị đốn dưới gầm phôi mưa
Còn mưa còn mưa còn mưa
Tao còn hơi cuối còn chưa quên mày
Hong diễm ơi, chuyển đời này
Mây đi hồn cũng theo mày dựa
nương.

THƯƠNG TỬ TÂM



Chánh sách

Các Thương Phế Binh trong cuộc tranh đấu đòi «miền đất cam dùi» đã đặt câu hỏi rằng :

«Tại sao các anh Cộng Sản về hỏi chánh phủ được chánh phủ cất làng Chiêu Hồi cho, còn anh em Thương Phế Binh không có cái làng nào cả?»

Câu hỏi hiển nhiên quá!

Dễ hiểu quá nữa!

Đạo Cấy cũng tò mò đi hỏi một vài nhà chánh khách đã từng tham gia chính phủ: Tại sao các ông nghĩ đến các hồi chánh viên, mà thiếu một chính sách cho Thương Phế Binh?

Câu trả lời là: «Hồi nào vậy mà! Chánh phủ nào cũng theo chánh sách đó, có chánh phủ nào làm chi mới đâu?»

Bộ Cựu Chiến Binh được lập nên, lần đầu do ông Bác sĩ Nguyễn tấn Hồng làm Tổng Trưởng. Rồi qua tới ông đốc phủ, rồi ông Thiếu tướng. Vậy mà không ai có sáng kiến nghĩ tới chuyện làm cái làng Thương Phế Binh! Trong khi đó tại Bộ Chiêu Hồi, ông Tổng Trưởng nào cũng có sáng kiến làm làng Hồi Chánh. Tại sao nhà nước có chính sách bạc bèo với bạn và khoan hồng, hậu hĩ với kẻ thù cụ như vậy.

Đạo Cấy đi hỏi các ông nghị sĩ, các ông tướng lãnh, mọi người đều ngạc nhiên không hiểu rõ vì sao chánh phủ từ trước tới nay cứ theo cái chính sách này!

Hỏi mãi, hỏi trúng một chuyên viên về ngân sách và ngoại viện, mới tìm ra câu trả lời.

Câu trả lời đúng nhất là: «viện trợ Mỹ có cả 1 ngân khoản lập làng chiêu hồi. Không có ngân khoản nào cho làng Phế binh hết!»

Có thể chứ. Chuyện chi cũng phải có lý do của nó. Chánh sách của quốc gia nó như vậy, như vậy, vì chánh sách viện trợ nó như thế, như thế. Làm sao các ông Tổng Trưởng phải có sáng kiến được? Các ông cũng là «Mít» như mình, chứ có phải là Mỹ đâu mà bắt mấy ông phải có sáng kiến?

Quốc Phòng

Đạo Cấy đọc báo thấy tin của hãng AP cho biết rằng: «Bộ Quốc Phòng Mỹ đang dự liệu xây cất 200 ngàn ngôi nhà nhỏ cho gia đình binh sĩ Việt Nam, mỗi ngôi nhà trị giá khoảng 600 mỹ kim về vật liệu Tổng số ngân khoản lên tới 120 triệu Mỹ kim.»

Hoan hô chánh sách của bộ Quốc Phòng! (bộ Quốc Phòng Mỹ, tiếc thay, chứ không phải bộ Q.P. Việt Nam Cộng Hòa).

Đây giờ thì anh em Thương Phế Binh có thể nuôi hy vọng rồi. Trong 200 ngàn căn nhà đó, thế nào cũng có nhà cho anh em. Tính ra 600 Mỹ Kim vật liệu, tiền Việt Nam cũng tương đương với 300 ngàn bạc Việt Nam (vì vật liệu xây cất nặng thuế lắm đó bà con, mỗi Mỹ kim cũng bằng 500 đồng bạc



ÔNG ĐẠO CẤY

Mít kim). Cộng thêm chi phí về công xây cất, thì căn nhà cũng trị giá hơn nửa triệu! Một căn nhà hơn nửa triệu chắc chắn phải đẹp đẽ, đủ tiện nghi, hơn mấy cái lều tôn của anh em cất ven đường. Anh em hãy xi phần mau!

Sở dĩ anh em phải xi phần cho mau là vì để lâu e có «thượng cấp» xi phần mất!

Từ trước tới nay không phải là bộ Quốc Phòng không xây cư xá cho quân nhân và gia đình, nhưng đó là các quân nhân thượng hạng, ngoại hạng không thấy có thư lính phế thải! Lính phế thải, thấp cổ bé miệng, hãy lẹ tay mà chộp đi nhé!

Kiểm nhà

Trong lúc các Thương phế binh đang mở chiến dịch kiếm đất làm nhà, thì có nhiều người nhiều gia đình cũng đang lều bều đi tìm nhà để ở.

Một thương phế binh, trong khi nằm ngủ lơ mơ một cách bất đắc dĩ trước Đình Độc Lập, đã mong thấy một ông già râu bạc tóc bạc, mặc áo gấm thêu rồng, chống gậy lọng khom tới gần.

Anh Phế Binh hỏi: «Cụ là ai?»

Cụ già quắc mắt la: «Trong ta như vậy mà mi không biết là ai sao?»

Anh Phế Binh hoảng hốt, chống cây gậy lọng khom khom, tự hỏi không biết ông già là ai, run sợ hỏi: «Thưa, cụ có phải là thánh tổ của binh chủng lính Phế thải không ạ? Con nghe nói mỗi binh chủng, quân chủng đều có một vị thánh tổ. Vậy phải chăng cụ là thánh tổ của Phế binh. Chờ con lâu nay không cúng vái, lễ lạy, xin cụ tha tội cho. Kính xin cụ ủng hộ cuộc tranh đấu của chúng con?»

Cụ già hươu cây gậy lên la lớn: «Láo! Tao thần thể toàn vẹn như vậy đâu phải là Phế binh mà làm thánh tổ cho tụi bay?»

— Dạ, xin cụ tha lỗi! Vậy cụ là ai?
— Ta là Lạc Long Quân đây! Quốc Tổ của nước Việt Nam đây, mi không biết sao?

— Dạ biết! Vậy quốc tổ tôi đây làm chi vậy?
— Ta tới đây biểu tình!
— Biểu tình? Đòi cái chi vậy?
— Thì cũng đòi 1 căn nhà chớ chi? Từ hồi tao bỏ cái đền Hùng Vương ở ngoài Bắc, di cư vô đây đã có cái nhà nào ở đâu!

— Sao nghe nói đã có cái ủy ban xây dựng Quốc Miếu chi đó?

— Hồi trước đã có rồi, Cái ủy ban đó có dựng cho tao một tấm bia trên đất khâm lớn Gia Long. Nhưng từ hồi phủ Quốc Vụ Khanh Văn Hóa phá tấm bia đi để làm thư viện, thì tao mất nhà rồi! Tao cũng tới đây tuyệt thực đòi nhà đây?

— Hoan hô cụ! Vậy xin quốc tổ cùng ngồi xuống tuyệt thực với tụi con! Nếu cần tụi con sẽ dựng cho Quốc Tổ một cái lều bằng tôn ở đỡ vậy!

— Tốt lắm. Nhưng dựng lều cho ta khá nên dựng lều lá. Chớ có dựng lều tôn. Cái chữ lều tôn nghe thô tục lắm nghe!

Linh Mục đại phá Lều Tôn

Trong «Vụ Thương Phế Binh» sự kiện đáng tiếc nhất đã xảy ra là cuộc so sát giữa anh em Phế binh và giáo dân xứ Tân Phú thuộc quận Tân Bình.

Sau khi anh em Phế binh đã tới dựng lên 172 căn lều lợp tôn sơ sài để làm chỗ tạm trú ở ngay ven lộ trước xứ Tân Phú, một đêm kia, dân Tân Phú đã tấn công đốt sạch 172 căn lều.

Theo anh em Phế binh tố cáo thì chính linh mục Đinh Xuân Hải đã chỉ huy cuộc tấn công trên! Một phế binh còn nói rằng linh mục Hải đã tới yêu cầu anh em dựng lều, yêu cầu không được ông mới dọa «đêm nay sẽ biết tay nhau».

Quả nhiên đêm đó, anh em biết tay, biết chân (nghĩa là biết tay chân) và lại biết thêm cả long dạ của ông Linh Mục.

Quần tự vệ của xứ Tân Phú không những đốt cháy nhà còn bị tố cáo đã ném lựu đạn và ban lưng bụng một phế binh!

Linh mục Hải đã lên tiếng đình chánh rằng việc «phá lều tôn» kể trên không phải do ông chủ mưu và chỉ huy. Mà do dân chúng phản uất khi thấy đất đai bị chiếm.

Điều đáng ngạc nhiên, là đất đai bị chiếm không thuộc về dân xứ Tân Phú! Một phế binh còn cho biết mảnh đất đó, linh mục Hải đang đem bán cho Bataut với giá 16 triệu, mà người ta mới trả 13 triệu.

Linh mục Hải lại phải đình chánh. Ông nói rằng mảnh đất đó định làm vườn bông thối (rõ ràng là đất công) và không hề có ông Tàu nào định mua với giá 16 triệu hết!

Tất nhiên một lời nói của vị Linh mục thì phải đáng tin. Không tin ngài thì làm sao ngài chán đất

lính hồn cho chúng ta được. Trong quá khứ Linh mục Hải đã nhiều lần đình chánh nhiều vụ và đều tỏ ra đáng tin cậy.

Thi dụ khi ông quận trưởng Tân Bình tố cáo ngài chưa chấp đạo binh, ngài ép ông Quận thầu nhận 46 đạo binh và thanh niên bắt phục tòng làm nghĩa quân của quận v.v... linh mục Hải đã từng đình chánh, Thi dụ khi có người tố cáo ầu rằng linh mục Hải đã chưa chấp xe Toyota của một tổ chức ăn trộm, ông cũng đã đình chánh.

Tóm lại các con nên tin lời linh mục, các con ạ. Không những nên tin ngài, các con còn nên cầu nguyện cho ngài nữa là khác!

Trong một buổi triều yết đầu tháng này, Đức Giáo Hoàng đã ban thánh chỉ kêu gọi giáo hữu trên thế giới hãy góp lời cầu nguyện cho hàng linh mục. Đức Giáo Hoàng bảo rằng: «Trong những ngày này, mọi người đều gia tăng lời cầu nguyện cho hàng linh mục. Các ngài là những thầy dạy chân lý, các chủ chiên, là những tôi tớ của Thiên Chúa...»

Đức Giáo Hoàng cũng khuyên rằng: «Linh mục không pha mình vào công việc trần thế, không tìm những lợi lộc trần gian», Và cuối cùng «cầu nguyện cho Linh mục tức là cầu nguyện cho chính mình và anh em mình vậy». (trích nhật báo Xây Dựng ngày 3 tháng 4 năm 1970).

ÔNG ĐẠO CẤY

BẢO ĐẢM ĐẬU

(MỚI ĐÓNG TIỀN)

1/4 TÚ TÀI I AB, TÚ TÀI II AB
Ôn giáo khoa, giải đề thi đề nghị
TOÁN - LÝ - HÓA

Giáo sư: ĐỨC HIẾU

và ban Giáo Sư CỬ NHÂN HAY NHẤT:
gs: Phạm v. Quan (Cử nhân giáo khoa lý hóa) gs: Thế Đức, Kỹ sư: Thu Tâm v.v.
Tại trung học đệ nhị cấp:

HOÀI-AN

73, Võ Tánh (Phú Nhuận)



chế độ qua hình ảnh thương phế binh đòi quyền sống

● LY ĐẠI NGUYÊN

Cuộc đấu tranh của sinh viên chống đàn áp của chính quyền dù có làm cho chính quyền lung tung, nhưng vẫn có phương thức giải quyết, miễn là chính quyền biết nhẫn nhục một chút, và thực tâm tạo cơ hội cho tuổi trẻ lớn lên trong các cuộc đấu tranh.

Cũng như trước đây cuộc đấu tranh của báo giới, trên danh nghĩa chính quyền đã có sự nhượng bộ để không đưa đến sự gây đổ cho cả hai bên. Hai cuộc đấu tranh đó đều làm cho cả hai bên người đấu tranh và người bị đấu tranh đều cảm thấy là điều tất nhiên phải có để đi thêm những bước mới trên đường dân chủ.

Tất cả những cuộc đấu tranh như vậy, dù chính quyền hoặc những phong trào đấu tranh có quyết liệt với nhau tới đâu thì cũng là điều không có gì mới lạ. Nếu chính quyền cố chấp thì chỉ thiệt riêng cho chính quyền, còn dân chúng Việt nam vẫn có quyền hành diện đối mặt, dù cho những cuộc đấu tranh có thất bại cũng vậy. Thất bại hay thành công chỉ có giá trị nhất thời, nhưng có đấu tranh là dân chúng này tự thấy không hèn, thế là tạm được rồi.

Nhưng đến cuộc đấu tranh của Thương phế binh đòi quyền sống thì đó là một vết bầm tím trên khuôn mặt chế độ hiện nay. Và chẳng thấy một điểm đáng kiêu hãnh nào cho người đấu tranh và bị đấu tranh, cũng như dân chúng này hết. Tất cả đều mang một tâm trạng tủi nhục tội lỗi và bất đắc dĩ. Không tủi nhục làm sao được

khi những người thương phế binh trước kia vốn là chiến sĩ can trường ngoài trận địa. Ra đi với một thân trai mạnh khỏe toàn vẹn và tin tưởng vào ngày mai. Được xưng tụng là anh hùng, và nhất là được chánh quyền đề cao triết để, cái gì cũng vì chiến sĩ. Nên thành thật mà nhận rằng: những người lãnh đạo hiện quyền tại đây, đều nhờ họ mà có địa vị ngày hôm nay.

Thế rồi, sau ngày bỏ lại trận địa những mảnh hình hài, âm thầm bước ra khỏi hàng ngũ người cầm súng, trở về sống trong bóng đen âm u của xã hội, để nhận những món tiền trợ cấp, mà thời buổi kiếm ước này, không đủ nuôi sống cho thân mình, đừng nói tới gia đình vợ con. Với tấm thân tàn phế đó, họ làm gì để sống nổi trong tình trạng kinh tế bi thảm như hiện nay của Việt nam. Đến những người khỏe mạnh còn lo đói kia mà.

Họ phải tranh đấu, trước tiên là đòi có chỗ ở. Chiến tranh không giành cho họ những khoảng trời rộng mát ở nông thôn, họ phải chui rúc trong hang cùng ngõ hẻm của đô thị. Họ đã chờ đợi kiên nhẫn trong hai năm trời, để cho những người chiến hữu của họ trước nay đã trở thành Tổng thống, Phó Tổng thống, Thủ tướng, và Nghị sĩ, có đủ thời gian lo việc quốc gia đại sự hơn.

Nhưng càng chờ càng mất, mà đời sống đắt đỏ hôm nay đâu có tha họ. Họ đã phải đem tấm thân tàn phế đi chiếm các lễ đường thành phố. Khi làm như vậy, chúng tôi

nghĩ họ không có ý chiếm thật vì họ cũng dư biết thế nào là phải giữ cho bộ mặt thủ đô tốt đẹp. Họ chiếm như vậy chỉ là một cách quyết liệt tỏ thái độ với bậc lãnh đạo của họ. Buộc giới lãnh đạo phải giải quyết cấp thời tình trạng khốn khổ của họ.

Đây là một kiểu biểu tình độc đáo, biểu tình bằng xưn nhà. Xưn nhà bị triệt hạ, họ phải đem tấm thân thiếu hụt trên những chiếc xe lăn xuống đường đến trước hàng kẽm gai của dinh Độc lập để đòi vị anh cả của họ phải lo cho họ. Họ đã bị đàn áp tuy nhẹ, nhưng cũng như bất cứ một cuộc biểu tình nào trước nay.

Chúng kiến cuộc biểu tình đó. Chúng ta tự cảm thấy tội lỗi. Không tội lỗi sao được, khi chúng ta đã từng nhờ họ để có cuộc sống an ninh hôm nay. Chúng ta chắc giới lãnh đạo, nếu bình tĩnh kiểm điểm lại bản thân mình hẳn còn phải tự thấy tội lỗi gấp ngàn lần hơn một công dân như chúng ta nữa.

Ảnh hưởng nguy hại do cuộc đấu tranh của thương phế binh mang lại

Hiện nay VN có triệu người lính chiến. VNCH có giữ nổi cán cân chánh trị với đối phương hay không phần lớn đều trông vào lực lượng này. Vì rằng từ nhiều năm nay, sân khấu chánh trị tại miền Nam vẫn còn bỏ trống. Các lực lượng dân chúng phần lớn là quay lưng lại với chính quyền. Còn thái độ chung của dân chúng trước thời cuộc là «ý ra đó» muốn ai làm gì

thì làm, vì dân chúng thừa biết rằng cuộc cờ hiện nay không nằm trong tầm tay của mình.

Chế độ của Tổng thống Thiệu được thành hình và tồn tại đều trông là lực lượng chính là quân đội.

Đến nay, tai nạn Thương phế binh xảy ra, không ít thì nhiều cũng ảnh hưởng tới tinh thần người chiến binh còn đang chiến đấu. Bao giờ cũng vậy, con người chỉ hăng say chiến đấu là nhờ nuôi hy vọng về tương lai. Tương lai gần và mạnh nhất vốn là tương lai của chính cá nhân người chiến đấu, còn tương lai xư sở tuy thiêng liêng nhưng không phải là thứ tương lai cần kíp của một đời người.

Nói như vậy là một điều rất thật. Và sự thật hiển nhiên đang bày ra trước mắt người chiến sĩ là những thương phế binh, người cùng hàng ngũ với họ trước đây. Hãy gấp rút giải quyết vấn đề Thương phế binh đó là một điều cần cho vận mệnh của chế độ Nguyễn văn Thiệu. Đừng để chiến sĩ ngã lòng. Đừng đặt nghi ngờ gì sau phong trào thương phế binh, dù điều đó có hay không.

Đời sống Thương phế binh cần phải được cải thiện, vì đó là sinh mệnh của quân đội. Người chiến sĩ phải được yên tâm đánh giặc, Đừng để cho họ bận tâm về đời sống vợ con của họ nơi hậu phương. Đừng để cho họ không nhìn thấy gì ở tương lai, hay chỉ nhìn thấy những sự tăm tối.

Địch ra chính quyền, khi dự trù gọi nhập ngũ một người lính thì phải chuẩn bị cho họ đầy đủ mọi trường hợp. Lúc sống, lúc chết, lúc bị tàn phế. Để cho thương phế binh phải phát động phong trào đòi hỏi quyền được sống thoải mái là một điều thất sách lớn lao nhất của chế độ. Nhất là chế độ đó đang được lãnh đạo bởi những quân nhân. Những người đã đích thân chứng nghiệm đời sống và đã

từng có những mơ ước nhỏ bé của một người lính chiến.

Không gì thảm cho bằng, những người lính chiến oai hùng trước kia bây giờ bị tàn phế và bỏ quên trong đối khổ cơ cực, giữa xã hội có rất nhiều ô tô nhà lầu, và có những người đem vợ con sang ngoại quốc sống nhõn nhõ, rồi tỏ ra khác khoải nhờ quê hương.

Cần giải quyết vấn đề thương phế binh, nhưng giải quyết ra sao?

Đời sống thương phế binh còn rất nan giải, mà nạn kiếm ước hành hạ họ hàng ngày. Không thể hứa hẹn xa đối với họ. Cần phải giải quyết gấp rút và cụ thể. Vì phần họ đã đành, nhưng có cả triệu người chiến đấu ngoài mặt trận kia thì sao?

Một giấy nân chỉ của họ, mười năm thất bại, chưa chừng còn lâu hơn là khác. Luật Tổng động viên ra đời, đã đẩy đa số dân chúng này vào chỗ mong cho chiến tranh sớm kết thúc, tất nhiên sự quá lo sợ và mong mỏi đó của đa số dân chúng đã đẩy những người lãnh đạo vào thế phải nhượng bộ phần nào với đối phương và nhất là với đồng minh.

Giờ đây, những người lính chiến nân chỉ vì nghĩ tới tương lai của họ qua hình ảnh thương phế binh đang đòi quyền sống tại thủ đô và các đô thị, thì thật tình mà nói, nguy hiểm lắm. Hậu quả của nó lớn lao vô cùng. Chắc hơn ai hết giới lãnh đạo phải biết điều đó. Chúng tôi không muốn đi sâu vì không thể đi sâu hơn. Chúng tôi đối lập với chính quyền, nhưng chính quyền không bao giờ là đối phương của chúng tôi, đối phương của chúng tôi luôn luôn là cộng sản. Hãy vì mục tiêu đối đầu với cộng sản, chính quyền nên kiên nhẫn giải quyết mọi cuộc đấu tranh hiện nay của Thương phế binh cũng như của sinh viên.

Chúng tôi nghĩ rằng: vấn đề nhà cửa của thương phế binh hãy giải quyết một cách có bằng chứng cụ thể, không thể bằng một lời hứa. Khu đất cất chung cư cho thương phế binh, nên được chỉ định rõ rệt cho họ thấy và hãy bớt các phí khoản khác để thiết lập đồ án xây cất cho họ có nơi trú ngụ. Họ tất có thể chờ đợi được, khi kế hoạch được đưa ra thực hiện mà họ trông thấy.

Đáng lẽ công việc này đã phải được thực hiện từ lâu, bây giờ mới bắt đầu là quá chậm. Nhưng chậm mà được bắt đầu thì cũng là một điều an ủi cho thương phế binh nói riêng và chiến sĩ đang cầm súng nói chung rồi.

Chúng tôi biết chính quyền hiện nay đang gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt, nhưng như đã trình bày, vấn đề thương phế binh thật có một tầm ảnh hưởng vô cùng lớn lao đối với vận mệnh của chế độ. Chế độ muốn tồn tại thì đừng bao giờ coi vấn đề Thương phế binh là một vấn đề có tính cách cục bộ.

Không phải thế, tự bản thân của vấn đề, với nơi cư ngụ của một số Thương phế binh, xem ra chẳng có gì là to tát cả. Nhưng đứng trên mặt tâm lý quân đội, thì chắc chắn giới lãnh đạo phải rung mình lo ngại. Lo ngại hơn nữa là tình thế hiện nay, với những biến chuyển quốc tế đang đưa vận mệnh Việt Nam vào thời gian quyết định.



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TAN-TR

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

CỤC NỢ ĐỜI

Sứ Điệp HÙNG VƯƠNG

Các con thân mến.

Hôm nay nhân ngày giỗ của ta, dù khắp nước đang chìm ngập trong chiến chinh khói lửa, biểu tình, bãi khóa khắp nơi, các con vẫn cố gắng tổ chức lễ Giỗ ta trọng thể trong hàng rào thép gai và họng súng của Cảnh sát.

Vẫn thấy trên bàn thờ khói hương nghi ngút. Vua đứng đó. Tể tướng, triều đình có đó. Sứ thần ngoại quốc có đó. Một vài Nghị sĩ, Dân biểu hoan ra mặt nhưng lòng ta vẫn cảm thấy bùi ngùi !

Ta biết bên ngoài vòng vây của lễ đài, biết bao nhiêu chục ngàn sinh viên đang bỏ học và đốt tất tay mỡ ruột, bao trăm ngàn Thương phế binh đang đau đớn vì nguyên vọng chưa thỏa mãn.

Ô ! Ta đau đớn vô ngần. Ngày xưa, ta chối từ mọi thứ ngọc ngà châu báu mà chỉ chọn lấy bánh chưng, bánh dày là có ý dạy các con ăn ở cho chung thủy, vuông tròn. Thế mà nay, đất nước càng ngày càng loạn, dân tâm mỗi lúc mỗi ly. Thử hỏi bậc cha mẹ như ta không buồn sao được !

Hoàn cảnh Miền Nam đã vậy. Tình thế Miền Bắc có gì hơn. Chung quy, cũng chỉ là cảnh tranh bá đồ vương. Nay ta được tin, tên khất máu Trương Chính đã bị loại. Tên Trần quốc Hoàn đã bị tước bỏ danh vị Bêria Bắc Việt, nhưng ta vẫn không hiểu Lê Duẩn có nghe theo lời ta mà chấm dứt cuộc chiến tranh bi đỗi này không ?

Bởi « thượng tri thiên cơ, hạ thông địa lý » ta cùng vui

⇒

Lên Ti Vi

Từ hôm mấy cụ sinh viên khởi loạn, đêm nào thiên hạ đổ thành cũng chong máy lên để nhìn hình với điệp khúc sau đây : « Đây là hình của Trần văn X... là một cán bộ Cộng sản thuộc Chi đoàn Sinh viên, Học sinh giải phóng. Bị số xy... Đồng bào biết được đường sự ở đâu hãy báo cho cơ quan an ninh. Tên tuổi của đồng bào sẽ được dấu kín và còn được trọng thưởng. » Đó là nói với khán giả, còn với đương sự :

— « Anh X ? Mọi người đã biết mặt anh. Anh không thể lẫn trốn mãi được. Hãy ra hồi chánh để được hưởng sự khoan hồng của chính phủ. »

Không biết Cộng sản nghe có sợ không, không biết. Còn các phụ huynh sinh viên, học sinh ở nhà thì sợ hãi ra máu. Lên Ti Vi đã trở thành một thảm họa, một bóng ma ám ảnh mọi mái nhà. Từ lâu thiên hạ đã ngán cái bản của mấy ông Tổng lên giải thích. Giải bằng thích các lỗi lầm của mình. Thiên hạ chẳng ai thèm nghe. Bây giờ thì thiên hạ theo dõi dữ lắm. Danh từ LÊN TI VI đã đồng nghĩa với ĐI TÙ, ĐI TRỐN, ĐI ĐOONG.

Riêng chỉ có một người sung sướng. Đó là Trung tá Lâm, ông chủ chương trình « Người Dân Muốn Khóc » của Việt Tấn Xã.

Trong khi Saigon chìm ngập vào không khí nặng nề của các vụ hỗn

loạn thì một mình ông làm 3 bà trên Ti Vi. Vì nhà báo còn tây chạy nên ông Solo một lúc bà Thẩm thủy Hằng, bà Kiều Chinh và bà Kim Vui. Bà nào cũng diện ác, đẹp ác, có duyên ác... ông hỏi thăm các bà đủ thứ : nào là tiền son phấn, nào là tài vẽ, tài uốn éo. Và đặc biệt khi hỏi các bà nghĩ sao về việc phụ nữ ở trường trên màn ảnh, ông đã được bà Kim Vui số :

— Chúng tôi là của quần chúng. Tôi cho là đẹp. Còn ông thì ông thấy là tục.

Ái chà ! Trung tá mình mà tục. Đã tục lại tự cho là có tinh hay mắc cỡ. Biết mắc cỡ, sao lại còn đùa dai với đàn bà con gái bên cạnh mấy cái hình SV bị truy nã kia hở Trung tá ?

Hủ hóa

Tể tướng Ân Tử nước Tề đi sứ sang nước Sở. Vua Sở muốn làm nhục sứ Tề, đem 1 tên tù ra đánh đập và bịa là dân nước Tề qua ăn trộm ở nước Sở.

Án Anh tỉnh bơ đáp :
— Cam rằng ở Giang Đông thì ngọt, sang trông ở Giang Tây thì chua. Dân ở nước Tề lương thiện. Qua ở nước Sở thì bắt chước thói ăn cướp có chi lạ ?

Vua Sở chẳng ngờ vì Gió thổi ngược bên trả lời ; Ở nước Tề có tiền của chó gì đâu mà cướp. Bây giờ ở nước Cự Nam mình, có anh Hồi chánh Viên Nguyễn văn Lai tự Đám (Đám là gan) 21t. bị tòa kêu

HÃY XEM THẾ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27

án 30 năm khổ sai, biệt xứ vì hiếp cô Trần thị Hòa 16 tuổi và dùng rựa chém anh Lê văn Thành 17 tuổi, người yêu cô Hòa chết ngay sau khi trời anh này vào gốc cây, nhìn anh Hồi chánh hiếp người yêu !

Than ôi ! Anh cán bộ Hồi chánh ở rừng sâu thiếu mọi thứ nên anh khá. Bây giờ về miền Nam cơm no lại tìm bỏ cỡi. Chuyện này hẳn cái mũm mĩm ông giải phóng lại quai ra mà báo chính phủ Miền Nam bỏ tù Hồi chánh 30 năm ?

Thương phế binh, những con yêu của ta chưa có nhà. Chưa có nhà vì là con của chính phủ. Hồi chánh có làng, có ấp vì là con của Mỹ. Con Mỹ được cưng sinh ra bầy bọ. Chính phủ đã không có chính sách xử dụng năng lực của sinh viên khiến sinh viên oán. Chính phủ chưa tận dụng thương phế binh khiến anh em đói rách phải làm cần, còn mấy tên Cộng sản đó lại được bỏ tù. Tại sao lại không chọn giải pháp thay vì bỏ tù tốn cơm thì đem thả dù nó vào Mặt khu như cũ. Để thử xem ở cái xứ chó ăn đá, gà ăn muối ấy, nó có đỡ trò dè được không ?

Chế độ ta quá hiếu khách. Hiếu quá hóa hủ.

Bàn... vô giáo dục

Phải thẳng thắn nhìn nhận Bộ Giáo dục bây giờ bết lắm. Thứ nhất là đối với các hành động của các sinh viên bộ chẳng có một đường lối nào rõ rệt cả. Một mặt, cụ Viên bảo sinh viên làm phải. Mặt khác, cụ tuyên bố không biết gì tới các vụ bắt bớ giam cầm.

Cha mẹ sinh ra con, vì việc

sinh kể không coi sóc nó được, thiếu chuyên môn không dạy bảo chúng nó được mới nhờ tới quý thầy. Quý thầy lại đặt dưới quyền của Bộ. Thế mà, cho đến ngót một tháng trời, Bộ chẳng cho phụ huynh và SV, HS biết một tí gì về các việc phải làm khiến cho mọi người thấy cho con đi học quả là đem con bỏ chợ trời.

— Cho nó biểu tình hả ? Thì phải có lãnh đạo, phải giúp đỡ, phải hướng dẫn.

— Cấm nó biểu tình hả ? Thì phải có chánh sách đường lối rõ ràng.

Hễ dạy học thì giao phó cho nhà trường. Biểu tình thì mặc ông cảnh sát. Kể ra mấy thầy cảnh sát hơi dư thiện chí đó. Việc của mấy ông giáo dục cứ giao luôn cho mấy ông.

Bộ giáo dục phải chịu trách nhiệm về mọi sinh hoạt học đường. Để cho lính bắt sinh viên ư ? Lỗi của Bộ. Để sinh viên làm loạn ư ? Lỗi của Bộ. Bộ phải chịu trách nhiệm. Bộ phải lo lấy. Để cảnh sát lo việc khác.

Đến cái việc thay đổi hệ thống giáo dục, soạn thảo chương trình cũng lúng cụng quá độ. Chỉ lo cãi nhau loanh quanh. Cãi nhau vì thiếu chỉ đạo. Ai đời ! Ồ. Thứ trưởng Bác sĩ mở đầu Hội nghị mà tuyên bố : « Ai có ý kiến gì thì nói. Tôi chẳng biết gì ? » Chẳng biết gì mà làm Thứ trưởng. Thế còn người có biết thì làm gì đây ?

Tất nhiên : phải biết làm theo cái gì Bộ không biết. Quả đúng như lời thành dạy ! « Bất tri vi Bất tri, thị tri dã ». Không biết nói không biết là biết rồi... Than ôi ! Khổ lắm. Nói mãi.

LỜI QUỐC TỔ DẠY :

Các con hứa xây cho ta một ngôi đền thờ. Ta đợi bao lâu chưa thấy đủ biết lòng thành kính của các con đối với ta như thế nào rồi... khổ lắm, giỗ mãi.

mà báo cho các con biết trong năm nay thế nào cũng có Hòa bình. Đuôi sao chổi đã xoay về phía tây. Các con ở phương đông đã bắt đầu hưng thịnh được rồi đó.

Song, ta cần dặn thêm các con một điều sơ đẳng. Phàm việc đời có 3 cách xử sự :

— Thượng sách là DÙNG TRÍ
— Trung sách là DÙNG

NGÔN

— Hạ sách mới DÙNG LỰC

Các con hãy nhìn kỹ các danh nhân thế giới. Từ năm 1945 đến nay, thẩm thoát đã 25 năm qua, các nhà lãnh đạo chỉ dùng TRÍ mà duy trì được Hòa Bình Thịnh vượng. Vì phòng có những xung đột, tranh chấp vì có một phe không hiểu, họ dùng NGÔN để đàm phán giải hòa. Nay các con, trí không đủ sáng để xét việc, lưỡi không đủ khéo để du thuyết lại còn dùng LỰC để đánh nhau tan nhà, nát cửa, đồng ruộng tiêu sơ máu đổ thịt rơi. Thử hỏi các con có đáng đem cái chiêu bài « Văn Hiến » ra mà lừa thiên hạ được chăng ?

Hôm nay, hưởng của các con một tuần hương, nghe của các con bài văn tế, lòng ta bồi hồi xúc động. Vui buồn lẫn lộn, ta cầu mong các con dẹp mọi tị hiềm để cùng nhau xây dựng lại non sông xứ sở.

Ta cũng biết, trước kia ta cũng đã bị các tên chính trị gian manh đem ngày giỗ của, Ta làm cái bia che đậy cho âm mưu đen tối của chúng. Đất nước này của ta khai sáng, con cháu ta đổ máu giữ gìn. Thế mà, có kẻ lại đòi đem dâng cho đức Mẹ, đứa khác đem biếu không cho cộng sản, có đứa lại bán đi bán lại để làm giàu.

Các con nên biết, lối xử sự bất nghĩa đó chắc chắn không giúp cho các con hạnh phúc mà chỉ góp phần biến đất nước này thành địa ngục trần gian.

Ta giận cho ta không dạy nổi các con. Ta buồn đất nước gấm hoa của ta bị rách nát. Ta không trách mà chỉ thương hại các con.

Nếu các con còn chút lòng thành thì hãy nghe lời ta dạy bảo : HÃY THƯƠNG YÊU NHAU.

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐÈ NÉN

BIẾN CỐ SIHANOUK :

CƠ HỘI LỊCH SỬ ĐỂ LẬT NGƯỢC TÌNH THẾ



HOÀNG VĂN ĐỨC

L.T.S. - Trong bài dưới đây, bác sĩ Hoàng Văn Đức, người chủ trương thuyết Liên Bang Đông Nam Á đưa ra một đề nghị đáng suy nghĩ : ông cho rằng BV đang đánh một ván bài thâuค่าย với con tây «sắt» : chúng bỏ ngỏ Bắc Việt dồn quân vào miền Nam V.N, vào Cao Miên, Ai Lao và chúng tin rằng Miền Nam không bao giờ dám đánh ra Bắc. Vậy ta nên lợi dụng biến cố Sihanouk tấn công thẳng vào thành trì Cộng Sản, giải phóng đồng bào miền Bắc, thống nhất đất nước, tiến tới Liên Bang Đông Nam Á. Ý kiến thật độc đáo, hấp dẫn tuy có vẻ... điều hâu !

Một biến cố lịch sử quan trọng xảy ra nếu không được các chính quyền khai thác một cách thông minh, sẽ qua đi và để lại nhiều tiếc nuối cho quốc gia dân tộc. Trong quá khứ lịch sử VN không thiếu gì những biến cố quan trọng đã xảy ra có tầm vóc thay đổi vận mệnh cả dân tộc mà những người có trách nhiệm trực tiếp đối với quốc gia đã để vượt khỏi tầm tay, để cơ hội qua đi 1 cách thực đáng tiếc. Trên bàn cờ chính trị Đông Nam Á, 1 cơ hội hãn hữu đã lại vừa xảy ra rất thuận tiện cho Nam VN lật ngược tình thế : đó là biến cố truất phế ông Norodom Sihanouk.

Dù Cơ quan Tình báo Trung ương C.I.A của Hoa Kỳ có đánh giá đến vụ này hay không, biến cố trên đã mặc nhiên đặt bốn quốc gia Nga Sô, Trung Cộng, Hoa Kỳ và Nam Việt nam vào bốn thế như sau :

1. Trung Hoa Cộng Sản

Bằng cách cho Sihanouk tá túc một cách mau mắn ngay từ những ngày đầu của biến cố, đã nhanh chân trở lại một vị trí ưu đẳng tại Đông Nam Á và đã gây ra được một tiếng vang quan trọng trên quốc tế. Ai cũng phải nhìn nhận rằng ông Sihanouk, tuy là quốc

trưởng một quốc gia nhỏ, nhưng đã tự tạo cho mình được một uy tín lớn trên chính trường quốc tế. Sự mau tay của Trung Cộng đã biến ông ta thành một phát ngôn viên chính thức của Trung Cộng trong việc này. Về sau này, dù Sihanouk thắng hay bại, Trung Cộng vẫn sẽ có quyền ăn nói mạnh dạn trong các cuộc thương thuyết quốc tế. Trung Cộng mặc nhiên đã trở thành cường quốc che chở sức sống nhất cho Sihanouk, và qua con bài Sihanouk đã công khai bảo trợ cho «cuộc cách mạng khờ-mê» chống lại «đế quốc Hoa Kỳ» và do đó Trung Cộng đã tạo ra được một

cái thế đấu tranh mới là thế «trực Bắc kinh—Hanoi—Pathet Lào—V.C (nghĩa là toàn thể Cộng sản VN) và Sihanouk» và đã lôi kéo thất bại chật chẽ Hanoi, Pathet Lào, MTGPMN và Sihanouk vào với họ và xa rời Nga Sô.

Trung cộng đã đi trước Nga Sô trong việc giúp Sihanouk, cho nên dù bây giờ Nga Sô có muốn giúp Sihanouk thì việc giúp đỡ ấy cũng bị coi như thứ yếu không quý hóa bằng sự giúp đỡ của Trung cộng sốt sắng ngay từ lúc ban đầu của sự hoạn nạn. Sớm hay muộn ảnh hưởng của Nga Sô tại Đông Nam Á sẽ bị Trung cộng vượt qua.

Thái độ của TC trong vụ Sihanouk thật rõ ràng minh bạch, nhưng ta còn phải tìm hiểu xem thái độ đó che dấu một mục đích gì.

TC có tin tưởng vào sự trở lại đắc thắng của Sihanouk không ? Chúng tôi quyết chắc rằng không vì hai lẽ sau đây :

1) Lẽ thứ nhất là cái lợi thế của phe chống cộng vừa mới thừa nhận và cái thế yếu của Nga Sô, của Bắc Việt và của MTGPMN (bị Hoa Kỳ đưa vào cái thế bất buộc phải phân tán lực lượng ra ba mặt trận: Nam VN, Lào và Cao Miên) bất buộc Hoa Kỳ sẽ phải tìm đủ mọi cách để làm áp lực để duy trì phe đảo chính Lon Nol tại chính quyền Cao Miên để giữ uy tín của mình đối với các nước chống cộng và thân Mỹ trên thế giới.

2) Lẽ thứ hai là mặc dù tuyên bố ủng hộ Sihanouk, nhưng trên thực tế thái độ của Trung Cộng rất thận trọng trong khi Hanoi, MTGPMN đều rút phải đoàn ngoại giao của họ ra khỏi Cao Miên thì phải đoàn ngoại giao của Trung Cộng vẫn ở ngay lại chỗ như không có sự gì xảy ra ! Người ta bất buộc phải kết luận rằng trên thực tế Trung Cộng không còn tin tưởng gì con bài Sihanouk trong việc trở lại quyền hành ở Cao Miên nữa, và trong khi ủng hộ Sihanouk Trung Cộng thực ra chỉ nhằm có một mục đích chính là : «chia rẽ Nga Sô với Bắc Việt, Pathet Lào, Sihanouk và MTGPMN hay Việt Cộng» (Còn ngỏ ra mà Sihanouk có thắng thế trở lại thì Trung Cộng cũng sẽ vẫn có lợi nhưng chuyện này thực viễn vông và Sihanouk không còn hy vọng gì trở

lại quyền hành đã mất đi một cách thật ngoạn mục).

2.— Vị trí của Nga Sô

Không đứng ra công nhiên và ngay từ lúc đầu ủng hộ Sihanouk, tức nhiên là Nga Sô, theo luận điệu tuyên truyền của Trung Cộng và của Sihanouk, đã về hòa với Hoakỳ. Sự bất tay giữa Nga Sô và Hoakỳ đã trở thành đương nhiên và sẽ đem lại hai sự kiện mới :

1) Phe thân Nga sẽ yếu dần và phe thân Tr. Cộng sẽ mạnh dần, và như thế cái vai trò thiết yếu trong vấn đề VN nay đương nhiên trở thành vấn đề Lào—Cao miên và VN sẽ hoàn toàn do TC, HK và những phe thân HK ở một bên, và phe thân TC ở bên kia trong 3 quốc gia VN, Lào và Cao miên định đoạt và phe thân Nga sẽ lùi dần vào dĩ vãng. Như thế TC muốn làm gì những phe thân TC sẽ bất buộc phải đi theo TC không sao cưỡng lại được.

Kết luận : vấn đề VN, Lào. Cao miên sẽ chỉ được dàn xếp theo ý muốn của Trung Cộng hòa hợp với ý muốn của Hoa Kỳ, và Nga Sô sẽ không còn quyền hành thực tế gì nữa, hay nếu có thì sẽ chỉ còn có ở miệng lưỡi và trên giấy tờ mà thôi. Dần dà ảnh hưởng của Nga Sô sẽ bị loại khỏi vùng Đông Nam Á châu này, bởi Trung Cộng và Hoa Kỳ.

3.— Vị trí của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ đã toàn thắng và về mọi mặt, trong các nước cộng và cũng như tại các nước không CS. Trên thực tế khoa học chính trị cả Nga Sô lẫn Trung Cộng (không cần nói đến những quốc gia cộng sản khác trên thế giới) đều là những thuộc địa kinh tế của Hoa kỳ tất cả !

Cộng Sản thắng ở Đông Dương Hoa kỳ cũng có lợi.

Cộng Sản bại ở Đông Dương Hoa kỳ cũng có lợi.

Cho nên vấn đề VN, Cao Miên và Lào (và nhất là vấn đề VN) sẽ chỉ nguyên những người «bản xứ» định đoạt với nhau mà thôi. Nếu người «bản xứ» biết cách vượt lên trên hoàn cảnh để mà thắng thì người Mỹ sẽ ưu tiên dành sự ủng hộ tinh thần và vật chất của họ : Người Mỹ

chỉ sẽ «bỏ rơi» những người quốc gia đề mà «đi» với cộng sản trong trường hợp thực tế chứng minh cho họ bằng tư cách và việc làm rằng những người quốc gia chỉ là những «đồ bỏ».

Để cho Trung cộng cô lập hóa được Nga Sô tại Đông Dương, Hoa kỳ đã mặc nhiên gián tiếp tiếp tay vào sự đào sâu hố chia rẽ Nga Sô và Trung cộng và đã đặt Nga Sô và Trung cộng vào thế tử thù bất cộng đái thiên. Hậu quả là cả Nga Sô lẫn Trung cộng đều cần đến Hoakỳ, đều bị lệ thuộc vào Hoakỳ, và Trung cộng bị lệ thuộc nhiều hơn Nga Sô.

Bài học luân lý cho những người quốc gia miền Nam VN : HK rất sẵn sàng giúp cho miền Nam VN thình Bắc VN, nhưng với 1 điều kiện, là chánh quyền miền Nam phải biết cách giúp cho HK có điều kiện thuận tiện để mà giúp đỡ mình, và như vậy miền Nam VN bất buộc phải mạnh và phải chấm dứt sự chia rẽ nội bộ, chấm dứt tham ô những loạn, và phải có chính sách đối nội, đối ngoại khoa học hợp với hoàn cảnh chánh trị trên thế giới và trong vùng Đông nam Á châu trong giai đoạn hiện tại và sắp tới.

4—Vị trí của chính quyền Miền Nam

Tại họa của Sihanouk phải là cơ hội tạo hạnh phúc cho dân miền Nam VN bất hạnh. Đã mấy năm rồi, nay là lần đầu tiên mà tình hình quốc tế cho phép chúng ta có thể rất lạc quan về tương lai. Chính sách Việt nam hóa chiến tranh đã làm cho Bắc Việt và MTGPMN suy yếu tại Miền Nam. Vì lâm vào thế yếu tại Miền Nam, cho nên Bắc Việt mới phải theo hạ sách gây chiến tại Ai Lao và Cao Miên và đã mặc nhiên chấp nhận một lối lầm chiến thuật rất nặng nề là phân tán lực lượng của chúng theo cả hai chiều ngang và dọc trên khắp lãnh thổ Lào và Cao Miên, và đương nhiên bỏ ngỏ một cách hoàn toàn lãnh thổ sào huyệt của chúng ở ngoài Bắc.

Đây đúng là «cơ hội ngàn năm một thuở» cho những người quốc gia miền Nam !

Muốn nắm lấy cơ hội ngàn năm đó, hành động hợp lý khoa học

là miền Nam phải đảm lãnh trách nhiệm lịch sử đồ bộ đánh thốc ra Bắc Việt và bắt đầu đồ bộ xuống ngay thủ đô Hà nội. Mục đích : để đuổi Phạm văn Đồng và công ty lên núi và kết hợp nhân dân miền Bắc chống lại ngụy quyền cộng sản, Đồ bộ xong, hải quân và không quân của mình sẽ hỗn hợp phong tỏa mấy hải cảng Nga sô vẫn dùng để tiếp tế súng đạn cho Bắc Việt ; Trung cộng sẽ nhân cơ hội đó siết chặt thêm con vít và sẽ ngăn cản không cho Nga sô tiếp viện cho Bắc Việt như họ đã từng làm trong quá khứ khiến cho Bắc Việt chỉ còn một nước bài chót là xin ngưng chiến và nghiêm chỉnh điều đình. nếu không muốn bị tiêu diệt hoàn toàn.

Chúng tôi thiên nghĩ rằng trong

hiện tại BV đang đánh một con bài thau cày với một con tẩy sắt. Chúng bỏ ngỏ BV dồn quân sang Ai lao và Cao miên là vì chúng đặt đề vào chỗ miền Nam VN không bao giờ giám đồ bộ ra Bắc và có muốn HK cũng giữ lấy quyền phủ quyết, và họ tin rằng thành trì hậu cứ của họ ở BV thực là bất khả xâm phạm. Nay nên miền Nam dám tấn công thẳng vào thành trì đó của CS dùn chúng vào một thế yếu quá đương nhiên trước mặt dân chúng, thì chúng ta có thể quyết đoán được rằng Cộng sản Bắc Việt sẽ bị loại khỏi vòng chinh chiến một cách chóng vánh, miền Nam sẽ toàn thắng và xứ sở sẽ mau được thống nhất.

Tình hình được phân tách trình bày như trên cho thấy rằng thời cơ

thật vô cùng thuận lợi cho miền Nam VN. Chúng tôi thiết tưởng chinh quyền miền Nam, muốn toàn thắng tối hậu, bắt buộc phải biết chứng minh :

- 1) Cho Hoa kỳ thấy rằng Hoa kỳ có thể tin tưởng được vào chính quyền miền Nam ;
- 2) Cho Trung Cộng thấy rằng chính Trung Cộng cũng có quyền lợi nếu biết cách giao hảo với chúng ta (để phòng hờ trong cuộc chiến tranh Nga—Hoa tương lai hay gần gũi hơn để có hậu thuẫn trước mặt trong cuộc tranh chấp ảnh hưởng giữa họ với Nga sô).
- 3) Cho tất cả thấy rằng mình cũng biết cách để trở thành cường mạnh.

Và muốn chứng minh những điều đó, chỉ có « Một giải pháp duy nhất là Nam Việt Nam hãy tự động khởi xướng một cuộc vận động qui mô thành lập liên bang Đông Nam Á Châu. » Và để bắt đầu miền Nam VN hãy tiếp xúc ngay với chính quyền hiện hữu của Cao Miên và tiếp tay củng cố chính quyền đó cho vững mạnh. Nếu chính quyền không làm được, thì hãy để cho nhân dân miền Nam tự động làm dưới hình thức « Một phái đoàn thiện chí tư nhân hay một Ủy ban vận động thành lập liên bang Đông Nam Á. »

Chính quyền miền Nam và đặc biệt là Tổng thống Nguyễn v. Thiệu, xin chờ để cho những rối ren nội bộ làm quên đi cơ hội lịch sử vô cùng hãn hữu là biến cố Sihanouk, đã mở một chân trời mới cho Miền Nam VN, cho toàn thể nước VN và cho toàn vùng Đông Nam Á. Xin đừng để cho tia hy vọng cho quê hương mới sáng lóe lên lại tắt đi mà không tận tình khai thác, bằng trí, bằng tuệ và bằng ý chí và lòng quả cảm !

Chúng ta hãy một lần đam làm lịch sử, đừng để cho trào lưu lịch sử do thiên hạ tạo ra lôi cuốn chúng ta như những chiếc lá vàng úa trước cơn gió bão.

HOÀNG VĂN ĐỨC

(1) Một khi mà chánh quyền tại Hà nội còn ở tại Hà nội thì các vấn đề Ai lao và Cao miên sẽ tàn lụi dần. Tất cả các quốc gia Đông dương sẽ trở lại với truyền thống quốc gia dân tộc.



trả lời bạn đọc

VŨ KIM HÒA.—Số 22 còn một ít. Hãy mua 48 đồng tem (cò) gửi về tòa soạn và kèm theo địa chỉ. Một tuần sau khi tòa soạn nhận được số tem đó là em có báo.

THU QUẾ.—Thor Hiền Phương đã được. Hai bài lục bát của anh cũng vậy. Truyện ngắn đang đọc không có gì kệt hết. Chỉ hơi chậm thôi. Thor không mất đầu.

TRỌNG NGUYỄN.—Gửi bài vở về tòa soạn đề tên Trần đức Uyển. Chính T.Đ.U trả lời bạn đọc hàng tuần.

TRẦN QUANG Lân sau nhớ viết một mặt giấy. Viết hai mặt không thể xếp chữ được. Đã chọn bài «trong giấc ngủ buồn».



NHỮNG HẠT CÁT

Buổi sáng nhìn bên bờ bên kia sông
Qua vòm cửa mở
Đời sống đầu ngày rực nắng
Buổi sáng dịu dàng mùi cỏ non
Đêm qua trời mưa rớt—đầm sương
Cho một ngày hanh nắng—vàng
cành cây lá ướt

Chúng ta như những hạt cát lẫn
vào nhau

Thật tình cờ
Tiếng kêu vỡ nhẹ nhàng hơn lá rụng
Buổi chiều gió âm thầm xôn xao
Sự đời đời vô nghĩa
Vấn nằng oằn đôi vai
Héo gầy liễu rủ
Con choáng váng lảng lảng
Khi đứng đầu con trời gió
Có gì đâu có gì đâu
Trí nhớ phủ rong rêu xanh mướt
Ta nhìn ta hoài hoài đã mãi
Ký ức nặng chùng đáng thương,
Không nhớ được hết tên
Chỉ còn là mảnh vụn—lao xao từng
đêm mưa thức trắng.

Chúng ta mơ có lòng thánh thiện
Mà tuổi thơ nào mù xa
Trôi lủ lượt không còn dấu tích
Nên đã tự dối mình
Như thói quen kẻ ở
Như ly café nâng lên miệng
Đắng khô

Đã trở thành một nhớ nhưng thân
thuộc

Như bạn bè anh em
Không thềm nhìn nhau trong lúc nói
Sợ phải thấy rõ mình
Khi soi vào người khác
Ôi chiếc gương nào quá dối tình vì
Hiện lên lòng xấu hổ

Chúng ta mơ làm anh hùng
Với người mình yêu dấu
Mà những chiếc gậy buồn rầu
Run rẩy bước ngang qua—giọt nước
mắt nuốt vào túi nhục
Con tim ta vẫn lạnh lùng tượng đá

Chúng ta mở cuộc chơi
Không trọng tài nào đặt giới hạn
Buông mình vào cơn lốc đỏ
Cuộc tình nồng đã vỡ
Héo úa mầm ả năn
Chút nghĩa bọt bèo nào
Như bong bóng nước trôi hàng hàng
Ngày trời mưa ngồi kể chuyện với
dòng sông

Sông ử kìn rồi mang đi biệt tích
Và ta ngồi khóc thật vu vơ

Tôi có một con đường mòn
Cho mình lằm lũi
Anh mê mắt cuộc tình—lấn hoai trên
đốc đờ

Sự kiếm tìm vô vọng
Khi thấy rõ mặt mình
Hững hờ xác lá vàng chết rû
Anh có thấy chiều nào
Âm thầm giọt nắng rớt
Như bạn bè vẫy tay ngã nón
Tình bằng hữu trong đầu
Mang theo chum mơ ước năm xưa

Chúng ta như những hạt cát lẫn vào
nhau

Thật tình cờ
Nhưng hạt cát trên lối mòn ử rû
Phơi mình trần cùng nổi cô đơn

VƯƠNG PHONG LẠN
11-69

MUỘI ✓

1
bao giờ. bao giờ. hay không bao
giờ nữa.
bao giờ mùa thu về trong mắt, bao
giờ bóng hạ về hong mái tóc em
thơm hơi thở cuộn tròn những
mùa xuân rỗng ả bên nhau.
bao giờ. hay không bao giờ nữa.
có hạnh phúc nào kết bằng gai lửa.
có thứ hạnh phúc nào lại dẹt bởi
hôn mê. có băng giá nào lạnh như
tâm hồn. có mùa đông nào rét mướt
bằng một cuộc tình đã chết. hoặc một
trong hai người yêu nhau cũng đã
chết.

2
một giọt mật trong hoa. một đường
gân trên lá. giò phong lan nở đêm
qua.
muội ơi muội. anh vẫn là anh yêu
của em. anh vẫn chỉ một mình.

3
bây giờ đang ở giữa mùa thu. mùa
thu yêu đương chắc còn nhiều hôn
đốt. hay thôi cứ để yên cho mùa
thu với hoa bướm với trăng gió tự
tình rồi sớm mai nhả rượi tình giã
chiêm bao. người sẽ thấy mặt người
mình yêu chẳng có gì đáng trách
chẳng có gì đáng ghét lắm đâu.
ôi sao người vẫn cứ giận người đến
thế ư.

KỲ LÊ-VĂN



viết
«tốc - kê»

Những sinh vật đi bằng bánh xe

Tê Đê



Họ đã bị miếng đạn moi mắt. Cặp mắt có thể thu gọn Bình minh, Hoàng hôn, Đêm sao, ánh mắt người tình, màu môi người yêu, những ngón chân mồm mồm hồng mướt của đứa con mới chào đời đẹp như mười thiên thần bé bỏng từ trời. Cặp mắt có thể nhốt trong hồn Nàng Thủy Tinh, Mưa Pha Lê, Hoa Toát Hương, Bướm Động Tinh, Cỏ Lả Lơi, Lá Rung Mè ..

Cặp mắt đã thổi trên bãi hoang, trên đồng sinh, trên đồi trụi, trên núi cao, trong đồng lầy, trong lạch đĩa, trong sông sâu, trong rừng u, để thành phân bón, phân bón văn minh nhất của loài người cho lúa lớn, cho hoa nở, cho cỏ trời, cho nụ cười của con gái còn trinh, mất trinh của thành phố cười đùa mở hội trong cơn mưa nước mắt đen, những giọt nước mắt trẻ của những người còn căng nhựa tình, khát rượu đời đang phải làm những đứa bé chơi trò đùa khốn nạn giết đồng loại bằng lưỡi lê M16, lựu đạn của những người sẽ bị lừa về «Nhà Vĩnh Biệt» như những đàn vật vào lò sát sinh. Nghĩa địa sẽ đông dân cư hơn ! Cho nụ cười bằng môi, bằng mắt, bằng tóc, bằng đùi, bằng nhịp uốn của cơ thể tức ứ đây thì trong những Soul Party, Pop Party vào những chiều thứ Bảy, Chủ nhật của thành phố đầy tình, ứa yêu, thành phố của những kẻ cầm dao phay,

dao cạo, dao thái thịt, dao mở đồ hộp đâm trước, đâm sau, đâm trái, đâm phải, đâm trên, đâm dưới, những ai đại dột đang ở trong phòng cát, ngủ trên giường sinh, gối trên ba lô, thờ bằng hơi súng cối, hỏa tiễn, chong đèn bằng hỏa châu, nghe nhạc stéreo của dế ếch, uống Champagne nước ruợng, hút thuốc Salem đen như cửu mèo của Quân tiếp ụ, những kẻ phải nhốt trong một «sở thú người» chờ những con người thần nhiên nhìn về nhà vĩnh biệt trên những chiếc xe GMC chạy hết tốc lực ; cha mẹ, bạn bè, anh em, người tình không kịp khóc..»

o o o

Họ đã bị hỏa tiễn phạt tay. Cặp tay có thể vuốt tóc người tình, làm gối cho vợ, làm đồ chơi cho con. Cặp tay có thể lau nước mắt người yêu, sờ người yêu, đưa vào những mê lộ trườn dươn xoáy sâu, ruợng lịm êm mê miệt mãi mơn man của cảm giác. Cặp tay có thể nặn những bức tượng của tình yêu, những bức tượng với hai thân thể chập một đỉnh chập không rời, những bức tượng giữa mặt hy vọng những bức tượng cúi gằm t.yệt vọng, những tượng linh cụt đầu, cụt chân, cụt tay, mất tai, lòi ruột, tung gan.

toác tim, bay hàm, văng tai. của Tình Người và Chiến Tranh. Cặp tay có thể lướt trên phím dương cầm, vuốt trên giây lục huyền cầm tạo những âm thanh tròn như ngực người yêu đương thì, những âm thanh mơn man như môi lướt má, những âm thanh náo nức như tiếng thở dài của góa phụ trong đêm đen. Cặp tay có thể diu người tình dưới những hàng cây lá xanh gần với nhau trong Chiều Tim trong Mưa Hồng trong Hạ Trắng có thể đưa bước người yêu trên sàn nhảy của Đêm Mầu Hồng. Cặp tay thể mở cửa xe cho người tình, rút tiền trả bữa ăn, bữa chơi, bữa uống cho người tình !

Họ đã quăng lại cặp tay trên «bãi chết Pleime» Nghĩa Địa Lộ Thiên Dak Seang... Cặp tay đã rửa thành đôi họ đã thành phân, bón cho cỏ vườn lên, cỏ sẽ chui tọt vào bụng của những con bò Cao nguyên, và những con bò Cao nguyên sẽ biến thành những miếng bíp tếch, miếng Chateaubriand để chui tọt vào miệng của những người gọi là lãnh đạo, những tay làm áp phe. những tay nhà giàu được cái ở Caravelle, Cotientale, Ramuntcho, của những kẻ đầm lình trước mặt bằng Champagne, Courvoisier, Mustang, Mercedes, Fiat, Datsun, Toyota...

Họ đã bị mìn quạt chân. Cặp chân có thể đi, chạy, nhảy, quay, nhún, co quap, đá, đập. Cặp chân có thể làm hai điểm tựa, hai điểm tựa cần thiết nhất của nhân loại : Hai điểm tựa để nhún lúc làm tình, động tác mê đắm nhất, ý nghĩa nhất của Người. Cặp chân có thể chạy trên một sân tennis, có thể tung tăng trong piscine không khác gì cặp chân của một ông tướng. Cặp chân có thể trèo lên một cây cao vút trời để hái trái cấm của Chúa, cho người tình si. Cặp chân có thể đi vào tận rừng sâu hái cánh rong vàng bên suối. Cặp chân có thể bước lên Địa Đàng để lấy sao sâu chuỗi cho Em đeo ! Cặp chân có thể bước xuống địa ngục ngang nhiên sau khi chết với ánh mắt người yêu làm đen !

Họ đã bỏ lại cặp chân trên tuyến đầu, trong thùng rác Quân y Viện để cho những thằng người, con người còn lại của thành phố đi học, đón dao đi nhảy dâm, đi áp phe, đi chạy lình, đi sang Tây, đi ngoại tình, đi buôn lậu, và đi đánh họ, quất họ, đuổi họ, họ như những con «chó đại thành phố» của «cục ngọc» Viễn Đông này !

Bây giờ thì họ nhìn không bằng mắt

Sờ không bằng tay.

Đi không bằng chân.

Làm tình không bằng đầu gối !

Bây giờ thì con nít nhìn họ như những con vật người khời hài vì họ chẳng giống chúng, vì chúng chẳng biết chém giết, vì có giáo chẳng định nghĩa cho chúng thế nào là thương phế binh, là lính phế thải !

Bây giờ thì những đứa con gái, ngay cả những con điếm cũng không yêu nổi họ vì họ không có tay đeo đồng hồ, không có mắt để căn giờ hẹn với

những đứa con gái, không có đầu gối để làm tình với những con điếm, dù với một «điểm kiểm soát», điểm 200.

Bây giờ thì những thằng đàn ông còn đủ chân tay mặt mũi, còn đủ phá lấu, không thèm nhìn họ vì chẳng ích lợi gì.

Bây giờ thì Chúa chê họ, Phạt bỏ họ vì họ sẽ làm gì được ở Địa Đàng, Niết Bàn nếu không nói là họ sẽ biểu tình ở hai nơi An lành Cực lại đó ! Chúa và Phật, những người xa lạ không liên quan gì đến việc này, Chúa và Phật cũng «anh hùng thấm mệt» vì Đời rồi !

Họ không còn ai để bán viúu. Họ đành quay về những nhà lãnh đạo. Nhưng đầu đôn thay những nhà lãnh đạo đã đồng cửa không tiếp họ, đuổi họ bằng dùi cui, lựu đạn, lưỡi lê !

Và dưới quyền điều khiển của một nhà tu hành, người đại diện của Chúa, một người trong bọn họ đã lòi ruột lần thứ nhì hay lần thứ 13 cho tổ quốc !

Họ đành trở về bám vào vợ vào con.

Nhưng vợ đã theo Mỹ, đã làm điếm, đã theo trai để có cơm, con đã đi ở dợ, đánh giầy, làm ma cô để có cháo.

Cuối cùng họ chỉ còn bám vào nặng.

Cuối cùng họ chỉ bám vào bánh xe để trở thành .. Những sinh vật văn minh nhất, cơ khí nhất của loài người... Những sinh vật biết đi bằng bánh xe.

Những sinh vật biết bán vé xổ trên bánh xe,

Những sinh vật biết làm ma cô trên bánh xe.

Những sinh vật chỉ may mắn còn cái mồm kêu gào quyền sống trên bánh xe.

Nhưng tiếng kêu đó đang bị khới cay tống vào mồm để làm câm tác.

Cuối cùng những Con vật Bánh xe «lăn về phía mặt trời» không ! Họ lăn về phía những bãi rác, cứt, đại, bông băng vệ sinh của đàn bà trong thành phố, dọc xa lộ để cảm bốn cái cọc cuối cùng của cuộc đời, sống như những con chuột cống thành phố.

Của chuột và người !

Họ chờ đợi mê mãi ngày về địa ngục để kết bạn với Satan với Quỷ. Hai người bạn cuối cùng của một Đời người !

CÁO LỖI

Vì lý do kỹ thuật, truyện dài RUỒI XANH của Nguyễn Thụy Long tạm gác lại một kỳ. Chân thành cáo lỗi cùng bạn đọc.

ĐỜI



KHI NGƯỜI PHÉ BINH LÊN TIẾNG

Lưu Dân

Thực là chưa xót khi nhìn thấy hình ảnh người lính tàn phế tranh đấu đòi quyền sống bị đàn áp té lăn trên mặt đường, một chân cụt giờ lên, cặp nặng vàng ra xa, nước mắt chảy ràn rụa trong bầu không khí mịt mù khói lửa đạn cay. Cũng thực là vô lý khi chỉ trong một sớm một chiều nhiều khu đất công tư, lề đường bị cấm cọc phân lô rồi nền nhà mọc lên mái tôn hoặc được sang nhượng lại, bất kể khu đất ấy là của ai, dùng để làm gì.

Nhưng chính nỗi chưa xót và sự vô lý ấy đã khiến mọi người phải quay nhìn lại, nhà cầm quyền phải nhớ lại một tầng lớp đã hy sinh cả cuộc đời tuổi trẻ của mình cho đất nước và đang âm thầm kéo lê

những ngày còn lại trong sự túng thiếu nhọc nhằn.

Một số tiền cấp dưỡng nhỏ bé và chậm chạp

Không phải tất cả những người lính giải ngũ vì lý do sức khỏe đều được cấp dưỡng mà chỉ một số được hội đồng miễn dịch cho giải ngũ với một cấp độ tàn phế nào đó mới được hưởng tiền cấp dưỡng lãnh từng 3 tháng theo những thể lệ áp dụng từ 18 năm nay. Đó là dự số 22 do Quốc Trưởng Bảo Đại ban hành 22-11-1952.

Dự số 22 gồm 109 điều ấn định chi tiết các điều kiện hưởng sự cấp dưỡng, giá ngạch cấp dưỡng, việc trả cấp dưỡng, quyền của người thừa kế

và việc chữa thuốc miễn phí toàn cho một số phế binh.

Sau đây là một vài con số về tiền trợ cấp tàn phế nặng gọi là trợ cấp số 7 được qui định trong điều 30 dự số 22.

— Cắt bỏ cổ tay được trợ cấp 584đ hoặc chỉ có 292đ nếu phế binh có kèm lãnh trợ cấp khác về tàn phế nặng.

— Cắt bỏ tay lia khớp xương vai được trợ cấp 1460đ.

— Cắt bỏ chân đến đầu gối được lãnh 1.168đ hoặc chỉ có 584đ nếu kèm lãnh trợ cấp khác về tàn phế nặng.

— Cắt bỏ chân lia khớp xương hông được trợ cấp 1.460đ

Giá ngạch cấp dưỡng tàn phế hàng năm cho phế binh tùy theo cấp bậc trong quân đội và cấp độ tàn phế tính theo phần trăm được ấn định trong điều 9 dự số 22 và các phụ bản 1 và 2 của Dự này.

Sau đây là vài con số về tiền cấp dưỡng hàng năm:

— Binh nhất và binh nhì, cấp độ tàn phế 10%, được lãnh 596đ.

— Binh nhất và binh nhì, cấp độ tàn phế 50%, được lãnh 2.972đ.

— Binh nhất và binh nhì, cấp độ tàn phế 100%, được lãnh 5.940đ.

— Chuẩn úy, cấp độ tàn phế 10%, được lãnh 636đ.

— Chuẩn úy, cấp độ tàn phế 50%, được lãnh 3.172đ.

— Chuẩn úy, cấp độ tàn phế 100%, được lãnh 6.340đ.

— Thiếu Tá bậc 1, cấp độ tàn phế 10%, được lãnh 924đ.

— Thiếu Tá bậc 1, cấp độ tàn phế 50%, được lãnh 4.856đ.

— Thiếu Tá bậc 1, cấp độ tàn phế 100%, được lãnh 9.232đ.

Phế binh cấp độ tàn phế dưới 85% được lãnh một số tiền hằng năm theo giá biểu sau nếu có một đứa con.

— Con phế binh cấp độ tàn phế 80% lãnh mỗi năm 640đ.

— Con phế binh cấp độ tàn phế 40% lãnh mỗi năm 320đ.

— Con phế binh cấp độ tàn phế 10% lãnh mỗi năm 80đ.

Như đã nói ở trên, giá biểu này đã được ấn định cách đây 18 năm nên tiền cấp dưỡng mà người lính tàn phế được lãnh hàng năm quả là nhỏ bé dù sau đó Thủ tướng Nguyễn văn Lộc đã ban hành sắc lệnh 45-a/SL/CCB ngày 17-5-68 tăng giá biểu cấp dưỡng của phế binh lên 30%.

Dù tiền cấp dưỡng ít như vậy nhưng người lính tàn phế phải chờ nhiều tháng có khi cả năm vẫn chưa nhận được số cấp dưỡng.

Điều hình là trường hợp của phế binh Hạ sĩ Hà văn Nhịn, số quân 62/100.438, 28 tuổi, nguyên tài xế Ban Quân Xa Trường Bộ Binh Thủ Đức. Tháng 4/1968, trong một cuộc tiếp viện, xe anh Nhịn

bị mìn tại Phong Phú, anh bị cưa chân trái đến ngang vế, cấp độ tàn phế 90%. và anh giải ngũ ngày 9-5-1969 nhưng đến nay vẫn chưa nhận được số cấp dưỡng. Hiện thời anh Nhịn ở nhà giữ 2 con nhỏ để vợ đi làm, 2 đứa con lớn phải nhờ bà ngoại nuôi giùm.

Một trường hợp khác là trường hợp của Thiếu Úy tàn phế Đỗ văn Lai hiện ngụ tại khu chòi mới cất trên lề đường Ba Huyện Thanh Quan.

Theo lời anh Đình trung Thu, Tổng thư ký hội Phế binh VN thì anh Lai bị mù cả 2 mắt, giải ngũ 18 tháng nay nhưng vẫn chưa có số cấp dưỡng. Hiện thời có một cơ quan Tin Lành nào đó cho anh vay mỗi tháng 2000đ để sống và học Triết tại Đại học Vạn Hạnh.

Hồ sơ cấp dưỡng ối đọng!

Sau hơn 20 năm chiến tranh tàn khốc thực là khó mà biết rõ tổng số thương phế binh, có nhi quả phụ và nạn nhân chiến tranh lên đến mức nào. Riêng về số thương phế binh theo một tài liệu ngoại quốc mới đây thì có thể đến 250.000 người.



Thiếu Tướng Phạm văn Đồng, Tổng Trưởng Bộ Cựu Chiến Binh trong buổi điều trần trước Thượng Viện ngày 8/4/70 cho biết hiện Bộ phải lo cho 216.000 cựu chiến sĩ 40.268 phế binh, 63.076 quả phụ tử sĩ, 18.722 tổ phụ và 252.000 cô nhi.

Với mức độ chiến tranh hiện tại mỗi tháng có 1850 chiến sĩ tử trận và 3500 bị thương, dù cố gắng Bộ cũng không thể cấp thời thỏa đáng tất cả được.

Cũng trong một cuộc điều trần khác ngày 10-11-1969 trước Ủy Ban Ngân Sách Tài Chánh Hạ Nghị Viện Thiếu Tướng Đồng cho biết đã có 50.000 hồ sơ cấp dưỡng bị ối đọng vào tháng 3-1969 và những tháng sau đó đã nhận thêm 50.000 hồ sơ mới!

Người ta có cảm tưởng rằng cũng như một vài Bộ khác, Bộ Cựu chiến binh được thiết lập và hủy bỏ một cách tình cờ tùy theo sự chia ghế giữa các nhân vật trong nội các.

Từ trước, phần vụ Cựu chiến Binh được giao cho một Nha trực thuộc Bộ Quốc Phòng và chỉ được thiết lập từ năm 1966 do Sắc lệnh số 019-a/CT/LĐQG/SL ngày 21-1-66. Nhưng sau đó Bộ Cựu chiến binh bị bỏ đi rồi lại thiết lập vào ngày 13-3-69 do sắc lệnh 27/SL/CCB.

Ngân sách của Bộ cựu chiến binh gia tăng từng năm một:

- năm 1967 : 590 triệu đồng
- năm 1968 : 870 triệu đồng
- năm 1969 : 2 tỷ
- năm 1970 : 2 tỷ 922 triệu 364 ngàn đồng.

Với ngân sách hằng năm xấp xỉ 3 tỷ bạc, Bộ Cựu Chiến Binh là một Bộ chi tiêu đứng hàng thứ 6 sau các Bộ Quốc Phòng, Nội Vụ, Giáo Dục, Phát Triển nông thôn, Y Tế và gấp 6 lần Quốc Hội (Thượng và Hạ Viện), gần 5 lần Phủ Tổng thống, 64 lần Phủ Phó Tổng thống, 26 lần Bộ ngoại Giao, 10 lần Bộ Chiêu Hồi...

Tuy vậy, với số nhân viên hiện hữu xấp xỉ 500 người, Bộ Cựu Chiến Binh vẫn chưa thể giải quyết được mau lẹ các hồ sơ cấp dưỡng, theo lời ông Tổng Trưởng Cựu Chiến Binh.

Nghị định cấm tuyển dụng phế binh tàn phế quá 80% vào công sở

Một trong những yêu sách của cuộc tranh đấu đòi quyền sống của phế binh là đòi hủy bỏ Nghị định Liên Bộ Y Tế và Cựu chiến Binh số 1019 BYT/PC/NH ngày 27-2-70 vì quan niệm rằng « những đứa con thân yêu của Tổ quốc đã đổ máu xương để bảo vệ đất nước bị lãng quên và bạc đãi vì chính quyền đã đối xử với họ không xứng đáng lại còn dồn họ vào cùng tận của cuộc đời bằng những nghị định bóp chết phế binh (trích Tuyên ngôn ngày 4/4/70 của Hội phế Binh VN)

Vấn đề quyền lợi của cựu quân nhân và thương phế binh trong việc xin việc làm, nhập ngạch công chức miễn thi và dự thi đã được ấn định trong; Luật số 3.62 ngày 17/11/62 qui định sự liên đới quốc gia tương trợ các cựu chiến sĩ và cô nhi, quả phụ tử sĩ.

—Nghị định số 43- TTP/CV ngày 7/11/64 ấn định quyền lợi cho cựu quân nhân và thương phế binh muốn xin việc làm, nhập ngạch công chức miễn thi.

—Nghị định 177-TT/NĐ ngày 5/12/68 ấn định tỷ lệ bắt buộc sử dụng các phế binh tại các công tư sở, xí nghiệp công tư.

Các luật lệ trên đều dành ưu tiên cho các cựu chiến sĩ muốn xin việc làm tại các công tư sở đồng thời ấn định tỷ lệ bắt buộc sử dụng thương phế binh.

Nghị định 1177/TT/NĐ ấn định các công tư sở và xí nghiệp công tư sử dụng từ 20 đến 50 nhân viên bắt buộc phải sử dụng 1 phế binh, từ 51 đến 100 nhân viên phải sử dụng 2 phế binh, từ 101 nhân viên trở lên phải sử dụng 3 phế binh. (Tất cả những phế binh này có tỷ lệ tàn phế dưới 80%)

Nhưng điều 2 nghị định 1019-BYT/PC/NĐ Liên bộ Y Tế Cựu Binh ngày 27/12/70 đã ấn định tiêu chuẩn khám sức khỏe dành cho phế binh ứng tuyển vào công sở và xí nghiệp công có phần nghiêm khắc hơn Nghị Định 28-YHPC ngày 8/8/57.

Nguyên văn điều 2 như sau :

«Đối với các phế binh nói ở điều 1 (điều 1 nghị định này đình chỉ áp dụng các tiêu chuẩn về tàn tật do nghị định 28-YHPC ngày 8-8-57 ấn định việc khám sức khỏe các phế binh ứng tuyển vào công sở, (chú thích của người viết), tiêu chuẩn về tàn tật sau đây sẽ được áp dụng:

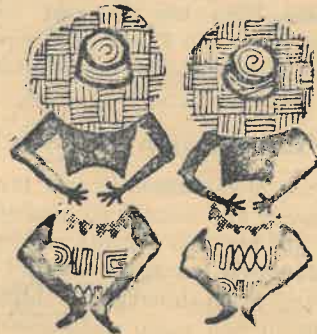
— Phải có sức khỏe tối thiểu cần thiết cho công vụ của cơ quan sử dụng.

— Cấp độ tàn phế phải dưới 80%.

— Tình trạng cảm quan và cơ năng phải thích hợp với công việc sẽ giao phó.

Các y sĩ phụ trách việc khám sức khỏe công chức ấn định tại đoạn 2 điều 1 nghị định số 28-YHPC ngày mùng 8-8-1957 chiếu thương có nhiệm vụ xét đoán các trường hợp tàn tật của phế binh ứng tuyển viên căn cứ vào giấy tờ chuyên môn có trong hồ sơ của đương sự.

Những trường hợp khó giải quyết sẽ được chuyển hỏi ý kiến viện Quốc gia phục hồi hay các chi nhánh của viện này.



Với những tiêu chuẩn khá khắt khe về việc khám sức khỏe phế binh ứng tuyển vào công sở như vậy, trong khi tâm lý của những người «trở về từ địa ngục» là chỉ muốn tìm được một việc làm an nhàn và bảo đảm để sống những ngày còn lại nên chỉ nghị định trên đã gặp sự chống đối.

Những ngày còn lại của người lính tàn phế

Chúng tôi gặp phế binh Đoàn Văn Ngọc, nhà ở 175/1 Bình Đức quận Châu Thành Định Tường trong lúc anh đang đứng tại trụ sở Hội Phế Binh VN số 57 Nguyễn Thông Saigon. Anh cho biết anh giải ngũ với cấp độ tàn phế 40%, gia đình có một vợ bảy con và mỗi năm anh được lãnh 11.130đ. Anh cho biết đời sống rất cơ cực, vợ và đứa con trai lớn 13 tuổi của

anh đi làm chiều côi cho hàng xóm mỗi ngày được độ 200đ. còn anh ở nhà giữ 6 đứa con nhỏ. Một phế binh khác, anh Bình I Thạch Phol 34 tuổi, số quân 37/139.340 que ở Trà Vinh. Anh Thạch Phol ngồi cù rữ trong một góc phòng mặt mày thiếu náo, anh nói rằng sau cuộc xô xát giữa những người lính tàn phế đòi quyền sống và những người lính khỏe mạnh tại trước Hạ Nghị Viện (ngày 7/4/70) anh bị bắt tỉnh được chở vào nhà thương Saigon, khi tỉnh dậy anh sợ quá vì từ cổ vô thân nên cố lê về trụ sở Hội. Đoạn anh vạch áo chỉ những chỗ bị đánh bầm tím.

Anh cho biết 2 năm trước anh là binh nhất thuộc đại đội Địa phương quân 394 đóng tại Trà Vinh. Ngày 14-8-62 anh bị thương và được giải ngũ ngày 8-10-68 với cấp độ tàn phế 35% vì gãy chân trái và gãy tay phải, mỗi 3 tháng được lãnh 3300đ. Anh cất chòi ở tại lè đường bà Huyện Thanh Quan đã hai năm nay.

Nguyễn vọng của anh là mong có một mái nhà, một việc làm bảo đảm để sống qua ngày.

Một trường hợp khá thương tâm do anh Nguyễn Đình Chủ tịch hội Phế binh VN kể lại như sau : Phế binh Dương Bảo bị mù hai mắt và người dầy vết thương, cấp độ tàn phế 100% với độ gia tăng hiện ở tại Trung Tâm Sản Xuất của Bộ Cựu Chiến Binh tại Gò Vấp. Anh đã có vợ và 2 con, nhưng khi trở về với thân tàn ma dại thì vợ anh vội ôm cầm sang thuyền khác. Một đứa con anh gửi vào Cô nhi viện, còn đứa lớn thì sống cạnh để đỡ đàn anh. Hiện thời anh làm công việc nhào bột mì từ 10g đêm đến 6g sáng, mỗi tháng lãnh 5.200đ. Nguyễn vọng của anh là được người nào đó ban cho một phát ăn huệ (!)

Trường hợp may mắn như sau đây thật là hiếm hoi. Anh Nguyễn Văn Cường, cựu Thiếu Úy Thiết

Giáp, chỉ đoàn 1/10 Thiết Quân Vận giải ngũ vì bị mảnh đạn hư một mắt, cấp độ tàn phế 65%. mỗi 3 tháng được lãnh 5.960đ. Hiện thời, anh sống bình thần với gia đình, ngày ngày đi làm tại một tư sở nọ, nhưng anh nói thêm, tìm được một việc như tôi đối với một người lính tàn phế thật là khó, đây là một trường hợp đặc biệt.

Hãy nâng đỡ những tầng lớp yếu kém

Cuộc tranh đấu đòi quyền sống của những người lính tàn phế là một cơ hội nhắc nhở nhà cầm quyền và toàn dân phải nghĩ đến những tầng lớp đã hy sinh nhiều cho quốc gia mà chưa được đãi ngộ xứng đáng và cả những tầng lớp có lợi tức thấp kém nữa.

Hơn ai hết, cựu chiến sĩ là những người đã hy sinh xương máu để bảo vệ đất nước, nay tàn phế không còn cầm súng được nữa thì

quốc gia phải có nhiệm vụ giúp họ sống no ấm trong những ngày còn lại của cuộc đời.

Hiến Pháp 1-4-67 qui định như sau :

Điều 15 : 1— Mọi công dân đều có quyền, có bổn phận làm việc và được hưởng thù lao tương xứng để bảo đảm cho bản thân và gia đình một đời sống hợp với nhân phẩm.

2— Quốc gia nỗ lực tạo công việc làm cho mọi công dân.

Điều 18 : 1— Quốc gia nỗ lực thiết lập chế độ an ninh xã hội.

2— Quốc gia có nhiệm vụ thiết lập chế độ cứu trợ xã hội và y tế công cộng.

3— Quốc gia có nhiệm vụ nâng đỡ đời sống tinh thần và vật chất của các chiến sĩ quốc gia, bảo trợ và dưỡng dục các quốc gia nghĩa tử.

Cuộc chiến tranh toàn diện và dài đằng đẳng tại miền Nam hiện nay đã tạo nên nhiều cách biệt quá đáng giữa các tầng lớp, Người giàu thì sẵn tiền sẵn của, thế lực nên ngày càng giàu thêm. Người nghèo khổ thì suốt đời nghèo khổ vì không có cơ hội thăng tiến.

Thêm vào đó, tình trạng kinh tế tài chánh ngày càng khó khăn giá leo thang vùn vụt, những tầng lớp có lợi tức cố định ngày càng đói khổ.

Bây giờ hãy còn chưa muộn để nhà cầm quyền thực thi những biện pháp nâng đỡ các tầng lớp yếu kém, nếu không những cuộc tranh đấu đòi quyền sống tương tự biết đâu lại chẳng xảy ra. Chừng đó, uy tín của nhà cầm quyền sẽ bị giảm sút mà vấn đề lại không thể không giải quyết được.

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- **Nước cam**
- **Nước thơm**
- **Sữa trái cây**
- **Yaourt**
- **Kem**

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợ Lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợ Lớn
(NHÀ MÁY 100/26 BÌNH THỜI QUẬN 11)

Đ.T. 50.423



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR



BÊN
DÒNG
NƯỚC
BIÊN

9

10

Lô cốt gồm hai tầng. Tầng dưới, sâu trong đất, như một cái hầm, đi xuống bằng một cầu thang. Tầng trên lộ thiên, chung quanh những lỗ châu mai, một khẩu trung liên duy nhất nhìn ra hướng chân cầu. Trên nóc lô cốt là một khoảng bằng, chiều chiều các dân vệ thường lên ngồi trên đó nhìn mông quạnh. Lô cốt nằm cách đường chính khoảng mười mét, bởi một đám ruộng nước. Bất qua đám ruộng là một cây cầu nhỏ, trên cầu lát những tấm dĩa sắt, loại sắt Mỹ.

Trong lô cốt có khoảng một tiểu đội. Nói là một tiểu đội nhưng mỗi tối một số người theo xe về dưới ngã ba H. Họ chia nhau ở lại. Do đó có một số đã mang vợ con đến ở luôn trong cái lô cốt định mệnh đó.

Từ lâu không có ai nảy ra cái ý nghĩ cách mạng là hãy quét vôi trang cho cái lô cốt được sạch sẽ bớt đi, bên trong. Hay cũng chẳng có anh nào có ý nghĩ tàn bạo rằng nên sửa chữa lại một phần lô cốt cho nó hợp với cách sống. Cứ thế, cái lô cốt già nua, ẩm đăm, những người sống ở đây âm thầm, một mỗi; y như cái mả đá phía dưới hay ngọn núi trù tịch trên kia; ở đây một thế giới hiu quạnh bốn mùa.

Chiều hôm đó anh Dân vệ áo đen nói với anh Dân vệ trần trụi:

«Tối nay tao vẽ, mày ở lại coi chừng. Tụi nó có mò về đặt mìn bẫy gì thì đừng có bắn. Kệ cha tụi nó. Sáng hôm sau mình hãy báo cho Quận họ về gỡ sớm. Nhất thiết đừng bắn. Bắn, tối mai chúng nó kéo về làm thịt mình đó. Nhớ trực máy. Có gì thì gọi về cho ông Quận.»

«Gọi là gọi cho vui thế thôi. Việc gì xảy ra trong đêm cũng được xếp lại. Sáng mai hãy hay. Chắc lại có canh xi phê trên đó rồi... Thôi mày về đi. Tối rồi Nửa chừng lại đi đoong đấy.»

Anh Dân vệ vận áo đen mang cây Garant M I lên vai, dắt chiếc Honda khập khiễng qua cây cầu nhỏ. Khi ra đến lộ chính anh còn nói vọng lại:

«Rán đi con ơi, vài hôm nữa tụi Mỹ nó đến đây làm cầu, vui can không nổi. Chúng nó sẽ giữ cầu cho chúng mình. Hồi đó có khi chúng mình lại ăn nên làm ra. Áp phe áp phiết phải biết đó. Thế nào, hồi đó tao cũng mang vợ tao lên.»

«Mang vợ con mày lên cho Mỹ nó đè nó chơi à. Xúi dại. Thôi cho xe nổ máy mà dòng cho rồi... Kia, cái gì kia, lại mìn.»

Cả hai nhìn về hướng xa: một chiếc xe vừa tung lên. Đám người nhốn nháo trong đám bụi mù. Trời đầy nắng quái, thứ nắng của những linh hồn tan vỡ.

11

Người Dân vệ vận áo đen rờ xe, phóng tới.

Người Dân vệ còn lại vào trong lô cốt lấy áo khoác lên người, trở ra bờ sông. Anh lên đạn, nhắm bắn xuống một đê lục bình đang trôi lừ đừ vào cái chân cầu gãy. Mặt nước rung động, không tiếng nổ phù nào đáp lại. Anh nói một mình: «Đ. m tưởng có chất nổ». Anh ngồi trên đường vắng, hút thuốc và nghĩ vẩn vơ cho đến khi chiều tối. Mảnh trăng non hiện lơ lửng trên cánh đồng thẳm.

Bấy giờ từ xa một đám người dắt díu nhau tiến về phía lô cốt. Họ có vẻ mệt mỏi, nhợt nhòa trong hoàng hôn. Khi đến lô cốt, đám người ngồi dọc phía ngoài. Họ nói với mấy anh Dân vệ cho họ trú nhờ qua đêm, xe bị mìn, bốn người chết còn đặt trên bờ ruộng, hai người bị thương cũng còn bỏ lại phía đó, có người khi về đến đây hãy còn mang những chiếc áo đầy máu quanh mình.

Anh Dân vệ nhìn cái sao Hôm lơ lảo phía trời Tây, anh không nói với đám người lạ mặt một lời nào. Anh không thể đuổi họ đi, không muốn họ ở lại, dù sao cũng một sự đã rồi. Anh không xúc động, không than van, cảnh đó đã xảy tới đây hoài hoài. Người chết tối nay thì từ từ sáng mai hãy chôn. Bị mìn, lỡ đoạn đường, thì ngủ bờ ngủ bụi đâu đó cho qua đêm, từ từ sáng mai hãy về. Anh đi thẳng vào trong lô cốt, châm ngọn đèn. Bầy muỗi đói từ các hẻm tối bay vù lên. Một vài người bạn đã đun cơm xong, họ bóc một cái hạt vịt cho vào nước mắm. Mớ rau luộc còn trong nón sắt. Họ ngồi quanh trên nóc lô cốt ăn ngon lành. Năm người. Một cái hạt vịt duy nhất với nước mắm. Một nón sắt rau luộc. Trong bữa ăn, có người đánh thức cái dạ dày khô khan của bọn họ bằng câu nói:

«Thời buổi khó khăn quá, vài tháng rồi, chúng mình chưa hề được ăn một lát thịt. Ăn ba cái rau đồng đến xanh mét cả người. Đồng lương trên dưới ba ngàn chưa mua được một bao gạo. Vợ con e rồi phải đi làm đầy tớ cho Mỹ cho Phi chứ chẳng chơi.»

Một anh khác nói lơ đãng:

«Đêm qua nghe ông Quận về chơi dưới tỉnh ăn được hai trăm ngàn. Suốt một đời tao chưa bao giờ tao cầm trong tay được lấy năm chục ngàn. Chỉ khi nào tao chết may ra vợ con tao mới nhận được món tử tuất cỡ đó. Hay là tao chết một chuyến thử chơi.»

Phía núi hồng có vài tiếng nổ. Đạn lửa xẹt lên nền tối. Một cái hỏa châu đỏ vọt lên trời. Rồi những tiếng nổ lại rộn ràng hơn, phía núi, tiếng nổ như thấm ướt những máu. Mấy anh Dân vệ vội vã bước xuống dưới. Một câu hò hoán:

«Thôi mời mấy bà con lỡ đường vào hết trong này đi. Ngủ ngồi ngủ đứng gì đó cho qua đêm thì thôi. Khuya mà có đụng nhau thì ai nằm chỗ đó, đừng chạy lộn xộn, đừng bỏ ra ngoài mà tiêu tung đấy. Vào hết đi, à cái cô này, mặc áo trang làm

12

gi. Cái anh này nữa, hút thuốc, anh ngon há. Đêm khuya xin miễn hút thuốc, chúng bản tận mạng đó».

Lại một câu hò hoán khác, âm thanh như bay mãi ra tận ngoài sông vắng:

«Tôi cần dặn lại lần nữa, ai nằm chỗ nào yên chỗ đó. Có bị thương thì từ từ, rán chịu, đây chỉ có mỗi thứ thuốc đổ với bông gòn mà thôi. Bị cái gì cũng rán chờ cho qua đêm sáng mai ông Quận đến. Đừng khóc lóc than van. Cấm ồn ào. Chúng tôi làm gì kệ chúng tôi. Đừng mó vào vũ khí. Thấy bên ngoài có động dạng gì cũng mặc. Thấy người ta kéo quân qua gần đồn bót cũng mặc. Khi nào chúng nó đụng tới cái lô cốt này hãy hay.»

Lại có lời phụ họa vừa mỉa mai vừa nỡ nẻ:

«Chúng nó đụng tới cái lô cốt này cây Trung liên chịu khó mà trả lời. Vài giờ sau, chậm lắm là sáng sớm sẽ có yểm trợ. Nếu canh bài thu được nhiều tiền ông Quận biết đâu lại vui vẻ yểm trợ cho chúng ta mạnh hơn.»

Trong hầm, tầng dưới, đám người lạ mặt, cái thứ người đi lang thang trên cánh đồng tím ngắt đầy nắng xám hồi chiều đó, nay họ ngồi ủ rũ chung quanh. Lưng tựa vào bờ đất ẩm, mắt lim dim, hai tay vòng ra trước ngực cho đỡ lạnh hay hai tay họ buông xuôi xuống. Họ đang đầu hàng sự sống. Có người rên khe khẽ. Có người run lật bật. Có người kéo cái chèo áo đầy máu của mình ra nhìn, như nhìn một thư máu nào xa lạ.

Dưới ánh đèn mờ nhạt một vài người linh thu mình chờ đợi. Có người mang một tờ báo ra đọc vài mẩu tin về những Dân biểu cùng những viên chức ăn gian, ăn cắp. Lại một giọng phụ họa, âm thanh lao xao không màu sắc:

«Đ. mẹ, tao nói từ lâu, nếu ở hậu phương không có những con chuột cống chuột chù đó thì chúng mình ở biên giới đâu có đồ máu thè lương. Chúng mình thắng trận từ lâu, đâu có có đơn thế này.»

«Ừa từ lâu chúng mình bại trận à?»

«Đ. mẹ, đừng nói phản động. Có người moi tìm mày ra đấy»

Bỗng, cả lô cốt lại im bật. Ngọn đèn được một làn hơi hồi hã thôi tới.

Cái hầm tối om. Phía núi có tiếng nổ lớn hơn. Hỏa châu đỏ như con mắt máu nhỏ giọt giữa nền trời đêm.

Phía cánh đồng có tiếng rì rào. Như hàng nghìn chân người đi trong lau lách.

Lại một câu nói bên cạnh cây trung liên, nói như nói chơi:

«Tụi nó đánh cái đồn trên núi để để bề chuyên quân dưới này chứ gì. Chiến thuật đó cũ kỹ quá rồi,

như chuyện tam quốc chí. Bắn mẹ nó một tràng đi. Bắn đi được không?»

« Im. Bắn làm gì vào đêm thình không. Một vài tràng trung liên không giết hết tụi nó. Cứ để chúng nó đi, dưới kia có trung đoàn bộ binh. Họ sẽ đụng nhau, sẽ xoi thịt nhau. Ngày mai có người đeo thêm lon... kia chúng nó đi gần quá. »

Một anh Y nào đó nói lớn hơn: « tôi dặn lại một lần nữa là tất cả các người tạm trú hãy tuyệt đối giữ trật tự. Chúng nó có thình lình vào hốt chơi cái lô cốt này thì hãy để chúng tôi quyết định. Đừng có la khóc. Không đầu hàng. Tôi bán rảo hết, nếu ai có bỏ chạy trốn. Có bị thương thì cứ rán chịu. từ từ, sáng mai đưa đi bệnh viện. ở đây không ai động lòng nếu ngay bên mình có người không may chết. »

Đêm càng khuya. Tiếng rì rào xa dần trong lau lách.

Phía núi, những giọt máu lớn, sáng ngời, cứ dần dần nhỏ giọt.



Chính vì tính chất chiến lược quan trọng như thế mà người Mỹ quyết định làm cây cầu. Đám lính trấn thủ cây cầu cũng là đám lính theo dõi những hoạt động bí mật của địch quân trong đồng lầy. Cây cầu sẽ là một tiền đồn, cái nút chặn quan trọng. Có rất nhiều căn cứ pháo binh cũng được thiết lập trong vùng, cách cây cầu mười dặm, để yểm trợ cho đám quân giữ cầu.

Một buổi sáng nọ, hai chiếc L.19 lượn trên vùng bùng, quan sát hai bên sông. Những trái khói màu thình thoảng được ném xuống, và những tràng đạn pháo binh nổ dồn về nơi đó. Từ xa, đám dân vệ đứng trên có lô cốt thể thấy những cột nước hoặc bùng lầy tung lên.

Một đoàn xe công binh chạy về hướng cầu. từ ngã ba H. Dẫn đầu đoàn công voa là một chi đội thiết giáp Mỹ. Những lá cờ Mỹ nhỏ, xéo góc được cắm trên xe, bên cạnh những người lính cỡi trên những mang áo giáp và súng đạn đầy người. Bụi đường tung lên hun hút. Tất cả những chuyển xe chở hành khách của người Việt nam hôm đó đành phải lưu lại ngã ba H hẳng hai ba giờ đồng hồ. Hoặc có chạy theo, những chiếc xe chở hành khách kia phải chạy sát bên lề cỏ, nơi những trái mìn sẵn sàng được đánh thức.

Đoàn xe lính Mỹ luôn luôn chạy giữa đường. Bất cứ một nơi nào trên đất nước Việt, nếu có một đoàn xe Mỹ chạy qua, họ đều chạy hết cả đường với tốc độ thật nhanh. Có lẽ chạy hai bên lề họ sợ mìn. Cũng có lẽ, trong đầu óc mỗi người bạn Đồng minh có một ý nghĩ tự phụ đáng ghét như thế này: « con

đường này, những con đường này, do chính người Mỹ tái lập. Nếu không có người Mỹ, biết đâu Miền Nam sẽ hoang phế bại trận. « Cái ý nghĩ đó là nguyên nhân những lon bia rỗng luôn luôn được ném xuống đầu những « kẻ Việt Nam » đi hai bên lề đường. Ý nghĩ đó là nguyên nhân cho những cái chết đích thực vì nhân bản mà vẫn bị kẻ thù lên án là cái chết bẩn thỉu của một bầy đế quốc mới.

Khoảng một giờ trưa đoàn công voa tới nơi. Trời nắng thật gắt. Mặt trời như thấp xuống đốt hết những tầng mây trắng vu vơ, cả một bùng biển mênh mông trông như co thắt lại: tất cả như đánh dấu một ngày đầu tiên đổi mới của nó. Ngày đổi mới.

Đám Dân vệ thu mình trong lô cốt. Y như những con sâu vàng cuộn mình trong chiếc lá khô. Họ nhường cho ông Quận Trưởng. khi đó, có một nơi chân cầu đón tiếp các đám lính Hoa Kỳ. Ông quận đưa cây gậy khi cao khi thấp, đang hai cánh tay khi rộng khi hẹp, để nói chuyện bằng Anh ngữ với người Mỹ. Thỉnh thoảng ông Quận cười ròn rã.

Đám lính Mỹ bây giờ thực sự ở trần trụi, vì trời nóng quá. Họ vừa vớng co ca co la, vừa tiếp ông quận. Người Mỹ cũng thường vận mỗi chiếc áo lót đi dạo phố hay trần trụi tiếp khách. Và lại, ở đây, nơi cái đầu cầu ngất ngư đang cần sự trùng tu của họ, nếu họ có làm siêng vận mỗi cái quần đùi để tiếp đón ông Quận thì cũng chẳng sao. Có ai đặt ra vấn đề quốc thể hay lịch sự trong thời buổi chiến tranh này nhỉ.

Cái việc đoàn công binh nước bạn tới đây, ngày hôm nay, không có thông báo cho ông Quận, mặc dầu cây cầu này nằm trong lãnh thổ của ông. Tuy nhiên nhiệm vụ của ông là phải theo dõi. Nếu ngày hôm trước ngôi làng còn nguyên vẹn, ngày hôm sau đã tan tành, thì ông Quận phải liên lạc với những lực lượng Hoa kỳ. Đầu mấy bên kia sẽ trả lời rằng sở dĩ ngôi làng có tan nát vì cuộc đụng chạm giữa lực lượng Hoaký và lực lượng Cộng quân. Nghe như thế, ông Quận có ngờ ngác chút đỉnh, nhưng rồi ông tự hiểu đây chỉ là một cuộc hành quân đơn phương của Hoaký, « không có sự phối hợp mà thôi ». Và lại, người Hoaký có đâm qua một ngôi làng chỉ vì nơi đó có Cộng quân, có đốt lờ vài ngôi nhà chỉ vì ở đó có bóng dáng địch quân, có bắn một vài thường dân vì họ trót chạy ngang qua tầm đạn. Ông Quận tự an ủi: chiến tranh nào không có nhầm lẫn, đưa nào khai thác sự lầm lẫn kia chỉ là tụi Cộng sản.

Và lại người Hoaký, theo ông Quận, họ thật chí tình. Nhà cháy họ sẽ bồi thường. Đồng ruộng không mùa màng người Mỹ sẽ mang gạo tới. Riêng ông Quận sẽ được chút đỉnh trong số tiền bồi thường hay nơi số gạo phân phát kia. Cuối cùng, thì dù cho người Mỹ có đứng trần trụi mà đón tiếp ông cũng

chà sao, con người khi mới chào đời chẳng trần trụi đó sao.

Nhờ có chút vốn Anh ngữ học tại trường Anh ngữ quân đội, cũng như nhờ ở những cái khoa tay múa chân ra hiệu, ông Quận phát giác được rằng đây là một lực lượng Hoa Kỳ đến tái lập cây cầu. Ông cũng phát giác ra, hai người Mỹ đang đứng trước mặt ông là Coper và Kota. Người Mỹ phía bên kia đường, tay cầm cái bản đồ là Đại úy Nixon. Tất cả những người này của đơn vị chiến đấu đến yểm trợ cho đại đội công binh trong thời gian dựng cầu.

Trong lúc đám lính Mỹ đang bận rộn, tiếng xe cộ trở đầu lấp nập, ông Quận lại cầm can đi vào trong lô cốt. Đám dân vệ khúm núm đó đây. Khi thấy một vũng máu đọng khô khan trên nền đất, trong hầm. ông Quận cất tiếng hỏi:

« Máu gì đây, không có dụng độ làm gì có máu trong hầm. »

« Dạ thưa Đại úy Quận trưởng, máu những thường dân bị thương hôm họ tìm lại đây xin trú ngụ. »

« Họ có chết trong hầm này không? »

« Dạ không, họ chỉ bất tỉnh. »

« Hôm nào kia... họ bị mìn hôm nào nhỉ. Tại sao trên Quận tôi không biết. »

Một thằng cha X lẻo mép nó chen vào:

« Dạ thưa Đại úy Quận trưởng em có gọi máy về... »

« Đáo, chú gọi máy hồi nào tôi không biết. Các chú ở đây chỉ tổ có bài bạc. Vắng xa Quận các chú làm loạn hả. Chú nào còn tổ chức bài bạc nơi đây tôi cạo đầu ráo. »

Một thằng cha khác lại liều mạng trình bày tiếp vắn đề:

« Dạ thưa Đại úy Quận Trưởng, hôm đó chiếc xe đồ bị mìn khoảng sáu giờ chiều. Bốn người chết họ đành bỏ lại trên vệ đường. Sáng hôm sau bốn người kia, đã chết rồi lại bị chặt dần nữa. Dạ chém. Tại nó chuyển quân qua, thấy tức, chém thêm vài lát cho đỡ hận chác. »

Ông Quận bắt đầu nghiêm chỉnh tính chuyện làm ăn:

« Thôi bỏ qua chuyện đó đi, này các chú, thời cơ các chú đã đến rồi đó. Có Mỹ nó giữ cầu, các chú đã trở thành lính cận rồi. Từ nay nếu có chút quyền lợi gì các chú không được giành giật. Minh phải giữ thể diện Quốc gia, kỷ luật quân đội. « Ông liếc sang phía anh U, nói tiếp « Này chú U, ra đây tôi bảo. »

Khi anh U ra tới ngoài đường ông Quận chặn họng:

« Nghe nói chú định về dưới tỉnh rước gái lên cho Mỹ thuê hả? »

« Dạ thưa Đại úy Quận trưởng... »

« Chú chết. Chú không được làm kiểu đó. Việc gì còn có tôi. Lính Mỹ ở đây những một đại đội Công binh và hai đại đội chiến đấu. Chúng nó gần một tiểu đoàn rồi. Muốn làm gì chú phải trình cho tôi biết. Còn có Đại tá tỉnh trưởng nữa. Các chú không thể để cho tôi mang tiếng. »

Anh Dân vệ U biết mình bị lộ tẩy ngay trong dự tính, anh nói lật lọng:

« Dạ thưa Đại úy Quận trưởng em đâu dám làm những việc tẩy trời đó. Nhưng muốn trình với Đại úy... »

« Thôi được, ngày mai về trên Quận gặp tôi... này, lấy nước mà rửa mấy vũng máu trong lô cốt đi. Thèm nhìn máu lắm hả. »

Ông Quận trở ra, lên xe về quận. À quên, trong xe ông Quận đã có 2 két bia hộp của Đại úy Nixon biếu ông làm quà.

Không biết ngay tại Hoa kỳ, người ta có truyền thống ở trần trước đám đông hay không, riêng tại Việt nam, phần đông người Mỹ thích lỏa thể, tam nơi các bên sông có người qua lại phía trên cầu. Lỏa thể, đó là cái điểm đáng yêu nhất của loài vật. Nhưng sau khi phán đoán kỹ lưỡng, cả một nửa thế giới được đồ đầu không một dân tộc nào quả quyết rằng người Hoa kỳ là loài vật hay có một lịch sử gần với loài vật như khỉ hay vượn.

Bây giờ, James Weldon Johnson đang nằm phơi mình trên một tấm danh bằng kim loại. Mặt anh ngược lên nền trời xanh biếc, hai tay anh trải ra, hai mắt lim dim ra chiều sung sướng lạ. Tấm danh được đặt trên bãi đất sát bờ, chìm xuống, nước đủ chảy thoảng trên tấm danh thôi.

James Weldon Johnson trùng tên với một thi sĩ da đen cuối thế kỷ thứ 19. Nhưng ngày xưa, Johnson thi sĩ khắc khoải đi truy nguyên cái nguồn gốc những dân tộc đen của mình, James Weldon Johnson xưa muốn chối từ vai trò nô lệ và lạc hậu của mình, thì Weldon Johnson nay lại tiến về phía sau: nơi con người cổ lỗ và thôi bĩ. Anh chạy ngược thời gian chẳng.



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH,

PUB. TÂN-TRÍ

Johnson nằm tắm nắng khoảng nửa giờ thì Kota cũng đến. Kota cởi truồng đi ra từ một cái hố cá nhân. Vừa đi Kota vừa vờn vai, nhìn trời xanh biếc và nước trong vắt. Johnson nói :

«Trời Việt Nam đẹp quá nhỉ, buổi trưa cao vút mình mang như buổi trưa Hạ uy đi nhỉ. Đây nằm xuống đây. Phơi mình đây thì tuyệt.

Kota bước xuống tắm đánh, khoát nước lên mặt, vốc nước đập vào ngực, hít một hơi rồi lao ra ngoài sông. Qua bên kia bờ. Kota bầu vào bờ cỏ, leo lên mồm đất cao, ngồi. Bên này Johnson cũng vờn vai đứng dậy, hét lên một tiếng, dậm chân trên tấm đánh lấy tròn phóng xuống nước, bơi qua bên kia. Lật một con vờn thứ hai, ngồi trên mồm đất cao.

Từ xa một chiếc xe đồ từ từ chạy về phía cầu. Khi đến cầu, xe phải dừng lại, đám hành khách xuống xe, trình thẻ căn cước cho lính HK xét, đám hành khách lại tiếp tục xuống đồ qua sông, tìm chuyển xe khác về thị trấn.

Kota dùng hai bàn tay úp lên giữa hai cái đùi của mình, nói với Johnson :

«Kia, người VN sang sông kia. Họ dắt diu nhau như một bầy kiến đói. Đòi khi sự bận bịu bon chen quá đáng của họ làm tao nghĩ đến những vùng đồng dân cư khu da đen. Đó, họ nhìn về phía chúng mình đó.»

Johnson, nằm ngửa ra, nói lạnh lùng :

«Dù sao tao cũng tắm nắng cái đã. Bận tâm làm gì đến họ. Đám người đó biết đâu lát nữa, khi ngồi chung một chuyến xe, họ sẽ tung bay lên như một đám lá khô, theo tiếng nổ... Con gái Việt Nam đẹp chứ nhỉ, Kota, có khác chi gái Nhật không hở Kota».

Đám người kia qua sông, họ làm lễ đi cách gò đất của Johnson và Kota không bao xa. Nếu nhìn kỹ họ sẽ thấy những hạt nước trong vắt đang đọng trên người Kota và Johnson. Một chiếc xe đồ đậu phía bên kia cầu, những cánh cửa mở : Chờ đám hành khách bước lên. Hai chiếc trực thăng bay sát hai bên sông, như hai con chim kỳ quái bay trong một thứ địa ngục vắng vẻ.

Một đám lính Mỹ khác kéo nhau ra bãi sông bên kia. Họ thi nhau bắn vào những cái thùng phuy được sơn trắng có sẵn ở xa, trên bờ ruộng, Kota nói :

«Cầu làm trong thời gian hai tháng sẽ xong. Lính Công binh rút đi, còn mình chúng ta ở lại đây. Buồn thật.»

«Chúng mình thỉnh thoảng có quyền đi về cái thị trấn ẩm đạm kia không, Kota».

«Có thể lắm. Họ cũng muốn chúng ta đến lắm. Tụi trẻ con đã nói như vậy.»

(CÒN TIẾP)

NHÀ VẼ

UYEN-THY

115, Đại Lộ Chi Lăng - GIA ĐỊNH

Sáng lập 1961

Do chinh Họa Sĩ UYEN THY, tốt nghiệp Quốc Gia Cao Đẳng Mỹ Thuật Gia Định đảm trách. Cộng với một nhóm thợ trẻ tận tụy với nghệ thuật.

Bảo đảm :

Đẹp - Bền - Đúng hện

NHẬN : Trang trí và sửa chữa mặt tiền, bảng hiệu, chữ tôn, chữ cây. Họa chân dung, phong cảnh, vẽ hoa trên áo dài phụ nữ, kính cinéma, bìa nhạc, bìa báo, đắp mô hình v.v...

Có nhận đi vẽ các nơi, các tỉnh xa.

Gần :

Thợ vẽ giỏi, và 2 cậu học nghệ (có lương)

UYEN THY
kính mời

Nhà văn An Khê, Thiếu Tá tàn phế...

(TIẾP THEO TRANG 11)

đã bị hơi cay chạy trốn vào nhà hàng Pòle Nord chỉ có ba (3) CSDC lực lượng xông vào lùng kiếm và lôi anh ta ra đánh đập trước mặt đông người khiến cho mấy người đàn bà phải khóc và lớn tiếng phản đối ! Thêm trường hợp anh TPB Nguyễn Văn Tri bị CSDC đánh đập rồi ném xuống hồ nước nhờ một sĩ quan hải quân chạy xe ngang qua thấy bất nhân mà phải vớt lên. Và có CSDC ném lựu đạn cay vào mình TPB khiến người này ngã gục xuống rồi áp lại mà cười !... Hiện nay có 8 TPB bị thương nặng nhẹ đều dưỡng thương tại nhà và 10 TPB thất lạc mà vợ con, thân nhân đang tìm kiếm.

Kính thưa Tổng thống, tôi hiểu rằng Tổng thống đau lòng lắm trước những sự kiện đáng tiếc đã xảy ra mà người có lương tri không sao không xúc động. Tổng thống là vị lãnh đạo tối cao của quốc gia, tại và mất của Tổng thống ở khắp nơi, song nếu những tai, mất ấy phần nào chân thật được lòng dân, Tổng thống sẽ được toàn dân thương yêu, kính mến không hết. Tổng thống hãy tỏ mối ưu tư về việc CS có thể lợi dụng những cuộc rối ren, song nếu có những sự đòi hỏi

nguyên vọng cách chánh đáng thì là người quốc gia cùng ngồi vào bàn chung với người quốc gia để mở xê vấn đề cho sáng sửa minh bạch hẳn hoi, CS làm thế nào lợi dụng nổi ? Không bao giờ anh em TPB để cho ai lợi dụng nhất là CS, và nếu đất nước lâm nguy, bọn người què, cụt này sẽ lại cầm súng đứng sát cánh với các chiến hữu lãnh mạng để chiếu đấu đến giọt máu cuối cùng.

Tổng thống hiểu rõ vấn đề hơn ai hết. Tổng thống sẽ gạt bỏ qua những báo cáo 1 chiều, vượt qua hết những bùng bít. Những che đậy để hiểu rõ và thông cảm với nỗi lòng đau khổ của anh em TPB khi phải buộc lòng đòi hỏi quyền sống của họ và gia đình họ mà có người không thông suốt vấn đề lại cho rằng họ không thành tâm trong mục tiêu tranh đấu, hay là họ không bị đàn áp mà tự tạo ra những cảnh thương tâm.

Vừa rồi, Tổng thống có gởi qua Quốc Hội một dự án luật quy định những quyền lợi dành cho phế binh gia đình tử sĩ và cựu chiến binh gồm 66 điều, để được thảo luận và biểu quyết theo thủ tục khẩn cấp. Anh em TPB chỉ biết

đại khái và không hiểu QH trong thời gian khẩn cấp ấy có mời TPB đến tham khảo ý kiến không ?

Tôi xin thỉnh nguyện với Tổng Thống :

— Cho đại diện TPB được góp ý kiến vào dự luật ấy.

— Xin Tổng Thống ủy nhiệm cho một vị đại diện của T.T. thông cảm và hiểu rõ tình cảnh khốn khổ của anh em TPB để tiếp xúc với TPB giải quyết những vấn đề rắc rối và hàn gắn những sứt mẻ giữa TPB và CSDC mà trong tương lai rất có thể sanh ra những hậu quả trầm trọng...

Saigon, ngày 8-4-70

NGUYỄN BÌNH THINH

Cựu Thiếu tá tàn phế tức là ký giả AN KHÊ



Neurotonic

ĐÔI - ĐÔI ĐÓC
XƯƠNG - CƯỜNG
TRÍ NHỚ

VIỆN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

KN 785/DT/GCOP/1.6.4.46

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỐT. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÀN
VIÊN LẺ KHẮP
MỌI NƠI

BUA BỐ ĐÀU NGƯỜI

HADZER

HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ B6
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2

VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MÀNG

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIỆU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

THUỐC MỎI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 992 BYT/GCOP

Pub. TÂN

PHONG NGỪA

Gề chốc, lở lói, gài tới đầu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm thuốc Hoa - Việt (có b'n lẻ)
Nhà thuốc **ÔNG TIÊN**
Phủ Lâm - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

Một phút mình Tân-Kỳ làm chân đông
trong ngành Mỹ-phẩm, và khách
hào hoa phòng nhả chờ đợi từ lâu:

Inlime

NƯỚC HOA XỊT

Inlime

* BẢO CHẾ TÌNH VI THEO CÔNG THỨC AÙ-MỸ.
* MÙI THƠM QUÝ PHẢI SANG TRỌNG
* DỊU BỀN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

PARFUM D'ÉLÉANCE
SPRAY MIST
VINA

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

CUU LONG HOÀN

VỖ DINH DẮT

Đi xa,
Chức đêm
Lao lực nhiều.

Bổ huyết, Dưỡng tâm, Tráng thận

K.N. 541 - 20-11-63

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤ SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỔ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO, SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÙNG MŨ, LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC
CỔ HÌNH TRÁI TÌM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

**KEM
ĐÁNH RĂNG**

Hynos
PHOSPHATÉ



VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ
mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong
những nướu răng lành mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

**đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều**



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

